

Phúc Lợi, ngày 05 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH
Dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 2
Năm học 2024 –2025

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/09/2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Tiểu học;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông.

Căn cứ Công văn 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07 tháng 06 năm 2021 của Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học;

Căn cứ Quyết định số 4354/QĐ-UBND ngày 20/8/2024 của UBND Thành phố Hà Nội về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Hà Nội;

Căn cứ Kế hoạch số 20/KHTHPL ngày 05/9/2024 của Phòng GD&ĐT Long Biên Nội về việc Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025; Hướng dẫn số 07/PGD&ĐT ngày 05 /9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Long Biên về việc Hướng dẫn thực hiện quy chế chuyên môn học năm học 2024 - 2025 cấp tiểu học;

Căn cứ vào kết quả đạt được từ năm học 2023- 2024; căn cứ tình hình thực tế của nhà trường và địa phương;

Thực hiện theo chỉ đạo của Ban giám hiệu Trường Tiểu học Phúc Lợi, khối 2 xây dựng Kế hoạch các môn học và hoạt động giáo dục năm học 2024 - 2025 như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Nhằm phát huy tính tự chủ, sáng tạo tổ chuyên môn, năng lực của mỗi giáo viên trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018

- Đảm bảo tính dân chủ, công khai, thống nhất giữa các tổ chức trong nhà trường; phối hợp giữa nhà trường, giáo viên, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.

2. Yêu cầu

- Xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn bảo đảm thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học linh hoạt, chủ động, hiệu quả, phù hợp với hoàn cảnh thực tế của địa phương, điều kiện thực hiện của tổ chuyên môn, của nhà trường.

- Kế hoạch giáo dục bảo đảm đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học; kế hoạch thời gian năm học của địa phương và chỉ đạo của các cấp trên.

II. Điều kiện thực hiện các môn học, hoạt động giáo dục

1. Thuận lợi, khó khăn

a) Thuận lợi:

* *Giáo viên:*

TT	Họ và tên	Năm sinh	Năm vào ngành	Trình độ	Dạy lớp	Danh hiệu giáo viên
1	Hoàng Thị Mỹ	1972	1991	Đại học	2A1	Giáo viên giỏi cấp Quận
2	Nguyễn Thị Bích Ngọc	1992	2014	Đại học	2A2	Giáo viên giỏi cấp Quận
3	Phạm Thị Thu Phương	1994	2020	Đại học	2A3	Giáo viên giỏi cấp Trường
4	Lê Thị Khánh Ly	1996	2016	Đại học	2A4	Giáo viên giỏi cấp Trường
5	Nguyễn Phương Thảo	1999	2022	Đại học	2A5	Giáo viên giỏi cấp Trường
6	Nguyễn Thị Sim	2001	2023	Đại học	2A6	
7	Nguyễn Thị Chiên	1977	2000	Đại học	GDTC	Giáo viên dạy giỏi Quận

8	Hà Việt Dũng	1996	2021	Đại học	GDTC	Giáo viên dạy giỏi cấp trường
9	Nguyễn Hà Nhung	1980	2008	Đại học	Mĩ Thuật	Giáo viên dạy giỏi cấp Quận
10	Nguyễn Hải Yến	1988	2014	Đại học	Tin học	Giáo viên dạy giỏi cấp trường
11	Lê Thị Hương	1999	2024	Đại học	GVVH – Âm nhạc	

- Tất cả các đ/c đều năng động, ham học hỏi, nhiệt tình trong công tác, có lòng yêu nghề, mến trẻ, biết khai thác sử dụng hiệu quả một số phần mềm, ứng dụng CNTT vào giảng dạy khá tốt, luôn đoàn kết giúp đỡ nhau trong mọi công việc.

- Giáo viên luôn linh hoạt trong đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát triển năng lực cho HS, luôn có tinh thần tự học, tự rèn năng lực chuyên môn.

- Có tinh thần trách nhiệm cao, tâm huyết, sáng tạo, yêu nghề, mến trẻ.

- Luôn có sự chuẩn bị bài kỹ trước khi lên lớp. Soạn giảng theo đúng trình độ, năng lực thực tế của học sinh từng lớp và theo hướng hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; quan tâm đến các đối tượng học sinh để phát huy tính tích cực học tập của học sinh. Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học.

- 100% giáo viên trong khối đạt chuẩn về trình độ sư phạm.

- 100% GV có kỹ năng công nghệ thông tin tốt đáp ứng đổi mới phương pháp dạy học và sử dụng thiết bị dạy học hiện đại.

* Học sinh

STT	Lớp	Sĩ số học sinh	Nữ	Học sinh khuyết tật	Học sinh dân tộc	Học sinh có hoàn cảnh khó khăn	Học sinh học Tiếng Anh liên kết	Học sinh học Toán – Tiếng Anh
1	2A1	45	22	0	2	0	45	45
2	2A2	44	22	0	0	0	44	44
3	2A3	42	20	0	0	0	42	42
4	2A4	45	21	1	0	0	45	45
5	2A5	44	20	0	0	0	44	44
6	2A6	42	21	0	0	0	42	42
	Tổng số	258	126	0	0	0	261	261

- Đa số học sinh là dân địa phương và cùng độ tuổi
- Có ý thức và thái độ học tập tốt.
- Được PHHS quan tâm đến việc học tập, tạo điều kiện tốt về đồ dùng, trang thiết bị cho con học tập.

b) Khó khăn

* *Giáo viên:*

- Một vài GV trẻ chưa có nhiều kinh nghiệm trong công tác chủ nhiệm.

* *Học sinh:*

- Do học sinh mới bước vào lớp 1 nên chưa được làm quen nhiều với các nề nếp của trường lớp.
- Trình độ tiếp thu của các học sinh chưa đồng đều.

2. Cơ sở vật chất

- Số phòng học: 6 phòng, tỉ lệ: 1 phòng / lớp. Nhà trường trang bị đầy đủ 6 máy projecter/ 6 lớp
- Số phòng học chuyên môn: nhà trường có đầy đủ các phòng học bộ môn Âm nhạc, Mỹ thuật. Giáo dục thể chất với Nhà thể chất rộng rãi thoáng mát, đầy đủ thiết bị âm thanh phục vụ dạy học.
- Văn phòng: 01 phòng.
- Nhà trường có thư viện, phòng đọc cho HS, Thư viện mở tại sân trường, trong các phòng học đều có tủ sách tự quản để học sinh tham gia đọc và tra cứu.
- Các lớp có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo danh mục của Bộ giáo dục quy định dành cho GV và học sinh.

3. Các nội dung giáo dục trong nhà trường

- Năm học 2024 - 2025 ngoài các nội dung giáo dục do Bộ Giáo dục quy định nhà trường tiếp tục triển khai chương trình: Giáo dục STEM, Dạy Tiếng Anh liên kết, Toán Tiếng Anh.

Dạy lồng ghép các bộ tài liệu vào các môn:

- + Giáo dục ATGT; Phòng tránh TNTT.
- + Giáo dục Nếp sống thanh lịch Văn minh
- + Giáo dục Địa phương thành phố Hà Nội
- + Giáo dục Kỹ năng Công dân số

+ Dạy bài học Stem các môn Toán, Tự nhiên và xã hội, Mĩ Thuật.

III. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

1. Môn Tiếng Việt: Bộ Kết nối tri thức với cuộc sống.

Mỗi tuần 10 tiết. Cả năm 35 tuần: 350 tiết

Học kì I: 18 tiết x 10 = 180 tiết

Học kì II: 17 tiết x 10 = 170 tiết

Tuần, tháng	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết học/ thời lượng	
1	EM LỚN LÊN TỪNG NGÀY	ĐỌC Bài 1: Tôi là học sinh lớp 2	1-2	Tiết 1: 1. HĐMD: Quan sát tranh TLCH để GTB 2. Hình thành kiến thức mới: Luyện đọc: chia đoạn, luyện đọc theo đoạn, từ khó, câu dài, giải nghĩa từ khó. HS thi đọc trong nhóm Tiết 2: 1. HĐMD: Khởi động hát: em yêu trường em để kết nối vào bài. 2. Hình thành kiến thức mới Tìm hiểu nội dung bài 3. Luyện tập, thực hành: Luyện đọc lại và Luyện tập theo văn bản đọc (HS làm bài 1,2 trang 11SHS)

				4. Vận dụng, trải nghiệm: HS liên hệ cảm xúc của mình khi cũng là HS lớp 2, không còn ngỡ như lớp 1
		VIẾT Chữ hoa A	3	1: HĐMD: Khởi động hát và GTB 2: Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS viết chữ hoa A cỡ vừa và nhỏ và câu ứng dụng: Ánh nắng tràn ngập sân trường 3. Luyện tập, thực hành: HS viết vở
		NÓI - NGHE Những ngày hè của em	4	1.HĐMD:Khởi động hát: Em yêu mùa hè và GTB 2. Hình thành kiến thức mới: HS kể trong nhóm những điều đáng nhớ trong kì nghỉ hè 3.Luyện tập, thực hành: HS viết vở
		ĐỌC Bài 2: Ngày hôm qua đâu rồi?	5-6	Tiết 5: 1.HĐMD: Quan sát tranh TLCH để GTB 2. Hình thành kiến thức mới: Luyện đọc: chia đoạn, luyện đọc theo đoạn, từ khó, câu dài, giải nghĩa từ khó. HS thi đọc trong nhóm Tiết 6: 1.HĐMD: Khởi động hát: Tiếng thời gian để kết nối vào bài. 2.Hình thành kiến thức mới: Tìm hiểu nội dung bài

				3.Luyện tập, thực hành: Luyện học thuộc lòng 2 khổ thơ em thích và Luyện tập theo văn bản đọc (HS làm bài 1,2 trang 14SHS) 4. Vận dụng trải nghiệm: HS liên hệ để không lãng phí thời gian, con cần làm gì ?
		VIẾT Nghe viết: Ngày hôm qua đâu rồi? -Bảng chữ cái	7	1.HĐMD: Hát: Em yêu trường em kết nối vào bài 2.Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS nghe – viết. HS nghe- viết 2 khổ thơ cuối 3. Luyện tập, thực hành: Làm bài 2,3 (Tr14) SHS
		LUYỆN TẬP Từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động; Câu giới thiệu	8	1.HĐMD: Hát: Em yêu trường em kết nối vào bài 2.Hình thành kiến thức mới: HS làm bài 1,2 (tr15) SHS *Chốt từ chỉ sự vật, hoạt động và đặc điểm của câu giới thiệu. 3. Luyện tập, thực hành: Làm bài 3 (Tr15) SHS
		LUYỆN TẬP Viết đoạn văn giới thiệu bản thân	9	1.HĐMD: Khởi động bằng bài hát để kết nối vào bài 2.Hình thành kiến thức mới: Quan sát tranh trả lời câu hỏi

				3. Luyện tập, thực hành: HS làm vở viết 2,3 câu giới thiệu về bản thân.
		ĐỌC MỞ RỘNG	10	1.HĐMD: Khởi động bằng bài hát để kết nối vào bài 2.Hình thành kiến thức mới: HS tìm đọc bài thơ, câu chuyện về thiếu nhi chia sẻ với các bạn 3. Luyện tập, thực hành: HS đọc một số câu thơ hay cho các bạn nghe
2	EM LỚN LÊN TỪNG NGÀY	ĐỌC Bài 3:Niềm vui của Bi và Bống	11-12	Tiết 11: 1.HĐMD: Quan sát tranh TLCH để GTB 3.Luyện tập, thực hành: Luyện đọc: chia đoạn, luyện đọc theo đoạn, từ khó, câu dài, giải nghĩa từ khó. HS thi đọc trong nhóm Tiết 12: 1.HĐMD: Khởi động hát: cả nhà thương nhau để kết nối vào bài. 2. Hình thành kiến thức mới2. Hình thành kiến thức mới: Tìm hiểu nội dung bài 3.Luyện tập, thực hành: Luyện đọc lại và Luyện tập theo văn bản đọc (HS làm bài 1, 2 trang 18 SHS) 4. Vận dụng, trải nghiệm: HS liên hệ ở nhà con đã làm gì để thể hiện sự quan tâm, yêu thương đến anh chị em
		VIẾT	13	1.HĐMD: Khởi động hát và GTB

		Chữ hoa Ă, Â		2. Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS viết chữ hoa Ă, Â cỡ vừa và nhỏ và câu ứng dụng: Ăn quả nhớ kẻ trồng cây 3. Luyện tập, thực hành: HS viết vở
		NÓI VÀ NGHE Kể chuyện Niềm vui của Bi và Bống	14	1. HĐMD: Khởi động: HS tìm đọc những câu ca dao, câu thơ nói về tình cảm anh chị em và kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới: HS thảo luận nhóm, quan sát kĩ tranh luyện kể theo tranh 3. Luyện tập, thực hành: HS chọn kể đoạn truyện mình thích 5. Hoạt động tiếp nối: Giao nhiệm vụ kể cho người thân nghe
		ĐỌC Bài 4: Làm việc thật là vui	15-16	Tiết 15: 1. HĐMD: Quan sát tranh trao đổi trong nhóm TLCH để GTB 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc: chia đoạn, luyện đọc theo đoạn, từ khó, câu dài, giải nghĩa từ khó. HS thi đọc trong nhóm Tiết 16: 1. HĐMD: Khởi động hát: Một sợi rơm vàng kết nối vào bài. 2. Hình thành kiến thức mới: Tìm hiểu nội dung bài

				3. Luyện tập - thực hành: Luyện đọc lại và Luyện tập theo văn bản đọc (HS làm bài 1,2 trang 21 SHS) 4. Vận dụng, trải nghiệm.: VD,TN: HS liên hệ: Ở nhà con đã giúp cha mẹ những công việc gì ?
		VIẾT -Nghe- viết: Làm việc thật là vui -Bảng chữ cái	17	1.HĐMD: Hát: Một sợi rơm vàng kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS nghe – viết. HS nghe- viết 2 đoạn chính tả trang 21 SHS 3. Luyện tập - thực hành: Làm bài 2,3 (Tr21,22) SHS
		LUYỆN TẬP Từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động; câu nêu hoạt động	18	1.HĐMD: Tổ chức trò chơi: Truyền điện: HS tìm từ chỉ sự vật kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: HS làm bài 1,2(tr15) SHS. *Chốt từ ngữ chỉ hoạt động và đặc điểm của câu nêu hoạt động 3. Luyện tập - thực hành: Làm vở bài 3 (Tr15) SHS
		LUYỆN TẬP Viết đoạn văn kể một việc làm ở nhà	19	1.HĐMD: Khởi động bằng bài hát để kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: - Quan sát tranh kể việc bạn nhỏ làm

				- Thảo luận nhóm và trình bày việc em đã làm ở nhà 3. Luyện tập, thực hành: HS làm vở bài 2
		ĐỌC MỞ RỘNG	20	1.HĐMĐ: Khởi động bằng bài hát để kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: HS tìm đọc bài thơ, câu chuyện về hoạt động của thiếu nhi chia sẻ với các bạn 3. Luyện tập - thực hành: HS trao đổi cho các bạn nghe về tên bài đọc và điều mình thích ở bài đọc
3	EM LỚN LÊN TỪNG NGÀY	ĐỌC Bài 5: Em có xinh không	21-22	- Tích hợp NSTLVM: Ý kiến của em Tiết 21: 1.HĐMĐ: Quan sát tranh TLCH để GTB 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc: chia đoạn, luyện đọc theo đoạn, từ khó, câu dài, giải nghĩa từ khó. HS thi đọc trong nhóm Tiết 22: 1.HĐMĐ: Khởi động hát: Em bé ngoan kết nối vào bài. 2. Hình thành kiến thức mới: Tìm hiểu nội dung bài

				3. Luyện tập - thực hành: Luyện đọc lại và Luyện tập theo văn bản đọc (HS làm bài 1, 2 trang 25 SHS) 4. Vận dụng, trải nghiệm.: HS tự rút ra bài học
		VIẾT Chữ hoa B	23	1.HĐMĐ: Khởi động hát và GTB 2. Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS viết chữ hoa B cỡ vừa và nhỏ và cụm từ ứng dụng: Chia ngọt sẻ bùi 3. Luyện tập - thực hành: HS viết vở
		NÓI VÀ NGHE Kể chuyện Em có xinh không?	24	1.HĐMĐ: Khởi động: HS tìm đọc những câu ca dao, câu thơ nói về tình cảm của anh chị em và kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới: HS thảo luận nhóm, quan sát kĩ tranh luyện kể theo tranh 3. Luyện tập - thực hành: HS chọn kể đoạn truyện mình thích 4.Hoạt động tiếp nối: Giao nhiệm vụ kể cho người thân nghe
		ĐỌC Bài 6:Một giờ học	25-26	Tiết 25: 1. HĐMĐ: Quan sát tranh trao đổi trong nhóm TLCH để GTB 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc: chia đoạn, luyện đọc theo đoạn, từ khó, câu dài, giải nghĩa từ khó. HS thi đọc trong nhóm Tiết 26:

				1. HĐMD: Khởi động hát: Em được khen là em bé ngoan kết nối vào bài. 2. Hình thành kiến thức mới: Tìm hiểu nội dung bài 3. Luyện tập - thực hành: Luyện đọc lại và Luyện tập theo văn bản đọc (HS làm bài 1,2 trang 28 SHS) 4. Vận dụng, trải nghiệm: HS vận dụng trải nghiệm đóng vai
		VIẾT -Nghe- viết: Một giờ học -Bảng chữ cái	27	1.HĐMD: Hát kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS nghe – viết. HS nghe- viết 2 đoạn chính tả trang 21 SHS 3. Luyện tập - thực hành: Làm bài 2,3 (Tr 29) SHS
		LUYỆN TẬP Từ ngữ chỉ đặc điểm; câu nêu đặc điểm	28	HĐMD: Tổ chức trò chơi: Truyền điện: HS tìm từ chỉ đặc điểm kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: HS làm bài 1,2 (tr15) SHS. *Chốt từ chỉ đặc điểm 3. Luyện tập - thực hành: Làm vở bài 3 (Tr15) SHS. * Chốt: câu nêu đặc điểm
		LUYỆN TẬP	29	1. HĐMD: Khởi động bằng bài hát: Em làm vệ sinh cá nhân để kết nối vào bài

		Viết đoạn văn kể việc thường làm		2. Hình thành kiến thức mới: Quan sát tranh kể việc bạn nhỏ làm trong nhóm 2 và trình bày 3. Luyện tập - thực hành: Thảo luận nhóm và trình bày việc em thường làm trước khi đi học - HS làm vở bài 2
		ĐỌC MỞ RỘNG	30	1.HĐMD: Khởi động bằng bài hát: Bé quét nhà để kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: HS tìm đọc bài thơ, câu chuyện viết về trẻ em làm việc nhà 3. Luyện tập - thực hành: HS đọc cho các bạn nghe một đoạn em thích
4	EM LỚN LÊN TỪNG NGÀY	ĐỌC Bài 7:Cây xấu hổ	31-32	Tiết 31: 1.HĐMD: Quan sát tranh TLCH để GTB 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc: chia đoạn, luyện đọc theo đoạn, từ khó, câu dài, giải nghĩa từ khó. HS thi đọc trong nhóm Tiết 32: 1.HĐMD: Khởi động hát: kết nối vào bài. 2. Hình thành kiến thức mới: Tìm hiểu nội dung bài 3. Luyện tập - thực hành: Luyện đọc lại và Luyện tập theo văn bản đọc (HS làm bài 1, 2 trang 32 SHS) 4. Vận dụng, trải nghiệm.: HS tự rút ra bài học
		VIẾT	33	1. HĐMD: Khởi động hát và GTB

		Chữ hoa C		2. Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS viết chữ hoa C cỡ vừa và nhỏ và cụm từ ứng dụng: Có công mài sắt có ngày nên kim 3. Luyện tập - thực hành: HS viết vở
		NÓI VÀ NGHE Kể chuyện Chú đỗ con	34	1. HĐMĐ: Khởi động: HS hát và kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới: + HS thảo luận nhóm, quan sát kĩ tranh đoán nội dung tranh + HS nghe GV kể 3. Luyện tập - thực hành: HS chọn kể đoạn 1, 2 4. Vận dụng, trải nghiệm.: Giao nhiệm vụ kể cho người thân nghe
		ĐỌC Bài 8:Cầu thủ dự bị	35-36	Tiết 35: 1. HĐMĐ: Quan sát tranh trao đổi trong nhóm TLCH để GTB 2. Hình thành kiến thức mới: Luyện đọc: chia đoạn, luyện đọc theo đoạn, từ khó, câu dài, giải nghĩa từ khó. HS thi đọc trong nhóm Tiết 36: 1. HĐMĐ: Khởi động hát: kết nối vào bài. 2. Hình thành kiến thức mới: Tìm hiểu nội dung bài 3. Luyện tập - thực hành: Luyện đọc lại và Luyện tập theo văn bản đọc (HS làm bài 1,2 trang 35 SHS) 4. Vận dụng, trải nghiệm: HS đóng vai

		VIẾT -Nghe- viết: Cầu thủ dự bị -Viết hoa tên người	37	1. HĐMĐ: Hát kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS nghe – viết. HS nghe - viết 2 đoạn chính tả trang 21 SHS 3. Luyện tập - thực hành: Làm bài 2, 3, 4 (Tr 36) SHS
		LUYỆN TẬP Từ ngữ chỉ sự vật; câu nêu hoạt động	38	1. HĐMĐ: Khởi động hát: Con cào cào kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: HS làm bài 1,2(tr15) SHS. * GV cho HS tìm hiểu một số trò chơi dân gian 3. Luyện tập - thực hành: Làm vở bài 3 (Tr15) SHS. * Chốt: câu nêu hoạt động
		LUYỆN TẬP Viết đoạn văn kể về một hoạt động thể thao hoặc trò chơi	39	1. HĐMĐ: Khởi động bằng bài hát: Vui đến trường để kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: Quan sát tranh nói việc bạn nhỏ làm trong nhóm 2 và trình bày 3. Luyện tập - thực hành: - Thảo luận nhóm kể về một hoạt động thể thao hoặc một trò chơi em đã tham gia. - HS làm vở bài 2
		ĐỌC MỞ RỘNG	40	1. HĐMĐ: Khởi động bằng bài hát kết nối vào bài

				2. Hình thành kiến thức mới: HS tìm đọc bài viết về hoạt động thể thao 3. Luyện tập - thực hành: HS kể cho các bạn nghe điều thú vị 4. Vận dụng, trải nghiệm: Kể cho người thân
5	ĐI HỌC VUI SAO	ĐỌC Bài 9: Cô giáo lớp em	41-42	Tiết 41: 1. HĐMĐ: Quan sát tranh TLCH để GTB 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc: chia đoạn, luyện đọc theo đoạn, từ khó, câu dài, giải nghĩa từ khó. HS thi đọc trong nhóm Tiết 42: 1. HĐMĐ: Khởi động hát: Cô giáo em kết nối vào bài. 2. Hình thành kiến thức mới: Tìm hiểu nội dung bài 3. Luyện tập - thực hành: Luyện đọc lại và Luyện tập theo văn bản đọc (HS làm bài 1, 2 trang 41 SHS) 4. Vận dụng, trải nghiệm: HS liên hệ ở trường con đã làm gì để tỏ lòng kính trọng, biết ơn thầy cô
		VIẾT Chữ hoa D	43	1. HĐMĐ: Khởi động hát và GTB 2. Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS viết chữ hoa D cỡ vừa và nhỏ và cụm từ ứng dụng: Dung dăng dung dẻ

				3. Luyện tập - thực hành: Luyện tập, thực hành: HS viết vở
		NÓI VÀ NGHE Kể chuyện Cậu bé ham học	44	1. HĐMĐ: Khởi động: HS hát và kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới: + HS thảo luận nhóm, quan sát kĩ tranh đoán nội dung tranh + HS nghe GV kể 3. Luyện tập - thực hành: HS chọn kể 1, 2 đoạn của câu chuyện 4. Hoạt động nối tiếp: Giao nhiệm vụ kể cho người thân nghe
		ĐỌC Bài 10: Thời khóa biểu	45-46	Tiết 45: 1. HĐMĐ: Quan sát tranh trao đổi trong nhóm TLCH để GTB 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc: chia đoạn, luyện đọc theo đoạn, từ khó, câu dài, giải nghĩa từ khó. HS thi đọc trong nhóm Tiết 46: 1. HĐMĐ: Khởi động hát kết nối vào bài. 2. Hình thành kiến thức mới: Tìm hiểu nội dung bài 3. Luyện tập - thực hành: Luyện đọc lại và Luyện tập theo văn bản đọc (HS làm bài 1,2 trang 44, 45 SH

		VIẾT -Nghe- viết: Thời khóa biểu -Phân biệt c/k, ch/tr, v/d	47	1. HĐMĐ: Hát kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS nghe – viết. HS nghe- viết đoạn chính tả SHS 3. Luyện tập - thực hành: Làm bài 2,3(a) (Tr 45) SHS
		LUYỆN TẬP Từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động; câu nêu hoạt động	48	1. HĐMĐ: Tổ chức trò chơi: Truyền điện: HS tìm từ chỉ hoạt động kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: HS làm bài 1,2 (tr15) SHS. 3. Luyện tập - thực hành: HS Làm vở bài 32(Tr46) SHS.
		LUYỆN TẬP Viết thời gian biểu	49	1. HĐMĐ: Khởi động trò chơi: kể các việc làm trong ngày để kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: Quan sát tranh kể việc bạn nhỏ làm trong nhóm 2 và trình bày 3. Luyện tập, thực hành: HS làm vở bài 2
		ĐỌC MỞ RỘNG	50	1. HĐMĐ: Khởi động bằng bài hát: Bé quét nhà để kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: HS tìm đọc bảng tin của nhà trường 3. Luyện tập - thực hành: HS chia sẻ thông tin em quan tâm
6	ĐI HỌC VUI SAO	ĐỌC Bài 11: Cái trống trường em	51-52	Tiết 51: 1. HĐMĐ: Quan sát tranh TLCH để GTB

				2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc: chia đoạn, luyện đọc theo đoạn, từ khó, câu dài, giải nghĩa từ khó. HS thi đọc trong nhóm Tiết 52: 1.HĐMĐ: Khởi động hát: Em yêu trường em kết nối vào bài. 2. Hình thành kiến thức mới: Tìm hiểu nội dung bài 3. Luyện tập - thực hành: Luyện đọc lại và Luyện tập theo văn bản đọc (HS làm bài 1 trang 49 SHS) 4. Vận dụng, trải nghiệm: Bài 2
		VIẾT Chữ hoa Đ	53	1. HĐMĐ: Khởi động hát và GTB 2. Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS viết chữ hoa Đ cỡ vừa và nhỏ và cụm từ ứng dụng: Đi một ngày đàng học một sàng khôn 3. Luyện tập, thực hành: HS viết vở
		NÓI VÀ NGHE Kể chuyện Ngôi trường của em	54	1. HĐMĐ: Khởi động: HS hát và kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới: + HS thảo luận nhóm, quan sát kĩ tranh và nói 3. Luyện tập - thực hành: HS nói mong muốn thay đổi ở trường mình 4. Hoạt động nối tiếp: Giao nhiệm vụ kể cho người thân nghe

		ĐỌC Bài 12: Danh sách học sinh	55-56	Tiết 55: 1. HĐMĐ: Quan sát tranh trao đổi trong nhóm TLCH để kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc: chia đoạn, luyện đọc theo đoạn, từ khó, câu dài, giải nghĩa từ khó. HS thi đọc trong nhóm Tiết 56: 1. HĐMĐ: Khởi động hát kết nối vào bài. 2. Hình thành kiến thức mới: Tìm hiểu nội dung bài 3. Luyện tập - thực hành: Luyện đọc lại và Luyện tập theo văn bản đọc (HS làm bài 1,2 trang 52 SHS
		VIẾT -Nghe- viết: Cái trống trường em -Phân biệt g/gh, s/x, hỏi/ngã	57	1. HĐMĐ: Hát kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS nghe – viết. HS nghe- viết đoạn chính tả SHS 3. Luyện tập - thực hành: Làm bài 2,3(a) (Tr 52) SHS
		LUYỆN TẬP Từ ngữ chỉ sự vật, đặc điểm; câu nêu đặc điểm	58	1. HĐMĐ: Tổ chức trò chơi: Truyền điện: HS tìm từ chỉ sự vật kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: HS làm bài 1,2 (tr53) SHS. * Chốt từ chỉ sự vật

				3. Luyện tập - thực hành: Làm vở bài 3 (Tr46) SHS. * Chốt: câu nêu đặc điểm
		LUYỆN TẬP Lập danh sách học sinh(tổ)	59	1. HĐMĐ: Khởi động hát để kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: HS đọc danh sách và trả lời câu hỏi 3. Luyện tập - thực hành: làm vở bài 2
		ĐỌC MỞ RỘNG	60	1. HĐMĐ: Khởi động bằng bài hát: Bé quét nhà để kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: HS tìm đọc bảng tin của nhà trường 3. Luyện tập - thực hành: HS chia sẻ thông tin em quan tâm
7	ĐI HỌC VUI SAO	ĐỌC Yêu lắm trường ơi!	61-62	Tiết 61: 1. HĐMĐ: Khởi động hát: Em yêu trường em để GTB 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc: chia đoạn, luyện đọc theo đoạn, từ khó, câu dài, giải nghĩa từ khó. HS thi đọc trong nhóm Tiết 62: 1. HĐMĐ: Khởi động hát: Em yêu trường em kết nối vào bài. 2. Hình thành kiến thức mới: Tìm hiểu nội dung bài

				3. Luyện tập - thực hành: Luyện đọc lại và Luyện tập theo văn bản đọc (HS làm bài 1,2 trang 58 SHS)
		VIẾT Chữ hoa E, Ê	63	1. HĐMĐ: Khởi động hát và GTB 2. Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS viết chữ hoa E, Ê cỡ vừa và nhỏ và câu ứng dụng: Em yêu mái trường. Có hàng cây mát 3. Luyện tập - thực hành: HS viết vở
		NÓI VÀ NGHE Kể chuyện Bữa ăn trưa	64	1. HĐMĐ: Khởi động: HS hát và kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới: Nghe kể chuyện 3. Luyện tập - thực hành: HS chọn kể 1,2 đoạn 4. Vận dụng, trải nghiệm.: Giao nhiệm vụ kể cho người thân nghe
		ĐỌC Bài 14:Em học vẽ	65-66	Tiết 65: 1.HĐMĐ: Quan sát tranh trao đổi trong nhóm TLCH để kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc: chia đoạn, luyện đọc theo đoạn, từ khó, câu dài, giải nghĩa từ khó. HS thi đọc trong nhóm Tiết 66: 1. HĐMĐ: Khởi động hát: Cháu vẽ ông mặt trời kết nối vào bài. 2. Hình thành kiến thức mới: Tìm hiểu nội dung bài

				3. Luyện tập - thực hành: Luyện đọc lại và Luyện tập theo văn bản đọc (HS làm bài 1,2 trang 59 SHS
		VIẾT -Nghe- viết: Em học vẽ -Phân biệt ng/ngh, r/d/gi, an/ang	67	1. HĐMĐ: Hát kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS nghe – viết. HS nghe- viết đoạn chính tả SHS 3. Luyện tập - thực hành: Luyện tập, thực hành:Làm bài 2,3(a) (Tr 60) SHS
		LUYỆN TẬP Từ ngữ chỉ sự vật; Dấu chấm, dấu chấm hỏi	68	1. HĐMĐ: HS hát: Em yêu trường em kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: HS làm bài 1,2,3 (tr 61) SHS. 3. Luyện tập - thực hành: Làm vở bài 3(Tr46) SHS.
		LUYỆN TẬP Viết đoạn văn giới thiệu một đồ vật	69	1. HĐMĐ: Khởi động hát để kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: HS quan sát tranh 3 . Luyện tập - thực hành: làm vở bài 2
		ĐỌC MỞ RỘNG	70	1.HĐMĐ: Khởi động bằng bài hát: Bé quét nhà để kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: HS tìm đọc bảng tin của nhà trường 3. Luyện tập - thực hành: HS chia sẻ thông tin em quan tâm

8		ĐỌC Cuốn sách của em	71-72	Tiết 71: 1. HĐMĐ: Khởi động: HS thảo luận tranh SHS , kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc: chia đoạn, luyện đọc theo đoạn, từ khó, câu dài, giải nghĩa từ khó. HS thi đọc trong nhóm Tiết 72: 1. HĐMĐ: Khởi động hát: Em yêu trường em kết nối vào bài. 2. Hình thành kiến thức mới: Tìm hiểu nội dung bài 3. Luyện tập - thực hành: Luyện đọc lại và Luyện tập theo văn bản đọc (HS làm bài 1,2 trang 64 SHS)
		VIẾT Chữ hoa G	73	1. HĐMĐ: Khởi động hát và GTB 2. Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS viết chữ hoa G cỡ vừa và nhỏ và câu ứng dụng: Gắn mực thì đen, gắn đèn thì rạng 3. Luyện tập - thực hành: HS viết vở
		NÓI VÀ NGHE Kể chuyện Họa mi, vẹt và quạ	74	1. HĐMĐ: Khởi động: HS hát và kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới: Nghe kể chuyện 3. Luyện tập - thực hành: HS chọn kể 1,2 đoạn

				4. Vận dụng, trải nghiệm.: Giao nhiệm vụ kể cho người thân nghe
		ĐỌC Bài 16: Khi trang sách mở ra	75-76	Tiết 75: 1. HĐMD: Quan sát tranh trao đổi trong nhóm TLCH để kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc: chia đoạn, luyện đọc theo đoạn, từ khó, câu dài, giải nghĩa từ khó. HS thi đọc trong nhóm Tiết 76: 1. HĐMD: Khởi động hát kết nối vào bài. 2. Hình thành kiến thức mới: Tìm hiểu nội dung bài 3. Luyện tập - thực hành: Luyện đọc lại và Luyện tập theo văn bản đọc (HS làm bài 1,2 trang 67 SHS
		VIẾT -Nghe- viết: Khi trang sách mở ra -Phân biệt l/n; ăn/ăng, ân/âng	77	1. HĐMD: Hát kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS nghe – viết. HS nghe- viết đoạn chính tả SHS 3. Luyện tập - thực hành: Làm bài 2,3(a) (Tr 68) SHS
		LUYỆN TẬP Từ ngữ chỉ đặc điểm; câu nêu đặc điểm, dấu chấm, dấu chấm hỏi	78	1. HĐMD: HS hát: Tổ chức trò chơi: Truyền điện kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: HS làm bài 1,2,3 (tr 61) SHS. 3. Luyện tập - thực hành: Làm vở bài 3(Tr46) SHS.

9		LUYỆN TẬP Viết đoạn văn tả đồ dùng học tập	79	1. HĐMD: Khởi động hát để kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: HS quan sát tranh 3. Luyện tập - thực hành: làm vở bài 2
		ĐỌC MỞ RỘNG	80	1. HĐMD: Khởi động bằng bài hát: Em yêu trường em kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: HS trao đổi nhóm 2(Bài 1) 3. Luyện tập - thực hành: HS làm bài 3
	ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ 1	Tiết 1-2	81-82	Tiết 81: HĐMD: Khởi động hát để kết nối vào bài 2. Luyện tập, thực hành: làm bài 2 Tiết 82: HĐMD: Khởi động hát để kết nối vào bài 2 Luyện tập, thực hành: làm bài 1
		Tiết 3-4	83-84	Tiết 83: 1.HĐMD: Hát kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS nghe – viết. HS nghe- viết 2 khổ thơ đầu bài: Cô giáo lớp em 3. Luyện tập, thực hành: làm bài 4 Tiết 84: 1. HĐMD: Khởi động hát để kết nối vào bài 2. Luyện tập, thực hành: làm bài 5,6,7
		Tiết 5-6	85-86	Tiết 85: 1.HĐMD: Khởi động hát để kết nối vào bài

				2. Hình thành kiến thức mới: Tổ chức đóng vai bài 8 Tiết 86: 1.HĐMĐ: Khởi động hát để kết nối vào bài 2. Luyện tập, thực hành: làm bài 9.10
		Tiết 7-8	87-88	Tiết 87: 1. HĐMĐ: Khởi động hát để kết nối vào bài 2. Luyện tập, thực hành: HS nhìn tranh và kể câu chuyện mình thích Tiết 88: 1.HĐMĐ: Khởi động hát để kết nối vào bài 2. Luyện tập, thực hành:: HS trao đổi nhóm
		Tiết 9-10	89-90	Tiết 89: 1. HĐMĐ: Khởi động hát để kết nối vào bài 2. Luyện tập, thực hành: HS làm bài tập 13 Tiết 90: 1. HĐMĐ: Khởi động hát để kết nối vào bài 2.Luyện tập, thực hành: HS làm bài tập 14
10	NIỀM VUI TUỔI THƠ	ĐỌC Bài 17: Gọi bạn	91-92	Tiết 91: 1.HĐMĐ: Khởi động: HS thảo luận, kết nối GTB Tiết 92: 1.HĐMĐ: Khởi động hát: Tìm bạn thân kết nối vào bài. 2. Hình thành kiến thức mới: Tìm hiểu nội dung bài

				3. Luyện tập - thực hành: Luyện đọc lại và Luyện tập theo văn bản đọc (HS làm bài 1,2 trang 80 SHS)
		VIẾT Chữ hoa H	93	1. HĐMĐ: Khởi động hát và GTB 2. Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS viết chữ hoa H cỡ vừa và nhỏ và câu ứng dụng: Học thầy không tày học bạn 3. Luyện tập - thực hành: Luyện tập, thực hành: HS viết vở
		NÓI VÀ NGHE Kể chuyện Gọi bạn	94	1.HĐMĐ: Khởi động: HS hát và kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới: Nghe kể chuyện 3. Luyện tập - thực hành: HS chọn kể 1,2 đoạn 4. Hoạt động tiếp nối.: Giao nhiệm vụ kể cho người thân nghe
		ĐỌC Bài 18: Tớ nhớ cậu	95-96	Tiết 95: 1.HĐMĐ: Quan sát tranh trao đổi trong nhóm TLCH để kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc: chia đoạn, luyện đọc theo đoạn, từ khó, câu dài, giải nghĩa từ khó. HS thi đọc trong nhóm Tiết 96: 1. HĐMĐ: Khởi động hát: Hát vang về tình bạn kết nối vào bài.

				2. Hình thành kiến thức mới: Tìm hiểu nội dung bài 3. Luyện tập - thực hành: Luyện đọc lại và Luyện tập theo văn bản đọc (HS làm bài 1,2 trang 83 SHS
		VIẾT -Nghe- viết: Tổ nhớ câu -Phân biệt c/k, iêu/ươu, en/eng	97	1.HĐMĐ: Hát kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS nghe – viết. HS nghe- viết đoạn chính tả SHS 3. Luyện tập, thực hành Làm bài 2,3(a) (Tr 84) SHS
		LUYỆN TẬP Mở rộng vốn từ về tình cảm bạn bè; Dấu chấm, dấu chấm hỏi, dấu chấm than	98	1.HĐMĐ: HS hát kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: HS làm bài 1,2 (tr 84) SHS. HĐ: Luyện tập, thực hành Làm vở bài 3(Tr 84) SHS.
		LUYỆN TẬP Viết đoạn văn kể về một hoạt động em tham gia cùng bạn	99	Tích hợp PTTNTT: Phòng tránh TNTT do các trò chơi nguy hiểm 1.HĐMĐ: Khởi động hát để kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: HS quan sát tranh 3. Luyện tập - thực hành: làm vở bài 2
		ĐỌC MỞ RỘNG	100	1. HĐMĐ: Khởi động bằng bài hát: Tiếng hát bạn bè mình kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: HS trao đổi nhóm 2(Bài 1) 3. Luyện tập, thực hành: Bài 2

11	NIỀM VUI TUỔI THƠ	ĐỌC Bài 19: Chữ A và những người bạn	101-102	Tiết 101: 1. HĐMĐ: Khởi động: HS thảo luận tranh SHS, kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc: chia đoạn, luyện đọc theo đoạn, từ khó, câu dài, giải nghĩa từ khó. HS thi đọc trong nhóm Tiết 102: 1. HĐMĐ: Khởi động hát: Em học bảng chữ cái kết nối vào bài. 2. Hình thành kiến thức mới: Tìm hiểu nội dung bài 3. Luyện tập - thực hành: Luyện đọc lại và Luyện tập theo văn bản đọc (HS làm bài 1,2 trang 87 SHS)
		VIẾT Chữ hoa J,K	103	1. HĐMĐ: Khởi động hát và GTB 2. Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS viết chữ hoa J,K cỡ vừa và nhỏ và câu ứng dụng: Kiến tha lâu cũng đầy tổ 3. Luyện tập - thực hành: Luyện tập, thực hành: HS viết vở
		NÓI VÀ NGHE Kể chuyện Niềm vui của em	104	1. HĐMĐ: Khởi động: HS hát và kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới: HS quan sát nói về niềm vui của các nhân vật 3. Luyện tập - thực hành: chia sẻ với bạn

				4. Hoạt động tiếp nối: Giao nhiệm vụ kể cho người thân nghe
		ĐỌC Bài 20: Nhím nâu kết bạn	105-106	Tiết 105: 1. HĐMĐ: Quan sát tranh trao đổi trong nhóm TLCH để kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc: chia đoạn, luyện đọc theo đoạn, từ khó, câu dài, giải nghĩa từ khó. HS thi đọc trong nhóm Tiết 106: 1. HĐMĐ: Khởi động hát kết nối vào bài. 2. Hình thành kiến thức mới: Tìm hiểu nội dung bài 3. Luyện tập - thực hành: Luyện đọc lại và Luyện tập theo văn bản đọc (HS làm bài 1,2 trang 90 SHS
		VIẾT -Nghe- viết: Nhím nâu kết bạn -Phân biệt g/gh, iu/ưu, iên/iêng	107	1. HĐMĐ: Hát kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS nghe – viết. HS nghe- viết đoạn chính tả SHS 3. Luyện tập, thực hành: Làm bài 2,3(a) (Tr 91) SHS
		LUYỆN TẬP Từ ngữ chỉ đặc điểm, hoạt động. Câu nêu hoạt động	108	1. HĐMĐ: HS hát: Tổ chức trò chơi: Truyền điện kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: HS làm bài 1,2,3 (tr 92) SHS.

				3. Luyện tập, thực hành: Làm vở bài 3(Tr92) SHS.
		LUYỆN TẬP Viết đoạn văn kể về một giờ ra chơi	109	Tích hợp PTTNTT: Phòng tránh TNTT do các trò chơi nguy hiểm 1. HĐMĐ: Khởi động hát để kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: HS quan sát tranh, kể tên một số hoạt động trong giờ ra chơi 3. Luyện tập, thực hành: làm vở bài 2
		ĐỌC MỞ RỘNG	110	1. HĐMĐ: Khởi động bằng bài hát: Em yêu trường em kết nối vào bài 2. Luyện tập, thực hành: Bài 1,2 3. Hoạt động tiếp nối: Giao nhiệm vụ kể cho người thân nghe
12	NIỀM VUI TUỔI THƠ	ĐỌC Bài 21: Thả diều	111-112	Tiết 111: 1. HĐMĐ: Khởi động: HS thảo luận tranh SHS , kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc: chia đoạn, luyện đọc theo đoạn, từ khó, câu dài, giải nghĩa từ khó. HS thi đọc trong nhóm Tiết 112: 1. HĐMĐ: Khởi động hát: Em yêu trường em kết nối vào bài. 2. Hình thành kiến thức mới: Tìm hiểu nội dung bài

				3. Luyện tập - thực hành: Luyện học thuộc 2 khổ thơ và Luyện tập theo văn bản đọc (HS làm bài 1,2 trang 95 SHS)
		VIẾT Chữ hoa L	113	1. HĐMD: Khởi động hát và GTB 2. Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS viết chữ hoa L cỡ vừa và nhỏ và câu ứng dụng: Làng quê xanh mát bóng tre 3. Luyện tập, thực hành: HS viết vở
		NÓI VÀ NGHE Kể chuyện Chúng mình là bạn	114	1. HĐMD: Khởi động: HS hát và kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới: Nghe kể chuyện 3. Luyện tập - thực hành: HS chọn kể 1,2 đoạn 4. Hoạt động tiếp nối: Giao nhiệm vụ kể cho người thân nghe
		ĐỌC Bài 22:Tớ là lê- gô	115-116	Tiết 115: 1. HĐMD: Quan sát tranh trao đổi trong nhóm TLCH để kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc: chia đoạn, luyện đọc theo đoạn, từ khó, câu dài, giải nghĩa từ khó. HS thi đọc trong nhóm Tiết 116: 1. HĐMD: Khởi động hát kết nối vào bài.

				2. Hình thành kiến thức mới: Tìm hiểu nội dung bài 3. Luyện tập - thực hành: Luyện đọc lại và Luyện tập theo văn bản đọc (HS làm bài 1,2 trang 98 SHS
		VIẾT -Nghe- viết: Đồ chơi yêu thích -Phân biệt ng/ngh; tr/ch; uôn/uông	117	1. HĐMD: Hát kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS nghe – viết. HS nghe- viết đoạn chính tả SHS 3. Luyện tập, thực hành :Làm bài 2,3(a) (Tr 99) SHS
		LUYỆN TẬP Từ ngữ chỉ sự vật; câu nêu đặc điểm	118	1. HĐMD: HS hát: Tổ chức trò chơi: Truyền điện kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: HS làm bài 1,2,3 (tr 99,100) SHS 3. Luyện tập - thực hành: Làm vở bài 3(Tr100) SHS.
		LUYỆN TẬP Viết đoạn văn giới thiệu một đồ chơi	119	1. HĐMD: Khởi động hát để kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: HS quan sát tranh giới thiệu đồ chơi em thích 3. Luyện tập, thực hành: làm vở bài 2
		ĐỌC MỞ RỘNG	120	1. HĐMD: Khởi động bằng bài hát kết nối vào bài

				2. Hình thành kiến thức mới: HS tìm đọc bài hướng dẫn tổ chức trò chơi, hay HĐTT 3. Luyện tập, thực hành: Bài 2
13	NIỀM VUI TUỔI THƠ	ĐỌC Bài 23: Ròng rã lên mây	121-122	Tiết 121: 1. HĐMD: Khởi động: HS thảo luận tranh SHS , kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc: chia đoạn, luyện đọc theo đoạn, từ khó, câu dài, giải nghĩa từ khó. HS thi đọc trong nhóm Tiết 122: HĐMD: Khởi động hát: Em yêu trường em kết nối vào bài. 2. Hình thành kiến thức mới: Tìm hiểu nội dung bài 3. Luyện tập - thực hành: Luyện học thuộc 2 khổ thơ và Luyện tập theo văn bản đọc (HS làm bài 1,2 trang 102 SHS)
		VIẾT Chữ hoa M	123	1. HĐMD: Khởi động hát và GTB 2. Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS viết chữ hoa M cỡ vừa và nhỏ và câu ứng dụng: Một con ngựa đau cả tàu bỏ cỏ 3. Luyện tập, thực hành: HS viết vở

		NÓI VÀ NGHE Kể chuyện Búp bê biết khóc	124	1. HĐMD: Khởi động: HS hát và kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới: HS thảo luận nhóm quan sát tranh đoán nội dung. Sau đó nghe GV kể chuyện 3. Luyện tập - thực hành: HS chọn kể 1,2 đoạn 4. Hoạt động tiếp nối.: Giao nhiệm vụ kể cho người thân nghe
		ĐỌC Bài 24: Nặn đồ chơi	125-126	Tiết 125: 1. HĐMD: Quan sát tranh trao đổi trong nhóm TLCH để kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc: chia đoạn, luyện đọc theo đoạn, từ khó, câu dài, giải nghĩa từ khó. HS thi đọc trong nhóm Tiết 126: 1. HĐMD: Khởi động hát kết nối vào bài. 2. Hình thành kiến thức mới: Tìm hiểu nội dung bài 3. Luyện tập - thực hành: Luyện đọc lại và Luyện tập theo văn bản đọc (HS làm bài 1,2 trang 105 SHS
		VIẾT -Nghe- viết: Nặn đồ chơi	127	1. HĐMD: Hát kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS

		-Phân biệt d/gi; s/x; ươn/ương		nghe – viết. HS nghe- viết đoạn chính tả SHS 3. Luyện tập, thực hành: Làm bài 2,3(a) (Tr 105, 106) SHS
		LUYỆN TẬP Dấu phẩy	128	1. HĐMD: HS hát: Tổ chức trò chơi: Truyền điện kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: HS làm bài 1, (tr 99,100) SHS. 3. Luyện tập - thực hành: Làm vở bài 3(Tr100) SHS. *Chốt tác dụng của dấu phẩy
		LUYỆN TẬP Viết đoạn văn tả đồ chơi	129	1. HĐMD: Khởi động hát để kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: HS thảo luận trao đổi nhóm đồ chơi em thích 3. Luyện tập - thực hành: Luyện tập, thực hành: làm vở bài 2
		ĐỌC MỞ RỘNG	130	H1. ĐMD: Khởi động bằng bài hát kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: Tổ chức cho HS đọc bài thơ, bài đồng dao về một đồ chơi, trò chơi 3. Luyện tập, thực hành: Bài 2
	MÁI ẤM GIA ĐÌNH	ĐỌC Bài 25: Sự tích hoa tử muội	131-132	Tiết 131: 1. HĐMD: Khởi động: HS thảo luận tranh SHS , kết nối GTB

14				2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc: chia đoạn, luyện đọc theo đoạn, từ khó, câu dài, giải nghĩa từ khó. HS thi đọc trong nhóm Tiết 132: 1. HĐMD: Khởi động HS nghe bài thơ: Làm anh kết nối vào bài. 2. Hình thành kiến thức mới: Tìm hiểu nội dung bài 3. Luyện tập - thực hành: Luyện đọc lại và Luyện tập theo văn bản đọc (HS làm bài 1,2 trang 110 SHS)
		VIẾT Chữ hoa N	133	1. HĐMD: Khởi động hát và GTB 2. Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS viết chữ hoa N cỡ vừa và nhỏ và câu ứng dụng: Nói lời hay làm việc tốt 3. Luyện tập, thực hành: HS viết vở
		NÓI VÀ NGHE Kể chuyện Hai anh em	134	H1. ĐMD: Khởi động: HS hát và kết nối GTB HĐMD: Quan sát tranh và đoán nội dung: Nghe kể chuyện 3. Luyện tập - thực hành: HS chọn kể 1,2 đoạn 4. Hoạt động tiếp nối: Giao nhiệm vụ kể cho người thân nghe

		ĐỌC Bài 26: Em mang về yêu thương	135-136	Tiết 135: 1. HĐMĐ: Quan sát tranh trao đổi trong nhóm TLCH để kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc: chia đoạn, luyện đọc theo đoạn, từ khó, câu dài, giải nghĩa từ khó. HS thi đọc trong nhóm Tiết 136: 1. HĐMĐ: Khởi động hát kết nối vào bài. 2. Hình thành kiến thức mới: Tìm hiểu nội dung bài 3. Luyện tập - thực hành: Luyện đọc lại và Luyện tập theo văn bản đọc (HS làm bài 1,2 trang 113 SHS
		VIẾT - Nghe – viết: Em mang về yêu thương - Phân biệt: iên/yên/uyên, r/d/gi, ai/ay	137	1. HĐMĐ: Hát kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS nghe – viết. HS nghe- viết đoạn chính tả SHS 3. Luyện tập, thực hành Làm bài 2,3(a) (Tr 114) SHS
		LUYỆN TẬP Mở rộng vốn từ về gia đình, từ chỉ đặc điểm; Câu nêu đặc điểm	138	1. HĐMĐ: HS hát: Chào ông chào bà kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: HS làm bài 1,2,3 (tr 114,115) SHS.

		LUYỆN TẬP Viết đoạn văn kể về một việc mà người thân đã làm cho em	139	1. HĐMĐ: Khởi động hát để kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: HS đọc đoạn văn TLCH 3. Luyện tập, thực hành: làm vở bài 2
		ĐỌC MỞ RỘNG	140	1. HĐMĐ: Khởi động bằng bài hát kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: HS tìm đọc bài thơ về tình cảm anh chị em 3. Luyện tập, thực hành Bài 2
15	MÁI ẤM GIA ĐÌNH	ĐỌC Bài 27: Mẹ	141-142	Tiết 141: 1. HĐMĐ: Khởi động: HS thảo luận tranh SHS , kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc: chia đoạn, luyện đọc theo đoạn, từ khó, câu dài, giải nghĩa từ khó. HS thi đọc trong nhóm Tiết 142: 1. HĐMĐ: Khởi động hát: Bàn tay mẹ kết nối vào bài. 2. Hình thành kiến thức mới: Tìm hiểu nội dung bài 3. Luyện tập - thực hành: Luyện học thuộc 2 khổ thơ và Luyện tập theo văn bản đọc (HS làm bài 1,2 trang 117 SHS)

		VIẾT Chữ hoa O	143	1. HĐMD: Khởi động hát và GTB 2. Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS viết chữ hoa O cỡ vừa và nhỏ và câu ứng dụng: Ong chăm chỉ tìm hoa làm mật 3. Luyện tập - thực hành: HS viết vở
		NÓI- NGHE Kể chuyện: Sự tích cây vú sữa	144	1. HĐMD: Khởi động: HS hát và kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới: HS thảo luận nhóm quan sát tranh đoán nội dung. Sau đó nghe GV kể chuyện 3. Luyện tập - thực hành: HS chọn kể 1,2 đoạn 4. Hoạt động tiếp nối: Giao nhiệm vụ kể cho người thân nghe
		ĐỌC Bài 28: Trò chơi của bố	145-146	- Tích hợp Đ Đ Bác Hồ “Tình nghĩa với cha.” Tiết 145: 1. HĐMD: Quan sát tranh trao đổi trong nhóm TLCH để kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc: chia đoạn, luyện đọc theo đoạn, từ khó, câu dài, giải nghĩa từ khó. HS thi đọc trong nhóm Tiết 146: 1. HĐMD: Khởi động hát kết nối vào bài.

				2. Hình thành kiến thức mới: Tìm hiểu nội dung bài 3. Luyện tập - thực hành: Luyện đọc lại và Luyện tập theo văn bản đọc (HS làm bài 1,2 trang 120 SHS
		VIẾT - Nghe - viết: Trò chơi của bố - Viết hoa tên riêng địa lí -Phân biệt: l/n, ao/au	147	1. HĐMĐ: Hát kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS nghe – viết. HS nghe- viết đoạn chính tả SHS 3. Luyện tập, thực hành: Làm bài 2,3(a) (Tr 121) SHS
		LUYỆN TẬP Mở rộng vốn từ về tình cảm gia đình; Dấu chấm, dấu chấm hỏi, dấu chấm than	148	1. HĐMĐ: HS hát: Cả nhà thương nhau kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: HS làm bài 1,2. Tìm thêm từ chỉ tình cảm gia đình 3. Luyện tập thực hành: HS làm vở bài 3 (tr 121) SHS.
		LUYỆN TẬP Viết đoạn văn thể hiện tình cảm với người thân	149	1. HĐMĐ: Khởi động hát để kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: HS đọc đoạn văn TLCH 3. Luyện tập, thực hành: làm vở bài 2
		ĐỌC MỞ RỘNG	150	1. HĐMĐ: Khởi động bằng bài hát kết nối vào bài

				2. Hình thành kiến thức mới: HS tìm đọc bài thơ về tình cảm anh chị em 3. Luyện tập, thực hành: Bài 2
16	MÁI ẤM GIA ĐÌNH	ĐỌC Bài 29: Cánh cửa nhớ bà	151-152	Tiết 151: 1. HĐMD: Khởi động: HS thảo luận tranh SHS , kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc: chia đoạn, luyện đọc theo đoạn, từ khó, câu dài, giải nghĩa từ khó. HS thi đọc trong nhóm Tiết 152: 1. HĐMD: Khởi động hát: Cháu yêu bà kết nối vào bài. 2. Hình thành kiến thức mới: Tìm hiểu nội dung bài 3. Luyện tập - thực hành: Luyện học lại và Luyện tập theo văn bản đọc (HS làm bài 1,2 trang 124 SHS)
		VIẾT Chữ hoa Ô, Ơ	153	1. HĐMD: Khởi động hát và GTB 2. Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS viết chữ hoa Ô, Ơ cỡ vừa và nhỏ và câu ứng dụng: Ông bà sum vầy cùng con cháu 3. Luyện tập, thực hành: HS viết vở

		NÓI- NGHE Kể chuyện bà cháu	154	1. HĐMĐ: Khởi động: HS hát và kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới: HS thảo luận nhóm quan sát tranh đoán nội dung. Sau đó nghe GV kể chuyện 3. Luyện tập - thực hành: HS chọn kể 1,2 đoạn 4. Hoạt động tiếp nối: Giao nhiệm vụ kể cho người thân nghe
		ĐỌC Bài 30: Thương ông	155-156	Tiết 155: 1. HĐMĐ: Khởi động trao đổi trong nhóm TLCH để kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc: chia đoạn, luyện đọc theo đoạn, từ khó, câu dài, giải nghĩa từ khó. HS thi đọc trong nhóm Tiết 156: 1. HĐMĐ: Khởi động hát kết nối vào bài. 2. Hình thành kiến thức mới: Tìm hiểu nội dung bài 3. Luyện tập - thực hành: Luyện đọc lại và Luyện tập theo văn bản đọc (HS làm bài 1,2 trang 127 SHS
		VIẾT - Nghe viết: Thương ông	157	1. HĐMĐ: Hát kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS

		- Phân biệt: tr/ch, ac/at		nghe – viết. HS nghe- viết đoạn chính tả SHS 3. Luyện tập, thực hành: Làm bài 2,3(a) (Tr 127) SHS
		LUYỆN TẬP Từ chỉ sự vật, hoạt động; Câu nêu hoạt động	158	1. HĐMĐ: HS hát: Chào ông chào bà kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: Vận dụng, LT: làm bài 1,2,3 (Tr 128 SHS.
		LUYỆN TẬP Viết đoạn văn kể việc đã làm cùng người thân	158	1. HĐMĐ: Khởi động hát để kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: HS quan sát tranh, TLCH 3. Luyện tập, thực hành: làm vở bài 2
		ĐỌC MỞ RỘNG	160	1. HĐMĐ: Khởi động bằng bài hát kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: HS tìm đọc bài thơ về tình cảm ông bà và cháu 3. Luyện tập, thực hành: Bài 2
17	MÁI ẤM GIA ĐÌNH	ĐỌC Bài 31: Ánh sáng của yêu thương	161-162	Tiết 161: 1. HĐMĐ: Khởi động: HS thảo luận, kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc: chia đoạn, luyện đọc theo đoạn, từ khó, câu dài, giải nghĩa từ khó. HS thi đọc trong nhóm Tiết 162:

				1. HĐMĐ: Khởi động hát: Cháu yêu bà kết nối vào bài. 2. Hình thành kiến thức mới: Tìm hiểu nội dung bài 3. Luyện tập - thực hành: Luyện học lại và Luyện tập theo văn bản đọc (HS làm bài 1,2 trang 131 SHS)
		VIẾT Chữ hoa P	163	1. HĐMĐ: Khởi động hát và GTB 2. Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS viết chữ hoa P cỡ vừa và nhỏ và câu ứng dụng: Phượng nở đỏ rực một góc trời 3. Luyện tập, thực hành: HS viết vở
		NÓI- NGHE Kể chuyện Ánh sáng của yêu thương	164	1. HĐMĐ: Khởi động: HS hát và kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới: HS thảo luận nhóm quan sát tranh nói về sự việc trong tranh. 3. Luyện tập - thực hành: HS chọn kể 1,2 đoạn 4. Hoạt động tiếp nối: Giao nhiệm vụ kể cho người thân nghe
		ĐỌC Bài 32: Chơi chong chóng	165-166	Tiết 165: 1. HĐMĐ: Khởi động trao đổi trong nhóm TLCH để kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc: chia đoạn, luyện đọc theo đoạn, từ khó, câu dài, giải nghĩa từ khó. HS thi đọc trong nhóm

				Tiết 166: 1. HĐMĐ: Khởi động hát kết nối vào bài. 2. Hình thành kiến thức mới: Tìm hiểu nội dung bài 3. Luyện tập - thực hành: Luyện đọc lại và Luyện tập theo văn bản đọc: HS làm bài 1,2 trang 134 SHS
		VIẾT - Nghe- viết: Chơi chong chóng. - Phân biệt: iu/tru, ắt/ắc, ât/ác	167	1. HĐMĐ: Hát kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS nghe – viết. HS nghe- viết đoạn chính tả SHS 3. Luyện tập - thực hành: Làm bài 2,3(a) (Tr 134) SHS
		LUYỆN TẬP Mở rộng vốn từ về tình cảm gia đình; Dấu phẩy	168	1. HĐMĐ: HS hát: Cả nhà thương nhau kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: Luyện tập, thực hành: làm bài 1,2,3 (Tr 135 SHS
		LUYỆN TẬP Viết tin nhắn	169	1. HĐMĐ: Khởi động hát để kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: HS quan sát tranh, TLCH 3. Luyện tập, thực hành: làm vở bài 2
		ĐỌC MỞ RỘNG	170	1. HĐMĐ: Khởi động bằng bài hát kết nối vào bài

				2. Hình thành kiến thức mới: HS tìm đọc bài thơ câu chuyện kể về sinh hoạt chung của gia đình 3. Luyện tập, thực hành: Bài 2: Kể cho bạn nghe và chia sẻ điều mình thấy thú vị
18	ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ 1	Tiết 1 + 2	171-172	Tiết 171: 1. HĐMD: Khởi động bằng bài hát để giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới: Kiểm tra đọc thành tiếng 3. Luyện tập, thực hành: Bài 2 Tiết 172: 1. HĐMD: Khởi động bằng bài hát để giới thiệu bài 2. Kiểm tra đọc thành tiếng 3. Luyện tập, thực hành: Bài 3
		Tiết 3 + 4	173-174	Tiết 173: HĐMD: Khởi động bằng bài hát để giới thiệu bài 2. Kiểm tra đọc thành tiếng 3. Luyện tập - thực hành: Luyện tập, thực hành: Bài 4 Tiết 174: 1. HĐMD: Khởi động bằng bài hát để giới thiệu bài

				2. Kiểm tra đọc thành tiếng 3. Luyện tập - thực hành: Luyện tập, thực hành: Bài 5
		Tiết 5 + 6	175-176	Tiết 175: 1. HĐMĐ: Khởi động bằng bài hát để giới thiệu bài 2. Kiểm tra đọc thành tiếng 3. Luyện tập, thực hành Bài 6 Tiết 176: 1. HĐMĐ: Khởi động bằng bài hát để giới thiệu bài 2. Kiểm tra đọc thành tiếng 3. Luyện tập, thực hành: Bài 7, 8
		Tiết 7 + 8	177-178	Tiết 177: 1. HĐMĐ: Khởi động bằng bài hát để giới thiệu bài 2. Kiểm tra đọc thành tiếng 3. Luyện tập - thực hành: Vận dụng, LT: Bài 2 Tiết 178: 1. HĐMĐ: Khởi động bằng bài hát để giới thiệu bài 2. Luyện tập - thực hành: Bài 9, 10
		Tiết 9 + 10	179-180	Tiết 179:

				1. HĐMĐ: Khởi động bằng bài hát để giới thiệu bài 2. Kiểm tra đọc thành tiếng 3. Luyện tập - thực hành: Bài 11 Tiết 180: HS làm bài kiểm tra
19	VỀ ĐẸP QUANH EM	ĐỌC Bài 1: Chuyện bốn mùa	181-182	Tiết 181: 1.HĐMĐ: Khởi động: HS trao đổi nhóm, kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc: chia đoạn, luyện đọc theo đoạn, từ khó, câu dài, giải nghĩa từ khó. HS thi đọc trong nhóm Tiết 182: 1.HĐMĐ: Khởi động hát: Mùa xuân đến từ đâu kết nối vào bài. 2. Hình thành kiến thức mới: Tìm hiểu nội dung bài 3. Luyện tập - thực hành: Luyện học lại và Luyện tập theo văn bản đọc (HS làm bài 1,2 trang 10 SHS)
		VIẾT Chữ hoa Q	183	1.HĐMĐ: Khởi động hát và GTB 2. Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS viết chữ hoa Q cỡ vừa và nhỏ và câu ứng dụng: Quê em có đồng lúa xanh 3. Luyện tập, thực hành: HS viết vở

		NÓI- NGHE Kể chuyện Chuyện bốn mùa	184	1. HĐMĐ: Khởi động: HS hát và kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới: HS thảo luận nhóm quan sát tranh nói về nội dung 3. Luyện tập - thực hành: HS kể từng đoạn 4. Hoạt động tiếp nối: Giao nhiệm vụ kể cho người thân nghe và nói về năng tiên mình thích
		ĐỌC Bài 2: Mùa nước nổi	185-186	Tiết 185: 1. HĐMĐ: Khởi động trao đổi trong nhóm TLCH để kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc: chia đoạn, luyện đọc theo đoạn, từ khó, câu dài, giải nghĩa từ khó. HS thi đọc trong nhóm Tiết 186: 1. HĐMĐ: Khởi động hát kết nối vào bài. 2. Hình thành kiến thức mới: Tìm hiểu nội dung bài 3. Luyện tập - thực hành: Luyện đọc lại và Luyện tập theo văn bản đọc: HS làm bài 1,2 trang 13 SHS
		VIẾT - Nghe – viết: Mùa nước nổi - Phân biệt: c/k, tr/ch, at/ac	187	1. HĐMĐ: Hát: Quê em hai mùa mưa nắng kết nối vào bài

				2. Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS nghe – viết. HS nghe- viết đoạn chính tả SHS 3. Luyện tập, thực hành Làm bài 2,3(a) (Tr 14) SHS
		LUYỆN TẬP Mở rộng vốn từ về các mùa. Dấu chấm, dấu chấm hỏi	188	1.HĐMD: HS hát: Mùa xuân đến từ đâu kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới:MRVT về các mùa: bài 1,2(tr14) 3. Luyện tập - thực hành: Luyện tập sử dụng dấu chấm, dấu phẩy: bài 3
		LUYỆN TẬP Viết đoạn văn tả một đồ vật	189	1. HĐMD: Khởi động hát để kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: HS quan sát tranh, TLCH 3. Luyện tập, thực hành: làm vở bài 2
		ĐỌC MỞ RỘNG	190	1. HĐMD: Khởi động bằng bài hát kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: HS tìm đọc bài thơ câu chuyện nói về các mùa 3. Luyện tập, thực hành: Bài 2: Kể cho bạn nghe và chia sẻ điều mình thấy thú vị
20	Vẽ đẹp quanh em	Bài 3: Họa mi hót	4 tiết	
		Đọc: Họa mi hót	2	Tiết 1:

				1. HĐMĐ: Khởi động: HS thảo luận tranh SHS , kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc: chia đoạn, luyện đọc theo đoạn, từ khó, câu dài, giải nghĩa từ khó. HS thi đọc trong nhóm Tiết 2: 1. HĐMĐ: Khởi động hát: Cháu yêu bà kết nối vào bài. 2. Hình thành kiến thức mới: Tìm hiểu nội dung bài 3. Luyện tập - thực hành: Luyện học lại và Luyện tập theo văn bản đọc (HS làm bài 1,2 trang 17 SHS)
		Viết: Chữ hoa R	1	1. HĐMĐ: Khởi động hát và GTB 2. Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS viết chữ hoa R cỡ vừa và nhỏ và câu ứng dụng: Rừng cây vườn mình đón nắng mai 3. Luyện tập, thực hành: HS viết vở
		Nói và nghe: Kể chuyện Hồ nước và mây	1	1. HĐMĐ: Khởi động: HS hát và kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới: HS thảo luận nhóm quan sát tranh đoán nội dung. Sau đó nghe GV kể chuyện 3. Luyện tập - thực hành: HS kể từng đoạn câu chuyện

				4. Hoạt động tiếp nối.: Giao nhiệm vụ kể cho người thân nghe
		Bài 4: Tết đến rồi	6 tiết	
		Đọc: Tết đến rồi	2	Tiết 1: 1. HĐMĐ: Khởi động trao đổi trong nhóm TLCH để kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc: chia đoạn, luyện đọc theo đoạn, từ khó, câu dài, giải nghĩa từ khó. HS thi đọc trong nhóm Tiết 2: 1. HĐMĐ: Khởi động hát: Tết đến rồi kết nối vào bài. 2. Hình thành kiến thức mới: Tìm hiểu nội dung bài 3. Luyện tập - thực hành: Luyện đọc lại và Luyện tập theo văn bản đọc: HS làm bài 1,2 trang 20 SHS
		Viết: Nghe - viết: Tết đến rồi Phân biệt: g/gh, s/x, ut/uc	1	1. HĐMĐ: Hát kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS nghe – viết. HS nghe- viết đoạn chính tả SHS 3. Luyện tập, thực hành Làm bài 2,3(a) trang 21
		Luyện từ và câu:	1	HĐMĐ: HS hát: Sắp đến Tết rồi kết nối vào bài

		Mở rộng vốn từ về ngày Tết; Câu nêu hoạt động		2. Hình thành kiến thức mới: MRVT về ngày Tết: bài 1 trang 22 3. Luyện tập - thực hành: Ôn câu nêu hoạt động: Bài 2
		Luyện viết đoạn: Viết thiệp chúc Tết	1	1. HĐMĐ: Khởi động hát để kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: HS đọc thiệp, TLCH 3. Luyện tập, thực hành: làm vở bài 2
		Đọc mở rộng	1	1. HĐMĐ: Khởi động bằng bài hát kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: HS tìm đọc bài thơ câu chuyện kể về ngày Tết 3. Luyện tập - thực hành: Vận dụng, luyện tập Bài 2: Chia sẻ cho bạn nghe và chia sẻ điều mình thích
21	Vẻ đẹp quanh em	Bài 5: Giọt nước và biển lớn	4 tiết	
		Đọc: Giọt nước và biển lớn	2	Tiết 1: 1. HĐMĐ: Khởi động: HS thảo luận, kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc: chia đoạn, luyện đọc theo đoạn, từ khó, câu dài, giải nghĩa từ khó. HS thi đọc trong nhóm Tiết 2: 1. HĐMĐ: Khởi động hát: Cháu yêu bà kết nối vào bài.

				2. Hình thành kiến thức mới: Tìm hiểu nội dung bài 3. Luyện tập - thực hành: Luyện học lại và Luyện tập theo văn bản đọc: HS làm bài 1,2 trang 24 SHS
		Viết: Chữ hoa S	1	1. HĐMĐ: Khởi động hát và GTB 2. Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS viết chữ hoa S cỡ vừa và nhỏ và câu ứng dụng: Suối chảy róc rách qua khe đá 3. Luyện tập, thực hành: HS viết vở
		Nói và nghe: Kể chuyện Chiếc đèn lồng	1	1. HĐMĐ: Khởi động: HS hát và kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới: HS thảo luận nhóm quan sát tranh đoán nội dung. Sau đó nghe GV kể chuyện 3. Luyện tập - thực hành: HS kể từng đoạn câu chuyện 4. Hoạt động tiếp nối: Giao nhiệm vụ kể cho người thân nghe
		Bài 6: Mùa vàng	6 tiết	
		Đọc: Mùa vàng	2	Tiết 1: 1. HĐMĐ: Khởi động trao đổi trong nhóm TLCH để kết nối GTB

				2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc: chia đoạn, luyện đọc theo đoạn, từ khó, câu dài, giải nghĩa từ khó. HS thi đọc trong nhóm Tiết 2: 1. HĐMD: Khởi động hát: Mùa vàng lúa chín thơm kết nối vào bài. 2. Hình thành kiến thức mới: Tìm hiểu nội dung bài 3. Luyện tập - thực hành: Luyện đọc lại và Luyện tập theo văn bản đọc: HS làm bài 1,2 trang 27 SHS
		Viết: Nghe - viết: Mùa vàng Phân biệt: ng/ngh, r/d/gi, ưc/ưt	1	1. HĐMD: Hát kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS nghe – viết. HS nghe- viết đoạn chính tả SHS 3. Luyện tập, thực hành: Làm bài 2,3(a) trang 28
		Luyện từ và câu: Mở rộng vốn từ về cây cối; Câu nêu hoạt động	1	- Tích hợp Đ Đ Bác Hồ “Cây bụi mọc.” 1. HĐMD: Khởi động: đọc thơ: Ai trồng cây? kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới:MRVT về cây cối: bài 1 trang 22 3. Luyện tập - thực hành: Ôn câu nêu hoạt động: Bài 2

		Luyện viết đoạn: Viết đoạn văn kể về việc chăm sóc cây cối	1	1. HĐMD: Khởi động hát để kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: HS đọc thiệp, TLCH 3. Luyện tập, thực hành: làm vở bài 2
		Đọc mở rộng	1	1.HĐMD: Khởi động bằng bài hát kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: HS kể tên câu chuyện viết về thiếu nhi 3. Luyện tập - thực hành: Bài 2: Chia sẻ cho bạn nghe và chia sẻ điều mình thích
22	Vẽ đẹp quanh em	Bài 7: Hạt thóc	4 tiết	
		Đọc: Hạt thóc	2	Tiết 1: 1.HĐMD: Khởi động: HS giải câu đố , kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc: chia đoạn, luyện đọc theo đoạn, từ khó, câu dài, giải nghĩa từ khó. HS thi đọc trong nhóm Tiết 2: 1. HĐMD: Khởi động hát: Mùa vàng lúa chín thơm kết nối vào bài. 2. Hình thành kiến thức mới: Tìm hiểu nội dung bài

				3. Luyện tập - thực hành: Luyện học lại và Luyện tập theo văn bản đọc: HS làm bài 1,2 trang 32 SHS
		Viết: Chữ hoa T	1	1. HĐMD: Khởi động hát và GTB 2. Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS viết chữ hoa T cỡ vừa và nhỏ và câu ứng dụng: Tay làm hàm nhai, tay quai miệng trễ 3. Luyện tập, thực hành: HS viết vở
		Nói và nghe: Kể chuyện Sự tích cây khoai lang	1	1.HĐMD: Khởi động: HS hát và kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới: HS thảo luận nhóm quan sát tranh đoán nội dung. Sau đó nghe GV kể chuyện 3. Luyện tập - thực hành: HS kể từng đoạn câu chuyện 4. Hoạt động nối tiếp: Giao nhiệm vụ kể cho người thân nghe
		Bài 8: Lũy tre	6 tiết	
		Đọc: Lũy tre	2	Tiết 1: 1. HĐMD: Khởi động: HS giải câu đố để kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc: chia đoạn, luyện đọc theo đoạn, từ khó, câu

				dài, giải nghĩa từ khó. HS thi đọc trong nhóm Tiết 2: 1. HĐMD: Khởi động hát: Tết đến rồi kết nối vào bài. 2. Hình thành kiến thức mới: Tìm hiểu nội dung bài 3. Luyện tập - thực hành: Luyện đọc lại và Luyện tập theo văn bản đọc: HS làm bài 1,2 trang 35 SHS
		Viết: Nghe - viết: Lũy tre Phân biệt: uynh/uych, l/n, iê/iêc	1	1. HĐMD: Hát kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS nghe – viết. HS nghe- viết đoạn chính tả SHS 3. Luyện tập, thực hành Làm bài 2,3(a) trang 35
		Luyện từ và câu: Mở rộng vốn từ về thiên nhiên; Câu nêu đặc điểm	1	1. HĐMD: HS hát kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới:MRVT về thiên nhiên: bài 1 trang 36 3. Luyện tập - thực hành: Ôn câu nêu hoạt động: Bài 2
		Luyện viết đoạn: Viết đoạn văn kể lại một sự việc đã chứng kiến hoặc tham gia	1	1. HĐMD: Khởi động hát để kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: HS thảo luận bài 1

				3. Luyện tập, thực hành: làm vở bài 2
		Đọc mở rộng	1	1. HĐMĐ: Khởi động bằng bài hát kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: HS tìm đọc bài thơ tả vẻ đẹp thiên nhiên 3. Luyện tập, thực hành :Bài 2
23	Hành tinh xanh của em	Bài 9: Về chim	4 tiết	
		Đọc: Về chim	2	Tiết 1: 1. HĐMĐ: Khởi động: HS trao đổi, kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc: chia đoạn, luyện đọc theo đoạn, từ khó, câu dài, giải nghĩa từ khó. HS thi đọc trong nhóm Tiết 2: 1. HĐMĐ: Khởi động hát: Con chim non kết nối vào bài. 2. Hình thành kiến thức mới: Tìm hiểu nội dung bài 3. Luyện tập - thực hành: Luyện học lại và Luyện tập theo văn bản đọc: HS làm bài 1,2 trang 40 SHS
		Viết: Chữ hoa U,Ư	1	1. HĐMĐ: Khởi động hát và GTB

				2. Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS viết chữ hoa U,Ư cỡ vừa và nhỏ và câu ứng dụng: Rừng U Minh có nhiều loài chim quý 3. Luyện tập, thực hành: HS viết vở
	Nói và nghe: Kể chuyện Cảm ơn họa mi	1		1. HĐMĐ: Khởi động: HS hát và kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới: HS thảo luận nhóm quan sát tranh nêu nội dung. Sau đó nghe GV kể chuyện 3. Luyện tập - thực hành: HS kể từng đoạn câu chuyện theo tranh 4. Hoạt động tiếp nối: Giao nhiệm vụ kể cho người thân nghe bằng cách đóng vai
	Bài 10: Khủng long	6 tiết		
	Đọc: Khủng long	2		Tiết 1: 1. HĐMĐ: Khởi động: HS trao đổi để kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc: chia đoạn, luyện đọc theo đoạn, từ khó, câu dài, giải nghĩa từ khó. HS thi đọc trong nhóm Tiết 2: 1. HĐMĐ: Khởi động hát kết nối vào bài.

				2. Hình thành kiến thức mới: Tìm hiểu nội dung bài 3. Luyện tập - thực hành: Luyện đọc lại và Luyện tập theo văn bản đọc: HS làm bài 1,2 trang 43 SHS
		Viết: Nghe - viết: Khủng long Phân biệt: uya/uyu, iêu/ươu, uôt/uôc	1	1. HĐMĐ: Hát kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS nghe – viết. HS nghe- viết đoạn chính tả SHS 3. Luyện tập, thực hành: Làm bài 2,3 trang 45
		Luyện từ và câu: MRVT về muông thú; Dấu chấm, dấu chấm hỏi, dấu chấm than	1	1.HĐMĐ: HS hát kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới:MRVT về muông thú: bài 1 trang 44 3. Luyện tập - thực hành: Ôn câu nêu hoạt động: Bài 2 Ôn cách sử dụng dấu chấm hỏi, dấu chấm than Bài 3
		Luyện viết đoạn: Viết đoạn văn giới thiệu tranh ảnh về một con vật	1	1. HĐMĐ: Khởi động hát để kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: HS thảo luận bài 1 3. Luyện tập, thực hành: làm vở bài 2
		Đọc mở rộng	1	1. HĐMĐ: Khởi động bằng bài hát kết nối vào bài

				2. Hình thành kiến thức mới: HS tìm đọc sách, báo viết về động vật hoang dã 3. Luyện tập, thực hành: Bài 2
24	Hành tinh xanh của em	Bài 1: Sự tích cây thì là	4 tiết	
		Đọc: Sự tích cây thì là	2	Tiết 1: 1. HĐMD: Khởi động: HS trao đổi, kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc: chia đoạn, luyện đọc theo đoạn, từ khó, câu dài, giải nghĩa từ khó. HS thi đọc trong nhóm Tiết 2: 1. HĐMD: Khởi động hát, kết nối vào bài. 2. Hình thành kiến thức mới: Tìm hiểu nội dung bài 3. Luyện tập - thực hành: Luyện học lại và Luyện tập theo văn bản đọc: HS làm bài 1,2 trang 47 SHS
		Viết: Chữ hoa V	1	1. HĐMD: Khởi động hát và GTB 2. Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS viết chữ hoa V cỡ vừa và nhỏ và câu ứng dụng: Vườn cây quang năm xanh tốt 3. Luyện tập - thực hành: Luyện tập, thực hành: HS viết vở

		Nói và nghe: Kể chuyện Sự tích cây thì là	1	1. HĐMĐ: Khởi động: HS hát và kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới: HS thảo luận nhóm quan sát tranh đoán nội dung. Sau đó nghe GV kể chuyện 3. Luyện tập - thực hành: HS kể từng đoạn câu chuyện 4. Hoạt động tiếp nối.: Giao nhiệm vụ kể cho người thân nghe tên các loài cây quanh em
		Bài 12: Bờ tre đón khách	6 tiết	
		Đọc: Bờ tre đón khách	2	Tiết 1: 1. HĐMĐ: Khởi động: HS quan sát tranh, trao đổi để kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc: chia đoạn, luyện đọc theo đoạn, từ khó, câu dài, giải nghĩa từ khó. HS thi đọc trong nhóm Tiết 2: 1. HĐMĐ: Khởi động hát: Con cò kết nối vào bài. 2. Hình thành kiến thức mới: Tìm hiểu nội dung bài 3. Luyện tập - thực hành: Luyện đọc thuộc 2 khổ thơ em thích và Luyện tập theo văn bản đọc: HS làm bài 1,2 trang 50 SHS

		Viết: Nghe - viết: Bờ tre đón khách Phân biệt: d/gi, iu.ưu, ươc/ươt	1	1. HDMĐ: Hát kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS nghe – viết. HS nghe- viết đoạn chính tả SHS 3. Luyện tập, thực hành: Làm bài 2,3(a) trang 51
		Luyện từ và câu: Mở rộng vốn từ về vật nuôi; Câu nêu đặc điểm của các loài vật	1	1. HDMĐ: HS hát kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: MRVT về vật nuôi: bài 1 trang 52 3. Luyện tập - thực hành: Ôn câu nêu đặc điểm: Bài 2
		Luyện viết đoạn: Viết đoạn văn kể về hoạt động của con vật	1	1. HDMĐ: Khởi động hát để kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: HS thảo luận bài 1 3. Luyện tập, thực hành: làm vở bài 2
		Đọc mở rộng	1	1. HDMĐ: Khởi động bằng bài hát kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: HS trưng bày sách báo nói về một loài vật nuôi 3. Luyện tập - thực hành: Bài 2
25	Hành tinh xanh của em	Bài 13: Tiếng chổi tre	4 tiết	
		Đọc: Tiếng chổi tre	2	Tiết 1: 1. HDMĐ: Khởi động: HS trao đổi về tranh, kết nối GTB

				2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc: chia đoạn, luyện đọc theo đoạn, từ khó, câu dài, giải nghĩa từ khó. HS thi đọc trong nhóm Tiết 2: 1. HĐMD: Khởi động hát, kết nối vào bài. 2. Hình thành kiến thức mới: Tìm hiểu nội dung bài 3. Luyện tập - thực hành: Luyện học lại và Luyện tập theo văn bản đọc: HS làm bài 1,2 trang 55 SHS
		Viết: Chữ hoa X	1	1. HĐMD: Khởi động hát và GTB 2. Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS viết chữ hoa X cỡ vừa và nhỏ và câu ứng dụng: Xuân về, hàng cây bên đường thay áo mới 3. Luyện tập - thực hành: HS viết vở
		Nói và nghe: Kể chuyện Hạt giống nhỏ	1	1. HĐMD: Khởi động: HS hát và kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới: HS thảo luận nhóm quan sát tranh đoán nội dung. Sau đó nghe GV kể chuyện 3. Luyện tập - thực hành: HS kể từng đoạn câu chuyện

				4.Hoạt động tiếp nối: Giao nhiệm vụ cùng người thân nói về tác dụng của cây cối đối với cuộc sống
		Bài 14 : Cỏ non cười rồi	6 tiết	
		Đọc: Cỏ non cười rồi	2	Tiết 1: 1. HĐMĐ: Khởi động: HS quan sát tranh, trao đổi để kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc: chia đoạn, luyện đọc theo đoạn, từ khó, câu dài, giải nghĩa từ khó. HS thi đọc trong nhóm Tiết 2: 1. HĐMĐ: Khởi động hát, kết nối vào bài. 2. Hình thành kiến thức mới: Tìm hiểu nội dung bài 3. Luyện tập - thực hành: Luyện đọc lại và Luyện tập theo văn bản đọc: HS làm bài 1,2 trang 58 SHS
		Viết: Nghe - viết: Cỏ non cười rồi Phân biệt: ng/ngh, tr/ch, êt/êch	1	1. HĐMĐ: Hát kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS nghe – viết. HS nghe- viết đoạn chính tả SHS 3.Luyện tập, thực hành Làm bài 2,3(a) trang 59
		Luyện từ và câu:	1	1. HĐMĐ: HS hát kết nối vào bài

		Mở rộng vốn từ bảo vệ môi trường. Dấu phẩy		2. Hình thành kiến thức mới:MRVT về môi trường: bài 1 trang 60 3. Luyện tập - thực hành: Ôn tác dụng của dấu phẩy: Bài 2
		Luyện viết đoạn: Viết xin lỗi	1	1. HĐMĐ: Khởi động hát để kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: HS thảo luận bài 1 3. Luyện tập, thực hành: làm vở bài 2
		Đọc mở rộng	1	1. HĐMĐ: Khởi động bằng bài hát:Bảo vệ môi trường kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: HS tìm đọc sách báo viết về các hoạt động giữ gìn môi trường xanh sạch đẹp 3. Luyện tập, thực hành Bài 2
26	Hành tinh xanh của em	Bài 15: Những con sao biển	4 tiết	
		Đọc: Những con sao biển	2	Tiết 1: 1. HĐMĐ: Khởi động: HS trao đổi về tranh, kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc: chia đoạn, luyện đọc theo đoạn, từ khó, câu dài, giải nghĩa từ khó. HS thi đọc trong nhóm Tiết 2: 1. HĐMĐ: Khởi động hát, kết nối vào bài.

				2. Hình thành kiến thức mới: Tìm hiểu nội dung bài 3. Luyện tập - thực hành: Luyện học lại và Luyện tập theo văn bản đọc: HS làm bài 1,2 trang 62 SHS
		Viết: Chữ hoa Y	1	1. HĐMD: Khởi động hát và GTB 2. Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS viết chữ hoa Y cỡ vừa và nhỏ và câu ứng dụng: Yêu tổ quốc, yêu đồng bào 3. Luyện tập, thực hành: HS viết vở
		Nói và nghe: Kể chuyện Bảo vệ môi trường	1	1. HĐMD: Khởi động: HS hát và kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới: HS thảo luận nhóm quan sát tranh nói về việc làm có hại cho môi trường 3. Luyện tập, thực hành: Bài 2 4. Hoạt động tiếp nối: Giao nhiệm vụ cùng người thân nói về việc làm để bảo vệ môi trường
		Bài 16: Tạm biệt cánh cam	6 tiết	
		Đọc: Tạm biệt cánh cam	2	Tiết 1: 1. HĐMD: Khởi động: HS quan sát tranh, trao đổi để kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc: chia đoạn, luyện đọc theo đoạn, từ khó, câu

			dài, giải nghĩa từ khó. HS thi đọc trong nhóm Tiết 2: 1. HĐMD: Khởi động trao đổi kết nối vào bài. 2. Hình thành kiến thức mới: Tìm hiểu nội dung bài 3. Luyện tập - thực hành: Luyện đọc lại và Luyện tập theo văn bản đọc: HS làm bài 1,2 trang 65 SHS
		Viết: Nghe - viết: Tạm biệt cánh cam Phân biệt: oanh/oach, s/x, dấu hỏi/dấu ngã	1 1. HĐMD: Hát kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS nghe – viết. HS nghe- viết đoạn chính tả SHS 3. Luyện tập, thực hành: Làm bài 2,3(a) trang 65
		Luyện từ và câu: Mở rộng vốn từ về các loài vật nhỏ bé; Dấu chấm, dấu chấm hỏi	1 HĐMD: HS hát kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới:MRVT về các loài vật nhỏ bé bài 1 trang 60 3. Luyện tập - thực hành: Tác dụng của dấu chấm, dấu chấm hỏi Bài 2,3
		Luyện viết đoạn: Viết đoạn văn kể về việc làm bảo vệ môi trường	1 1. HĐMD: Khởi động: đọc thơ: Ai trồng cây để kết nối vào bài

				2. Hình thành kiến thức mới: HS thảo luận bài 1 3. Luyện tập, thực hành: làm vở bài 2
		Đọc mở rộng	1	1. HĐMD: Khởi động bằng bài hát: Con lợn éc kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: HS tìm đọc sách báo nói về việc bảo vệ động vật 3. Luyện tập, thực hành: Bài 2
27	Ôn tập giữa học kì II	Ôn tập giữa học kì II	10 tiết	
		Ôn tập tiết (1+2)	2	Tiết 1: 1. HĐMD: Khởi động bài hát giới thiệu bài 2. Luyện tập, thực hành: Bài 1 Tiết 2: 1. HĐMD: Khởi động bài hát giới thiệu bài 2. Luyện tập, thực hành: Bài 2
		Ôn tập tiết (3+4)	2	Tiết 3: 1. HĐMD: Khởi động bài hát giới thiệu bài 2. Luyện tập, thực hành: Bài 3 Tiết 4: 1. HĐMD: Khởi động bài hát giới thiệu bài 2. Luyện tập, thực hành: Bài 4,5
		Ôn tập tiết (5+6)	2	Tiết 5: 1. HĐMD: Khởi động bài hát giới thiệu bài 2. Luyện tập, thực hành: Bài 6,7

				Tiết 6: 1. HĐMĐ: Khởi động bài hát giới thiệu bài 2. Luyện tập, thực hành: Bài 8
		Ôn tập tiết (7+8)	2	Tiết 7: 1. HĐMĐ: Khởi động bài hát giới thiệu bài 2. Luyện tập, thực hành: Bài 9,10 Tiết 8: 1. HĐMĐ: Khởi động bài hát giới thiệu bài 2. Luyện tập, thực hành: Bài 11
		Ôn tập tiết (9+10)	2	Tiết 9: 1. HĐMĐ: Khởi động bài hát giới thiệu bài 2. Luyện tập, thực hành: Bài 12 Tiết 10: 1. HĐMĐ: Khởi động bài hát giới thiệu bài 2. Luyện tập, thực hành: Bài 13
28	Giao tiếp và kết nối	Bài 17: Những cách chào độc đáo	4 tiết	
		Độc: Những cách chào độc đáo	2	Tiết 1: HĐMĐ: Khởi động: HS trao đổi về tranh, kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc: chia đoạn, luyện đọc theo đoạn, từ khó, câu dài, giải nghĩa từ khó. HS thi đọc trong nhóm

				Tiết 2: 1. HĐMD: Khởi động hát, kết nối vào bài. 2. Hình thành kiến thức mới: Tìm hiểu nội dung bài 3. Luyện tập - thực hành: Luyện học lại và Luyện tập theo văn bản đọc: HS làm bài 1,2 trang 78 SHS
		Viết: Chữ hoa A (kiểu 2)	1	1. HĐMD: Khởi động hát và GTB 2. Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS viết chữ hoa A kiểu 2 cỡ vừa và nhỏ và câu ứng dụng: Anh em bốn biển cùng chung một nhà 3. Luyện tập, thực hành: HS viết vở
		Nói và nghe: Kể chuyện Lớp học viết thư	1	1. HĐMD: Khởi động: HS hát và kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới: HS nghe GV kể chuyện 3. Luyện tập, thực hành: Bài 2 4. Hoạt động tiếp nối: Giao nhiệm vụ kể cho người thân
		Bài 18: Thư viện biết đi	6 tiết	
		Đọc: Thư viện biết đi	2	Tiết 1: 1. HĐMD: Khởi động: HS quan sát tranh, trao đổi để kết nối GTB

			2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc: chia đoạn, luyện đọc theo đoạn, từ khó, câu dài, giải nghĩa từ khó. HS thi đọc trong nhóm Tiết 2: 1. HĐMĐ: Khởi động trao đổi kết nối vào bài. 2. Hình thành kiến thức mới: Tìm hiểu nội dung bài 3. Luyện tập - thực hành: Luyện đọc lại và Luyện tập theo văn bản đọc: HS làm bài 1,2 trang 81 SHS
		Viết: Nghe - viết: Thư viện biết đi Phân biệt: d/gi, ch/tr, dấu hỏi/dấu ngã	1 1. HĐMĐ: Hát kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS nghe – viết. HS nghe- viết đoạn chính tả SHS 3. Luyện tập, thực hành: Làm bài 2,3(a) trang 82
		Luyện từ và câu: Mở rộng vốn từ chỉ đặc điểm; Dấu chấm, dấu phẩy, dấu chấm than	1 1. HĐMĐ: HS hát kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới:MRVT chỉ đặc điểm: Bài 1 trang 82 3. Luyện tập - thực hành: Tác dụng của dấu chấm, dấu chấm than Bài 2,3

		Luyện viết đoạn: Viết đoạn văn giới thiệu một đồ dùng học tập	1	1. HĐMD: Khởi động hát để kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: HS thảo luận bài 1 3. Luyện tập, thực hành: làm vở bài 2
		Đọc mở rộng	1	1. HĐMD: Khởi động bằng bài hát: Con lợn éc kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: HS tìm đọc sách báo nói về việc bảo vệ động vật 3. Luyện tập, thực hành: Bài 2
29	Giao tiếp và kết nối	Bài 19: Cảm ơn anh hà mã	4 tiết	
		Đọc: Cảm ơn anh hà mã	2	Tiết 1: 1. HĐMD: Khởi động: HS trao đổi về tranh, kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc: chia đoạn, luyện đọc theo đoạn, từ khó, câu dài, giải nghĩa từ khó. HS thi đọc trong nhóm Tiết 2: 1. HĐMD: Khởi động hát, kết nối vào bài. 2. Hình thành kiến thức mới: Tìm hiểu nội dung bài 3. Luyện tập - thực hành: Luyện học lại và Luyện tập theo văn bản đọc: HS làm bài 1,2 trang 85 SHS

		Viết: Chữ hoa M (kiểu 2)	1	HĐMD: Khởi động hát và GTB 2. Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS viết chữ hoa M cỡ vừa và nhỏ và câu ứng dụng: Muốn biết phải hỏi, muốn giỏi phải học 3. Luyện tập, thực hành: HS viết vở
		Nói và nghe: Kể chuyện Cảm ơn anh hà mã	1	1. HĐMD: Khởi động: HS hát và kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới: HS thảo luận nhóm quan sát tranh nói về sự việc trong tranh 3. Luyện tập, thực hành: Bài 2 4. Hoạt động tiếp nối: Giao nhiệm vụ cùng người thân trao đổi về cách chào hỏi thể hiện sự thân thiện lịch sự
		Bài 20: Từ chú bồ câu đến in – tơ - nét	6 tiết	
		Đọc: Từ chú bồ câu đến in- tơ- nét	2	Tiết 1: 1. HĐMD: Khởi động: HS quan sát tranh, trao đổi để kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc: chia đoạn, luyện đọc theo đoạn, từ khó, câu dài, giải nghĩa từ khó. HS thi đọc trong nhóm

				Tiết 2: 1. HĐMĐ: Khởi động trao đổi kết nối vào bài. 2. Hình thành kiến thức mới: Tìm hiểu nội dung bài 3. Luyện tập - thực hành: Luyện đọc lại và Luyện tập theo văn bản đọc: HS làm bài 1,2 trang 88 SHS
		Viết: Nghe - viết: Từ chú bồ câu đến in- tơ- nét Phân biệt: Phân biệt: eo/oe, l/n, ên/ênh	1	1. HĐMĐ: Hát kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS nghe – viết. HS nghe- viết đoạn chính tả SHS 3. Luyện tập, thực hành: Làm bài 2,3(a) trang 88
		Luyện từ và câu: Mở rộng vốn từ về giao tiếp kết nối; Dấu chấm, dấu phẩy	1	1. HĐMĐ: HS hát kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới:MRVT về giao tiếp: bài 2, 2 trang 89 3. Luyện tập - thực hành: Tác dụng của dấu chấm, dấu chấm phẩy Bài 3
		Luyện viết đoạn: Viết đoạn văn tả một đồ dùng trong gia đình	1	1. HĐMĐ: Khởi động: Hát kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: HS thảo luận bài 1 3. Luyện tập, thực hành: làm vở bài 2

		Đọc mở rộng	1	1. HĐMD: Khởi động bằng bài hát: Con lợn éc kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: HS tìm đọc sách báo nói về việc bảo vệ động vật 3. Luyện tập, thực hành: Bài 2
30	Con người Việt Nam	Bài 21: Mai An Tiêm	4 tiết	
		Đọc: Mai An Tiêm	2	Tiết 1: 1. HĐMD: Khởi động: HS giải đố, kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc: chia đoạn, luyện đọc theo đoạn, từ khó, câu dài, giải nghĩa từ khó. HS thi đọc trong nhóm Tiết 2: 1. HĐMD: Khởi động hát, kết nối vào bài. 2. Hình thành kiến thức mới: Tìm hiểu nội dung bài 3. Luyện tập - thực hành: Luyện học lại và Luyện tập theo văn bản đọc: HS làm bài 1,2 trang 93 SHS
		Viết: Chữ hoa N (kiểu 2)	1	1. HĐMD: Khởi động hát và GTB 2. Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS viết chữ hoa N kiểu 2 cỡ vừa và nhỏ và câu ứng dụng: Người Việt Nam cần cù, sáng tạo

				3. Luyện tập, thực hành: HS viết vở
		Nói và nghe: Kể chuyện Mai An Tiêm	1	1. HĐMĐ: Khởi động: HS hát và kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới: HS thảo luận nhóm quan sát tranh nói tên nhân vật về sự việc trong tranh: Bài 2, 3 3. Luyện tập, thực hành: Bài 3
		Bài 22: Thư gửi bố ngoài đảo	6 tiết	
		Đọc: Thư gửi bố ngoài đảo	2	Tiết 1: 1. HĐMĐ: Khởi động: HS quan sát tranh, trao đổi để kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc: chia đoạn, luyện đọc theo đoạn, từ khó, câu dài, giải nghĩa từ khó. HS thi đọc trong nhóm Tiết 2: 1. HĐMĐ: Khởi động trao đổi kết nối vào bài. 2. Hình thành kiến thức mới: Tìm hiểu nội dung bài 3. Luyện tập - thực hành: Luyện đọc lại và Luyện tập theo văn bản đọc: HS làm bài 1,2 trang 97 SHS

		Viết: Nghe - viết: Thư gửi bố ngoài đảo Phân biệt: d/gi, s/x, ip/iêp	1	1. HĐMD: Hát kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS nghe – viết. HS nghe- viết đoạn chính tả SHS 3. Luyện tập, thực hành: Làm bài 2,3(a) trang 97
		Luyện từ và câu: Mở rộng vốn từ nghề nghiệp; Câu nêu hoạt động của con người	1	1. HĐMD: HS hát kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: MRVT về nghề nghiệp: bài 2, 2 trang 98 3. Luyện tập, thực hành: Bài 3
		Luyện viết đoạn: Viết lời cảm ơn các chú bộ đội hải quân	1	HĐMD: Khởi động: Hát kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: HS thảo luận bài 1 3. Luyện tập, thực hành: làm vở bài 2
		Đọc mở rộng	1	HĐMD: Khởi động bằng bài hát kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: HS tìm đọc bài thơ, câu chuyện nói về các chú bộ đội hải quân 3. Luyện tập, thực hành: Bài 2
31	Con người Việt Nam	Bài 23: Bóp nát quả cam	4 tiết	
		Đọc: Bóp nát quả cam	2	Tích hợp GD ANQP Tiết 1: HĐMD: Khởi động: HS nói tên người anh hùng nhỏ tuổi, kết nối GTB

			2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc: chia đoạn, luyện đọc theo đoạn, từ khó, câu dài, giải nghĩa từ khó. HS thi đọc trong nhóm Tiết 2: HĐMĐ: Khởi động hát, kết nối vào bài. 2. Hình thành kiến thức mới: Tìm hiểu nội dung bài 3. Luyện tập - thực hành: Luyện đọc lại và Luyện tập theo văn bản đọc: HS làm bài 1,2 trang 102 SHS
		Viết: Chữ hoa Q (kiểu 2)	1 1. HĐMĐ: Khởi động hát và GTB 2. Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS viết chữ hoa Q kiểu 2 cỡ vừa và nhỏ và câu ứng dụng: TQT là người anh hùng nhỏ tuổi 3. Luyện tập, thực hành: HS viết vở
		Nói và nghe: Kể chuyện Bóp nát quả cam	1 Tích hợp GD ANQP 1. HĐMĐ: Khởi động: HS hát và kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới: HS thảo luận nhóm quan sát tranh nêu sự việc trong tranh: Bài 2, 3 3. Luyện tập, thực hành: Bài 2
		Bài 24: Chiếc rễ đa tròn	6 tiết

		Đọc: Chiếc rế đa tròn	2	- Tích hợp ĐĐ BH: Tiết 1: 1. HĐMĐ: Khởi động: Hát: Ai yêu Bác Hồ Chí Minh hơn thiếu niên nhi đồng kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc: chia đoạn, luyện đọc theo đoạn, từ khó, câu dài, giải nghĩa từ khó. HS thi đọc trong nhóm Tiết 2: 1. HĐMĐ: Khởi động hát: Bên lăng Bác Hồ trao đổi kết nối vào bài. 2. Hình thành kiến thức mới: Tìm hiểu nội dung bài 3. Luyện tập - thực hành: Luyện đọc lại và Luyện tập theo văn bản đọc: HS làm bài 1,2 trang 106 SHS
		Viết: Nghe - viết: Chiếc rế đa tròn Viết hoa tên riêng người - Phân biệt: iu/ưu, im/iêm	1	1. HĐMĐ: Hát kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS nghe – viết. HS nghe- viết đoạn chính tả SHS 3. Luyện tập, thực hành: Làm bài 2,3(a) trang 106
		Luyện từ và câu:	1	1. HĐMĐ: HS hát kết nối vào bài

		Mở rộng vốn từ về Bác Hồ; Câu nêu đặc điểm		2. Hình thành kiến thức mới:MRVT về Bác Hồ: bài 2 trang 107 3. Luyện tập, thực hành: Bài 2
		Luyện viết đoạn: Viết đoạn văn kể về một sự việc	1	1. HĐMD: Khởi động: Hát: Đêm qua em mơ gặp Bác Hồ kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: HS thảo luận bài 1 3.Luyện tập, thực hành: làm vở bài 2
		Đọc mở rộng	1	1. HĐMD: Khởi động bằng bài hát kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: HS tìm đọc câu chuyện nói về Bác Hồ 3. Luyện tập, thực hành: Bài 2
32	Việt Nam quê hương em	Bài 25: Đất nước chúng mình	4 tiết	
		Đọc: Đất nước chúng mình	2	- Tích hợp LS ĐP: Nét đẹp trong văn hóa truyền thống của người HN. Tiết 1: 1. HĐMD: Khởi động: HS thảo luận, kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc: chia đoạn, luyện đọc theo đoạn, từ khó, câu dài, giải nghĩa từ khó. HS thi đọc trong nhóm Tiết 2: 1. HĐMD: Khởi động hát, kết nối vào bài.

				2. Hình thành kiến thức mới: Tìm hiểu nội dung bài 3. Luyện tập - thực hành: Luyện đọc lại và Luyện tập theo văn bản đọc: HS làm bài 1,2 trang 111 SHS
		Viết: Chữ hoa V (kiểu 2)	1	1. HĐMD: Khởi động hát và GTB 2. Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS viết chữ hoa V kiểu 2 cỡ vừa và nhỏ và câu ứng dụng: Việt Nam có nhiều danh lam thắng cảnh 3. Luyện tập, thực hành: HS viết vở
		Nói và nghe: Kể chuyện Thánh Gióng	1	- Tích hợp LS ĐP: Lễ hội Tản Viên Sơn Thánh. HĐMD: Khởi động: HS hát và kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới: HS quan sát tranh, nghe kể chuyện 3. Luyện tập, thực hành: Bài 2
		Bài 26: Trên các miền đất nước	6 tiết	
		Đọc: Trên các miền đất nước	2	Tiết 1: HĐMD: Khởi động: thảo luận nhóm kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc: chia đoạn, luyện đọc theo đoạn, từ khó, câu

			dài, giải nghĩa từ khó. HS thi đọc trong nhóm Tiết 2: HĐMD: Khởi động: Nghe hát: Việt Nam quê hương tôi vào bài. 2. Hình thành kiến thức mới: Tìm hiểu nội dung bài 3. Luyện tập - thực hành: Luyện đọc lại và Luyện tập theo văn bản đọc: HS làm bài 1,2 trang 114 SHS
		Viết: Nghe - viết: Trên các miền đất nước Viết hoa tên địa lí; Phân biệt: ch/tr, iu/iêu	1 HĐMD: Hát kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS nghe – viết. HS nghe- viết đoạn chính tả SHS 3. Luyện tập - thực hành: Luyện tập, thực hành: Làm bài 2,3(a) trang 114
		Luyện từ và câu: Mở rộng vốn từ về sản phẩm các miền đất nước; Câu giới thiệu	1 HĐMD: HS hát kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: MRVT về sản phẩm các miền đất nước bài 1,2 3. Luyện tập - thực hành: Luyện tập, thực hành: Bài 3
		Luyện viết đoạn: Viết đoạn văn giới thiệu một sản phẩm được làm từ tre hoặc gỗ	1 - Tích hợp LS ĐP: Nghề làm quạt ở Chàng Sơn HĐMD: Khởi động: Hát kết nối vào bài

				2. Hình thành kiến thức mới: HS thảo luận bài 1 3. Luyện tập, thực hành: làm vở bài 2
		Đọc mở rộng	1	HĐMD: Khởi động bằng bài hát kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: HS tìm đọc bài thơ, câu chuyện nói về cảnh đẹp trên các miền đất nước 3. Luyện tập, thực hành: Bài 2
33	Việt Nam quê hương em	Bài 27: Chuyện quả bầu	4 tiết	
		Đọc: Chuyện quả bầu	2	Tiết 1: 1. HĐMD: Khởi động: HS thảo luận, kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc: chia đoạn, luyện đọc theo đoạn, từ khó, câu dài, giải nghĩa từ khó. HS thi đọc trong nhóm Tiết 2: 1. HĐMD: Khởi động hát, kết nối vào bài. 2. Hình thành kiến thức mới: Tìm hiểu nội dung bài 3. Luyện tập - thực hành: Luyện đọc lại và Luyện tập theo văn bản đọc: HS làm bài 1,2 trang 120 SHS

		Viết: Chữ hoa A, M, N (kiểu 2)	1	1. HĐMĐ: Khởi động hát và GTB 2. Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS viết chữ hoa A, M N kiểu 2 cỡ vừa và nhỏ và câu ứng dụng: Muôn người như một 3. Luyện tập - thực hành: Luyện tập, thực hành: HS viết vở
		Nói và nghe: Kể chuyện	1	1. HĐMĐ: Khởi động: HS hát và kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới: HS quan sát tranh, nêu nội dung: Bài 1, 2 3. Luyện tập, thực hành: Bài 3
		Bài 28: Khám phá đáy biển ở Trường Sa	6 tiết	
		Đọc: Khám phá đáy biển ở Trường Sa	2	Tiết 1: 1. HĐMĐ: Khởi động: thảo luận nhóm kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc: chia đoạn, luyện đọc theo đoạn, từ khó, câu dài, giải nghĩa từ khó. HS thi đọc trong nhóm Tiết 2: 1. HĐMĐ: Khởi động: Nghe hát: Việt Nam quê hương tôi vào bài. 2. Hình thành kiến thức mới: Tìm hiểu nội dung bài

				3. Luyện tập - thực hành: Luyện đọc lại và Luyện tập theo văn bản đọc: HS làm bài 1,2 trang 123 SHS
		Viết: Nghe - viết: Khám phá đáy biển ở Trường Sa Phân biệt: it/uyt, uou/iêu, in/inh	1	1. HĐMĐ: Hát kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS nghe – viết. HS nghe- viết đoạn chính tả SHS 3. Luyện tập, thực hành: Làm bài 2,3(a) trang 123
		Luyện từ và câu: Mở rộng vốn từ về các loài vật dưới biển; Dấu chấm, dấu phẩy	1	1. HĐMĐ: HS hát kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới:MRVT về các loài vật dưới biển bài 1 3. Luyện tập, thực hành: Bài 2, 3
		Luyện viết đoạn: Viết đoạn văn kể sự việc chứng kiến, tham gia	1	1. HĐMĐ: Khởi động: Hát kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: HS thảo luận bài 1 3. Luyện tập, thực hành: làm vở bài 2
		Đọc mở rộng	1	1. HĐMĐ: Khởi động bằng bài hát kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: HS tìm đọc truyện dân gian Việt Nam 3. Luyện tập, thực hành: Bài 2
34		Bài 29: Hồ Gươm	4 tiết	

	Việt Nam quê hương em	Đọc: Hồ Gươm	2	- Tích hợp LS ĐP: Vườn Bách Thảo Hà Nội Tiết 1: 1. HĐMD: Khởi động: HS thảo luận, kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc: chia đoạn, luyện đọc theo đoạn, từ khó, câu dài, giải nghĩa từ khó. HS thi đọc trong nhóm Tiết 2: 1. HĐMD: Khởi động hát, kết nối vào bài. 2. Hình thành kiến thức mới: Tìm hiểu nội dung bài 3. Luyện tập - thực hành: Luyện đọc lại và Luyện tập theo văn bản đọc: HS làm bài 1,2 trang 127 SHS
		Viết: Chữ hoa Q,V (kiểu 2)	1	1. HĐMD: Khởi động hát và GTB 2. Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS viết chữ hoa Q,V kiểu 2 cỡ vừa và nhỏ và câu ứng dụng: Quê em có dòng sông uốn quanh 3. Luyện tập, thực hành: HS viết vở
		Nói và nghe: Nói về quê hương, đất nước em	1	1. HĐMD: Khởi động: HS hát và kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới: HS quan sát tranh thảo luận 3. Luyện tập, thực hành: Bài 2

		Bài 30: Cánh đồng quê em	6 tiết	
		Đọc: Cánh đồng quê em	2	Tiết 1: 1. HĐMĐ: Khởi động: thảo luận nhóm kết nối GTB 2. Hình thành kiến thức mới : Luyện đọc: chia đoạn, luyện đọc theo đoạn, từ khó, câu dài, giải nghĩa từ khó. HS thi đọc trong nhóm Tiết 2: 1. HĐMĐ: Khởi động hát: Quê hương kết nối vào bài. 2. Hình thành kiến thức mới: Tìm hiểu nội dung bài 3. Luyện tập - thực hành: Luyện đọc lại và Luyện tập theo văn bản đọc: HS làm bài 1,2 trang 130 SHS
		Viết: Nghe - viết: Cánh đồng quê em Viết hoa tên địa lí; Phân biệt: r/d/gi, dấu hỏi/dấu ngã	1	1. HĐMĐ: Hát kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: Hướng dẫn HS nghe – viết. HS nghe- viết đoạn chính tả SHS 3. Luyện tập, thực hành: Làm bài 2,3(a) trang 131
		Luyện từ và câu:	1	1. HĐMĐ: HS hát kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: MRVT về nghề nghiệp bài 1,2

		Mở rộng vốn từ: về nghề nghiệp; Câu nêu hoạt động, công việc		3. Luyện tập, thực hành: Bài 3
		Luyện viết đoạn: Viết đoạn văn kể công việc của người thân	1	1. HĐMD: Khởi động: Hát kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: HS thảo luận bài 1 3. Luyện tập, thực hành: làm vở bài 2
		Đọc mở rộng	1	1. HĐMD: Khởi động bằng bài hát kết nối vào bài 2. Hình thành kiến thức mới: HS tìm đọc bài thơ, câu chuyện nói về nghề nghiệp 3. Luyện tập, thực hành: Bài 2
35	Ôn tập và đánh giá cuối kì	Ôn tập và đánh giá cuối kì II	10 tiết	
		Ôn tập tiết (1+2)	2	Tiết 1: 1. HĐMD: Khởi động bằng bài hát để giới thiệu bài 2. Kiểm tra đọc thành tiếng 3. Luyện tập, thực hành: Bài 1 Tiết 2: 1. HĐMD: Khởi động bằng bài hát để giới thiệu bài 2. Kiểm tra đọc thành tiếng 3. Luyện tập, thực hành: Bài 2
		Ôn tập tiết (3+4)	2	Tiết 3:

				1. HĐMĐ: Khởi động bằng bài hát để giới thiệu bài 2. Kiểm tra đọc thành tiếng 3. Luyện tập, thực hành: Bài 3 Tiết 4: 1. HĐMĐ: Khởi động bằng bài hát để giới thiệu bài 2. Kiểm tra đọc thành tiếng 3. Luyện tập, thực hành: Bài 4, 5
		Ôn tập tiết (5+6)	2	Tiết 5: 1. HĐMĐ: Khởi động bằng bài hát để giới thiệu bài 2. Kiểm tra đọc thành tiếng 3. Luyện tập, thực hành Bài 6,7 Tiết 6: 1. HĐMĐ: Khởi động bằng bài hát để giới thiệu bài 2. Kiểm tra đọc thành tiếng 3. Luyện tập, thực hành: Bài 8,9
		Ôn tập tiết (7+8)	2	Tiết 7: 1. HĐMĐ: Khởi động bằng bài hát để giới thiệu bài 2. Kiểm tra đọc thành tiếng 3. Luyện tập - thực hành: Bài 10,11 Tiết 8:

				1. HĐMD: Khởi động bằng bài hát để giới thiệu bài 2. Kiểm tra đọc thành tiếng 3. Luyện tập - thực hành: Bài 1,2 tr 138
		Ôn tập và kiểm tra (9+10)	2	Tiết 9: HS làm bài kiểm tra Tiết 10: HS làm bài kiểm tra

1. Môn học Toán

Kế hoạch môn học môn

- Mỗi tuần 5 tiết. Cả năm 35 tuần: 175 tiết

+ Học kì I: 18 tuần x 5 = 90 tiết

+ Học kì II: 17 tuần x 5 = 85 tiết

Tuần, tháng	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có) <i>(Những điều chỉnh về nội dung, thời lượng, thiết bị dạy học)</i>
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết học/ thời lượng	
1	CHỦ ĐỀ 1: ÔN TẬP VÀ BỔ SUNG	Bài 1: Ôn tập các số đến 100 (3 tiết)	1 - 3	Tiết 1: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng một bài hát và giới thiệu bài. HĐ 2: Luyện tập - thực hành: Làm bài 1,2,3,4 TR 6,7 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối

				Tiết 2: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động Trò chơi Hỏi nhanh đáp đúng để kết nối giới thiệu bài HĐ 2: Luyện tập - Thực hành: Làm bài 1,2,3,4 TR 7,8 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối Tiết 3: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động Trò chơi Bắn tên để kết nối giới thiệu bài HĐ 2: Luyện tập - Thực hành: Làm bài 1,2,3,4 TR 8,9 SHS HĐ 3: Vận dụng: HS tập ước lượng tất cả số ghế của 2 lớp 2A và 2B. HĐ 4: HĐ tiếp nối
		Bài 2: Tia số. Số liền trước, số liền sau (2 tiết)	4 - 5	Thay bằng Bài học STEM: Tia số của em (2 tiết) 4 + 5
2	CHỦ ĐỀ 1: ÔN TẬP VÀ BỔ SUNG	Bài 3: Các thành phần của phép cộng, phép trừ (3 tiết)	6 - 8	Tiết 6: HĐ 1: Trò chơi Rung chuông vàng để kết nối giới thiệu bài. HĐ 2: Hình thành kiến thức mới: Khám phá tên gọi thành phần của phép tính cộng. HĐ 3: Hoạt động: Thực hành LT: Làm bài 1,2,3 TR 13 SHS HĐ 4: HĐ tiếp nối Tiết 7: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng trò chơi để kết nối giới thiệu bài.

				HĐ 2: Hình thành kiến thức mới: Khám phá tên gọi thành phần của phép tính trừ. HĐ 3: Hoạt động: Thực hành LT: Làm bài 1,2,3,4 TR 14 SHS HĐ 4: HĐ tiếp nối Tiết 8: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng trò chơi để kết nối giới thiệu bài.. HĐ 2: Luyện tập - Thực hành: Làm bài 1,2,3,4 TR 15 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối
		Bài 4: Hơn kém nhau bao nhiêu (2 tiết)	9 - 10	Tiết 9: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng trò chơi để kết nối giới thiệu bài. HĐ 2: Hình thành kiến thức mới: Phân tích bài toán. HĐ 3: Hoạt động: Thực hành LT: -HS Làm bài 1,2 TR 16,17 - Bài 3,4 GVHD và cho HS hoàn thành bài ở nhà HĐ 4: Vận dụng: Cho xem video từ đó xác định số con trâu và bò ở trang trại nhà bạn Tí có số con hơn kém nhau bao nhiêu? HĐ 5: HĐ tiếp nối Tiết 10: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động trò chơi để kết nối giới thiệu bài.

				HĐ 2: Luyện tập - Thực hành: Làm bài 1,2,3,4,5 TR 17,18 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối
3	CHỦ ĐỀ 1: ÔN TẬP VÀ BỔ SUNG	Bài 5: Ôn tập phép cộng, phép trừ (không nhớ) trong phạm vi 100 (3 tiết)	11 - 13	Tiết 11: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng trò chơi để kết nối giới thiệu bài. HĐ 2: Luyện tập - Thực hành: Làm bài 1,2,3,4 TR 19,20 SHS - Bài 2, 5: GVHD HS kĩ và giao cho HS về nhà hoàn thành bài HĐ 3: HĐ tiếp nối Tiết 12: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng trò chơi để kết nối giới thiệu bài. HĐ 2: Luyện tập - Thực hành: Làm bài 1,2,3,4,5 TR 20,21 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối Tiết 13: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng trò chơi để kết nối giới thiệu bài. HĐ 2: Luyện tập - Thực hành: Làm bài 1,2,3,4,5 TR 21,22 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối
		Bài 6: Luyện tập chung (2 tiết)	14 - 15	Tiết 14: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và giới thiệu bài.

				HĐ 2: Luyện tập - Thực hành: Làm bài 1,2,3,4,5 TR 23,24 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối Tiết 15: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và giới thiệu bài. HĐ 2: Luyện tập - Thực hành: Làm bài 1,2,3,4,5 TR 24 SHS HĐ 3: Trò chơi: Đưa ong về tổ HĐ 4: HĐ tiếp nối
4	CHỦ ĐỀ 2: PHÉP CỘNG PHÉP TRỪ TRONG PHẠM VI 20	Bài 7: Phép cộng (qua 10) trong phạm vi 20 (5 tiết)	16 - 20	Thay bằng Bài học STEM: Thanh cộng trong phạm vi 20 (2 tiết) $16 + 17$
5	CHỦ ĐỀ 2: PHÉP CỘNG PHÉP TRỪ TRONG PHẠM VI 20	Bài 8: Bảng cộng (qua 10) (2 tiết)	21 - 22	Tiết 21: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng trò chơi để kết nối giới thiệu bài. HĐ 2: Hình thành kiến thức mới: Khám phá, phân tích và lập bảng cộng qua 10. HĐ 3: Hoạt động: Thực hành LT: Làm bài 1,2,3 TR 33,34 SHS HĐ 4: HĐ tiếp nối Tiết 22: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng trò chơi để kết nối giới thiệu bài.

				HĐ 2: Luyện tập - thực hành: Làm bài 1,2,3,4,5 TR 34,35 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối
		Bài 9: Bài toán về thêm, bớt một số đơn vị (3 tiết)	23 - 25	Tiết 23: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng trò chơi để kết nối giới thiệu bài. HĐ 2: Hình thành kiến thức mới: phân tích bài toán để biết giải bài toán về thêm một số đơn vị HĐ 3: Hoạt động: Thực hành LT: Làm bài 1,2 TR 36 SHS HĐ 4: Kết nối: Cho số học sinh của 2 lớp 2A và 2B, lớp 2A phải thêm bao nhiêu học sinh để số học sinh cả hai lớp bằng nhau? HĐ 5: HĐ tiếp nối Tiết 24: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Khám phá: phân tích bài toán để biết giải bài toán về bớt một số đơn vị . HĐ 3: Hoạt động: Thực hành LT: Làm bài 1 TR 37 SHS HĐ 4: Luyện tập – thực hành: Làm bài 1,2 TR 37,38 SHS HĐ 5: HĐ tiếp nối
6	CHỦ ĐỀ 2: PHÉP CỘNG PHÉP TRỪ	Bài 10: Luyện tập chung (2 tiết)	26 - 27	Tiết 26: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng trò chơi để kết nối giới thiệu bài.

	TRONG PHẠM VI 20			HĐ 2: Luyện tập – thực hành: Làm bài 1,2,3,4,5 TR 38,39 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối Tiết 27: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng trò chơi để kết nối giới thiệu bài. HĐ 2: Thực hành: Làm bài 1,2,3,4,5 TR 39,40 SHS HĐ 3: Trò chơi: Bắt vịt HĐ 4: HĐ tiếp nối
		Bài 11: Phép trừ (qua 10) trong phạm vi 20 (3 tiết)	28 - 30	Tiết 28: HĐ 1: HĐ mở đầu Trò chơi Xây nhà để kết nối GTB. HĐ 2: Hình thành kiến thức mới: Phân tích bài toán để lập phép trừ qua 10 trong phạm vi 20. HĐ 3: Hoạt động: Thực hành LT: Làm bài 1,2,3 TR 41,42 SHS HĐ 4: HĐ tiếp nối Tiết 29: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng trò chơi để kết nối giới thiệu bài. HĐ 2: Luyện tập – thực hành: Làm bài 1,2,3,4,5 TR 42.43 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối Tiết 30: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng trò chơi để kết nối giới thiệu bài.

				HĐ 2: Luyện tập – thực hành: Làm bài 1,2,3,4,5 TR 44,45 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối
7	CHỦ ĐỀ 2: PHÉP CỘNG PHÉP TRỪ TRONG PHẠM VI 20	Bài 11: Phép trừ (qua 10) trong phạm vi 20 (2 tiết)	31 - 32	Tiết 31: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng trò chơi để kết nối giới thiệu bài. HĐ 2: Luyện tập – thực hành: Làm bài 1,2,3,4,5 TR 45 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối Tiết 32: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động trò chơi để kết nối giới thiệu bài. HĐ 2: Luyện tập – thực hành: Làm bài 1,2,3,4,5 TR 46 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối
		Bài 12: Bảng trừ (qua 10) (2 tiết)	33 - 34	Tiết 33: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài hát và GTB HĐ 2: Hình thành kiến thức mới: giúp HS lập bảng trừ qua 10 HĐ 3: Hoạt động: Thực hành LT: Làm bài 1,2,3 TR 48 SHS -GV yêu cầu HS về nhà học thuộc các bảng trừ qua 10 HĐ 4: HĐ tiếp nối Tiết 34: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB.

				HĐ 2: Luyện tập - Thực hành: Làm bài 1,2,3,4 TR 49 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối
		Bài 13: Bài toán về nhiều hơn, ít hơn một số đơn vị (1 tiết)	35	Tiết 35: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài hát và GTB HĐ 2: Hình thành kiến thức mới: phân tích bài toán để HS biết giải bài toán về nhiều hơn một số đơn vị HĐ 3: Hoạt động: Thực hành LT: Làm bài 1,2 TR 50,51 SHS HĐ 4: HĐ tiếp nối
8	CHỦ ĐỀ 2: PHÉP CỘNG PHÉP TRỪ TRONG PHẠM VI 20	Bài 13: Bài toán về nhiều hơn, ít hơn một số đơn vị (1 tiết)	36	Tiết 36: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động trò chơi: Ong xây tổ để kết nối giới thiệu bài. HĐ 2: Hình thành kiến thức mới: phân tích bài toán để HS biết giải bài toán về ít hơn một số đơn vị. HĐ 3: Hoạt động: Thực hành LT: Làm bài 1,2,3 TR 51 SHS HĐ 4: Luyện tập – thực hành: Làm bài 1,2 TR 52 SHS -GVHD HS tóm tắt, HS trình bày bài giải vào vở - GVHDHS về nhà hoàn thành phần tóm tắt bằng sơ đồ vào vở. HĐ 5: HĐ tiếp nối
		Bài 14: Luyện tập chung (3 tiết)	37 - 39	Tiết 37: HĐ 1: HĐ mở đầu bằng trò chơi để kết nối giới thiệu bài.

				HĐ 2: Luyện tập - Thực hành: Làm bài 1,2,3,4 TR 53,54 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối Tiết 38: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng trò chơi để kết nối giới thiệu bài. HĐ 2: Luyện tập - Thực hành: Làm bài 1,2,3,4 TR 54 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối Tiết 39: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập - Thực hành: Làm bài 1,2,3 TR 55 SHS HĐ 3: Trò chơi Cầu thang, cầu trượt HĐ 4: HĐ tiếp nối
	CHỦ ĐỀ 3: LÀM QUEN VỚI KHỐI LƯỢNG, DUNG TÍCH	Bài 15: Ki - lô- gam (1 tiết)	40	Tiết 40: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài hát và GTB HĐ 2: Hình thành kiến thức: phân tích tình huống để HS phân biệt nặng hơn, nhẹ hơn. HĐ 3: Hoạt động: Thực hành LT: Làm bài 1,2,3 TR 58 SHS HĐ 4: Kết nối: Cho HS ước lượng nặng nhẹ giữa các HS với nhau. HĐ 5: HĐ tiếp nối
9	CHỦ ĐỀ 3: LÀM QUEN	Bài 15: Ki - lô- gam (2 tiết)	41 - 42	Tiết 41: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB

	VỚI KHỐI LƯỢNG, DUNG TÍCH			HĐ 2: Hình thành kiến thức: phân tích tranh để HS rút ra đơn vị ki-lô-gam. HĐ 3: Hoạt động: Thực hành LT: Làm bài 1,2,3 TR 60 SHS HĐ 4: Kết nối: Cho HS chơi trò chơi Đi chợ HĐ 5: HĐ tiếp nối Tiết 42: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập - Thực hành: Làm bài 1,2,3,4 TR 61 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối
		Bài 16: Lít (2 tiết)	43 - 44	Tiết 43: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB HĐ 2: Hình thành kiến thức: phân tích tranh để HS rút ra đơn vị lít. HĐ 3: Hoạt động: Thực hành LT: Làm bài 1,2,3 TR 63 SHS HĐ 4: Kết nối: Mẹ yêu cầu đổ 1 lít sữa ra 4 cốc bằng nhau. HĐ 5: HĐ tiếp nối Tiết 44: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4,5 TR 64,65 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối

		Bài 17: Thực hành và trải nghiệm với các đơn vị Ki - lô - gam, Lít (1 tiết)	45	Tiết 45: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 trò chơi Ai nhanh ai đúng và GTB HĐ 2: Hình thành kiến thức: HS được thực hành, trải nghiệm. HĐ 3: Hoạt động: Thực hành LT: Làm bài 1,2,3 TR 67 SHS HĐ 4: HĐ tiếp nối
10	CHỦ ĐỀ 3: LÀM QUEN VỚI KHỐI LƯỢNG, DUNG TÍCH	Bài 17: Thực hành và trải nghiệm với các đơn vị Ki - lô - gam, Lít (1 tiết)	46	Tiết 46: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 trò chơi Đoán vật và GTB HĐ 2: Hoạt động: Thực hành LT: Làm bài 1,2,3,4,5 TR 68,69 SHS HĐ 4: HĐ tiếp nối
		Bài 18: Luyện tập chung (1 tiết)	47	Tiết 47: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4 TR 70,71 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối
	CHỦ ĐỀ 4: PHÉP CỘNG, PHÉP TRỪ CÓ NHỚ TRONG	Bài 19: Phép cộng (có nhớ) số có hai chữ số với số có một chữ số (3 tiết)	48 - 50	Tiết 48: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Hình thành kiến thức: giúp HS thực hiện phép cộng (có nhớ) số có hai chữ số với số có một chữ số HĐ 3: Hoạt động: Thực hành LT: Làm bài 1,2,3 TR 72,73 SHS HĐ 4: HĐ tiếp nối

	PHẠM VI 100			Tiết 49: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4 TR 73 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối Tiết 50: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4,5 TR 74,75 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối
11	CHỦ ĐỀ 4: PHÉP CỘNG, PHÉP TRỪ CÓ NHỚ TRONG PHẠM VI 100	Bài 20: Phép cộng (có nhớ) số có hai chữ số với số có hai chữ số (4 tiết)	51 - 54	Tiết 51: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Hình thành kiến thức: giúp HS thực hiện phép cộng (có nhớ) số có hai chữ số với số có hai chữ số HĐ 3: Hoạt động: Thực hành LT: Làm bài 1,2,3 TR 76 SHS HĐ 4: HĐ tiếp nối Tiết 52: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4,5 TR 77,78 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối Tiết 53: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4,TR 78 SHS

				HĐ 3: HĐ tiếp nối Tiết 54: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4,TR 79 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối
		Bài 21: Luyện tập chung (1 tiết)	55	Tiết 55: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4,5 TR 80,81 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối
12	CHỦ ĐỀ 4: PHÉP CỘNG, PHÉP TRỪ CÓ NHỚ TRONG PHẠM VI 100	Bài 21: Luyện tập chung (1 tiết)	56	Tiết 56: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4 TR 81,82 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối
		Bài 22: Phép trừ (có nhớ) số có hai chữ số với số có một chữ số (4 tiết)	57 - 60	Tiết 57: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Hình thành kiến thức: giúp HS thực hiện phép trừ (có nhớ) số có hai chữ số với số có một chữ số HĐ 3: Hoạt động: Thực hành LT: Làm bài 1,2,3 TR 84 SHS HĐ 4: HĐ tiếp nối Tiết 58: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB.

				HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4 TR 84,85 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối Tiết 59: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4,5 TR 86 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối Tiết 60: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4,5 TR 87,88 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối
13	CHỦ ĐỀ 4: PHÉP CỘNG, PHÉP TRỪ CÓ NHỚ TRONG PHẠM VI 100	Bài 23: Phép trừ (có nhớ) số có hai chữ số với số có hai chữ số (5 tiết)	61 - 65	Tiết 61: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Hình thành kiến thức: giúp HS thực hiện phép trừ (có nhớ) số có hai chữ số với số có hai chữ số HĐ 3: Hoạt động: Thực hành LT: Làm bài 1,2,3 TR 90 SHS HĐ 4: HĐ tiếp nối Tiết 62: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4,5 TR 90, 91 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối Tiết 63:

				HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4 TR 91,92 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối Tiết 64: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4,5 TR 92, 93 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối Tiết 65: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4 TR 93,94 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối
14	CHỦ ĐỀ 4: PHÉP CỘNG, PHÉP TRỪ CÓ NHỚ TRONG PHẠM VI 100	Bài 24: Luyện tập chung (2 tiết)	66 - 67	Tiết 66: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4,5 TR 95, 96 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối Tiết 67: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4 TR 96, 97 SHS HĐ 3: Trò chơi: Cặp tám thẻ anh em HĐ 4: HĐ tiếp nối

	CHỦ ĐỀ 5: LÀM QUEN VỚI HÌNH PHẪNG	Bài 25: Điểm, đoạn thẳng, đường thẳng, đường cong, ba điểm thẳng hàng (2 tiết)	68 - 69	Tiết 68: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài hát và GTB. HĐ 2: Hình thành kiến thức: phân tích nội dung tranh giúp HS nắm được điểm và đoạn thẳng. HĐ 3: Hoạt động: Thực hành LT: Làm bài 1,2,3 TR 98,99 SHS HĐ 4: HĐ tiếp nối Tiết 69: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài hát và GTB. HĐ 2: Hình thành kiến thức: phân tích nội dung tranh giúp HS nắm được đường thẳng, đường cong, ba điểm thẳng hàng HĐ 3: Hoạt động: Thực hành LT: Làm bài 1,2,3,4 TR 100,101 SHS HĐ 4: HĐ tiếp nối
		Bài 26: Đường gấp khúc. Hình tứ giác (1 tiết)	70	Tiết 70: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài hát và GTB. HĐ 2: Hình thành kiến thức: HS nắm được đặc điểm của đường gấp khúc, hình tứ giác HĐ 3: Hoạt động: Thực hành LT: Làm bài 1,2,3 TR 103 SHS HĐ 4: Kết nối: Tìm các đường gấp khúc, hình tứ giác có trong lớp học. HĐ 5: HĐ tiếp nối

15	CHỦ ĐỀ 5: LÀM QUEN VỚI HÌNH PHẪNG	Bài 26: Đường gấp khúc. Hình tứ giác (1 tiết)	71	Tiết 71: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4,5 TR 104,105 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối
		Bài 27: Thực hành gấp, cắt, ghép, xếp hình. Vẽ đoạn thẳng (2 tiết)	72 - 73	Tiết 72: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài hát và GTB. HĐ 2: Hoạt động: Thực hành LT: Làm bài 1,2,3,4 TR 106,107 SHS HĐ 3: Kết nối: Xếp hình em yêu thích thì các hình đã học HĐ 4: HĐ tiếp nối Tiết 73: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài hát và GTB. HĐ 2: Hình thành kiến thức: HS nắm được cách vẽ đoạn thẳng theo đúng yêu cầu. HĐ 3: Hoạt động: Thực hành LT: Làm bài 1,2,3 TR 108,109SHS HĐ 4: HĐ tiếp nối
		Bài 28: Luyện tập chung (1 tiết)	74	Tiết 74: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4,5 TR 110,111 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối
	CHỦ ĐỀ 6: NGÀY - GIỜ,	Bài 29: Ngày - giờ, giờ - phút	75	Tiết 75: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài hát và GTB.

	GIỜ - PHÚT, NGÀY - THÁNG	(1 tiết)		HĐ 2: Hình thành kiến thức: HS nắm được các mốc ngày – giờ; giờ - phút HĐ 3: Hoạt động: Thực hành LT: Làm bài 1,2,3 TR 113 SHS HĐ 4: Kết nối: Thời gian biểu HĐ 5: HĐ tiếp nối
16	CHỦ ĐỀ 6: NGÀY - GIỜ, GIỜ - PHÚT, NGÀY - THÁNG	Bài 29: Ngày - giờ, giờ - phút (1 tiết)	76	Tiết 76: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Hình thành kiến thức: HS xem đồng hồ. HĐ 3: Hoạt động: Thực hành LT: Làm bài 1,2,3 TR 114,115 SHS HĐ 4: HĐ tiếp nối
		Bài 30: Ngày - tháng (2 tiết)	77 - 78	Tiết 77: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Hình thành kiến thức: HS nắm được các mốc ngày – tháng. HĐ 3: Hoạt động: Thực hành LT: Làm bài 1,2,3 TR 116,117,5 SHS HĐ 4: HĐ tiếp nối Tiết 78: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4 TR 117,118 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối
		Bài 31: Thực hành và trải nghiệm xem	79 - 80	Thay bằng Bài học STEM: Lịch để bàn tiện ích (2 tiết) 79 + 80

		đồng hồ, xem lịch (2 tiết)		
17	CHỦ ĐỀ 6: NGÀY - GIỜ, GIỜ - PHÚT, NGÀY - THÁNG	Bài 32: Luyện tập chung (1 tiết)	81	Tiết 81: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4 TR 122,123 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối
	CHỦ ĐỀ 7: ÔN TẬP HỌC KÌ I	Bài 33: Ôn tập phép cộng, phép trừ trong phạm vi 20, 100 (4 tiết)	82 - 85	Tiết 82: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4 TR 124,125 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối Tiết 83: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4 TR 125,126 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối Tiết 84: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4 TR 126,127 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối Tiết 85: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4 TR 128 SHS

				HĐ 3: HĐ tiếp nối
18	CHỦ ĐỀ 7: ÔN TẬP HỌC KÌ I	Bài 34: Ôn tập hình phẳng (2 tiết)	86 - 87	Tiết 86: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4,5 TR 129,130 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối Tiết 87: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4,5 TR 130,131 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối
		Bài 35: Ôn tập đo lượng (2 tiết)	88 - 89	Tiết 88: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4,5 TR 132,133 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối Tiết 89: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4 TR 133,134 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối
		Bài 36: Ôn tập chung (1 tiết)	90	Tiết 90: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4,5 TR 135,136 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối

19	CHỦ ĐỀ 7: ÔN TẬP HỌC KÌ I	Bài 36: Ôn tập chung Kiểm tra định kì học kì 1		
	CHỦ ĐỀ 8: PHÉP NHÂN, PHÉP CHIA	Bài 37: Phép nhân (2 tiết)	91 - 92	Tiết 91: HĐ 1: Khởi động bằng 1 bài hát và GTB. HĐ 2: Hình thành kiến thức: Phân tích bài toán rút ra cách viết phép nhân từ phép cộng các số hạng bằng nhau. HĐ 3: Hoạt động: Thực hành LT: Làm bài 1,2 TR 5 SHS HĐ 4: HĐ tiếp nối Tiết 92: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3 TR 6 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối
		Bài 38: Thừa số, tích (2 tiết)	93 - 94	Tiết 93: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài hát và GTB. HĐ 2: Hình thành kiến thức: HS nắm được ten gọi các thành phần của phép nhân. HĐ 3: Hoạt động: Thực hành LT: Làm bài 1,2 TR 7 SHS HĐ 4: HĐ tiếp nối Tiết 94: HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB.

				HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4 TR 8 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối
20		Bài 39: Bảng nhân 2	Tiết 95: Bảng nhân 2	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài hát và GTB. HĐ 2: Hình thành kiến thức: phân tích để lập bảng nhân 2 và học thuộc bảng nhân 2. HĐ 3: Hoạt động: Thực hành LT: Làm bài 1,2 TR 10 SHS HĐ 4: HĐ tiếp nối
			Tiết 96: Luyện tập	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4 TR 10,11 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối
		Bài 40: Bảng nhân 5	Tiết 97: Bảng nhân 5	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng trò chơi Xì điện và GTB. HĐ 2: Hình thành kiến thức: phân tích để lập bảng nhân 5 và học thuộc bảng nhân 5. HĐ 3: Hoạt động: Thực hành LT: Làm bài 1,2 TR 13 SHS HĐ 4: HĐ tiếp nối
			Tiết 98: Luyện tập	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4 TR 13,14 SHS

21				HĐ 3: HĐ tiếp nối
		Bài 41: Phép chia	Tiết 99: Phép chia	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng trò chơi Ai nhanh ai đúng và GTB. HĐ 2: Hình thành kiến thức: Phân tích bài toán rút ra cách viết phép chia từ phép nhân. HĐ 3: Hoạt động: Thực hành LT: Làm bài 1,2 TR 16 SHS HĐ 4: HĐ tiếp nối
		Bài 42: Số bị chia, Số chia, thương	Tiết 100: Luyện tập	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4 TR 16,17 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối
			Tiết 101: Số bị chia, Số chia, thương	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài hát và GTB. HĐ 2: Hình thành kiến thức: HS nắm được tên gọi các thành phần của phép chia. HĐ 3: Hoạt động: Thực hành LT: Làm bài 1,2 TR 18,19 SHS HĐ 4: HĐ tiếp nối
			Tiết 102: Luyện tập	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4 TR 19,20 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối
		Bài 43: Bảng chia 2	Tiết 103: Bảng chia 2	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng trò chơi Xì điện và GTB.

				HĐ 2: Hình thành kiến thức: phân tích để lập bảng chia 2 và học thuộc bảng chia 2. HĐ 3: Hoạt động: Thực hành LT: Làm bài 1,2,3 TR 21,22 SHS HĐ 4: Kết nối: Nhà bạn Tí nuôi một đàn gà, bạn đếm được 16 chân gà. Hãy giúp Tí tính xem nhà Tí nuôi bao nhiêu con gà? HĐ 5: HĐ tiếp nối
			Tiết 104: Luyện tập	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4 TR 22,23 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối
		Bài 44: Bảng chia 5	Tiết 105: Bảng chia 5	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng trò chơi Xì điện và GTB. HĐ 2: Hình thành kiến thức: phân tích để lập bảng chia 5 và học thuộc bảng chia 5. HĐ 3: Hoạt động: Thực hành LT: Làm bài 1,2,3 TR 24,25 SHS HĐ 4: HĐ tiếp nối
22	Chủ đề 8: Phép nhân, phép chia	Bài 44: Bảng chia 5	Tiết 106: Luyện tập	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2 TR 25 SHS HĐ 3: Trò chơi: Chọn tám thẻ nào? HĐ 4: HĐ tiếp nối

		Bài 45: Luyện tập chung (chủ đề 8)	Tiết 107: Luyện tập	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4 TR 27,28 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối
			Tiết 108: Luyện tập	Thay bằng Bài học STEM: Thực hành nhân nhẩm, chia nhẩm (2 tiết) 108+ 109
			Tiết 109: Luyện tập	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4 TR 29,30 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối
			Tiết 110: Luyện tập	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4 TR 30,31 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối
23	Chủ đề 9: Làm quen với hình khối		Tiết 111: Luyện tập	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3 TR 32 SHS HĐ 3: Trò chơi: Đường đến kho báu HĐ 4: HĐ tiếp nối

		Bài 46: khối trụ, khối cầu	Tiết 112: Khối trụ, khối cầu	HD 1: HD mở đầu khởi động bằng trò chơi Tìm hình phù hợp và GTB. HD 2: Hình thành kiến thức: HS nắm được đặc điểm khối trụ, khối cầu. HD 3: Hoạt động: Thực hành LT: Làm bài 1,2,3 TR 34,35 SHS HD 4: Kết nối: xem video giúp bạn Tí tìm các đồ vật có khối cầu, khối trụ có trong video. HD 5: HD tiếp nối
			Tiết 113: Luyện tập	HD 1: HD mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HD 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4 TR 35,36 SHS HD 3: HD tiếp nối
		Bài 47: Luyện tập chung (Trải nghiệm)	Tiết 114: Luyện tập	Thay bằng Bài học STEM: Trải nghiệm thành phố hình học (2 tiết) 114 + 115
			Tiết 115: Luyện tập	HD 1: HD mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HD 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4 TR 38,39 SHS HD 3: HD tiếp nối
24	Chủ đề 10: Các số trong phạm vi 1000	Bài 48: Đơn vị, chục, trăm, nghìn	Tiết 116: Đơn vị, chục, trăm, nghìn	HD 1: HD mở đầu khởi động bằng bài hát và GTB. HD 2: Hình thành kiến thức: phân tích để nắm được đơn vị, chục, trăm, nghìn. HD 3: Hoạt động: Thực hành LT: Làm bài tập TR 41 SHS

				HĐ 4: HĐ tiếp nối
			Tiết 117: Luyện tập	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4 TR 41,42 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối
		Bài 49: Các số tròn trăm, tròn chục	Tiết 118:Các số tròn trăm	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng bài tập và GTB. HĐ 2: Hình thành kiến thức: phân tích bảng để nắm được các số tròn trăm. HĐ 3: Hoạt động: Thực hành LT: Làm bài 1,2,3 TR 44 SHS HĐ4: HĐ tiếp nối
			Tiết 119: Các số tròn chục	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng bài tập và GTB. HĐ 2: Hình thành kiến thức: phân tích bảng để nắm được các số tròn chục. HĐ 3: Hoạt động: Thực hành LT: Làm bài 1,2,3 TR 46 SHS HĐ 4: HĐ tiếp nối
		Bài 50: So sánh các số tròn trăm, tròn chục	Tiết 120: So sánh các số tròn trăm, tròn chục	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng bài tập và GTB. HĐ 2: Hình thành kiến thức: So sánh các số tròn trăm, tròn chục. HĐ 3: Hoạt động: Thực hành LT: Làm bài 1,2,3,4 TR 47,48 SHS HĐ 4: HĐ tiếp nối
			Tiết 121: Luyện tập	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB.

				HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4,5 TR 48,49 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối
25		Bài 51; Số có ba chữ số	Tiết 122: Số có ba chữ số	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng bài tập và GTB. HĐ 2: Hình thành kiến thức: phân tích bảng nắm được cấu tạo số có ba chữ số. HĐ 3: Hoạt động: Thực hành LT: Làm bài 1,2,3,4 TR 50,51 SHS HĐ 4: HĐ tiếp nối
			Tiết 123: Luyện tập	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4 TR 51,52,53 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối
			Tiết 124: Luyện tập	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2 TR 53 SHS HĐ 3: Trò chơi: Bữa tiệc của chim cánh cụt HĐ 4: HĐ tiếp nối
		Bài 52: Viết số thành tổng các trăm, chục, đơn vị	Tiết 125: Viết số thành tổng các trăm, chục, đơn vị	Thay bằng Bài học STEM: Thực hành biểu diễn số với bàn tính (2 tiết) $125 + 126$

26			Tiết 126: Luyện tập	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4 TR 56,57 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối
			Tiết 127: So sánh các số có ba chữ số	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng bài tập và GTB. HĐ 2: Hình thành kiến thức: So sánh các số có ba chữ số. HĐ 3: Hoạt động: Thực hành LT: Làm bài 1,2,3,4 TR 58,59 SHS HĐ 4: HĐ tiếp nối
		Bài 53: So sánh các số có ba chữ số	Tiết 128: Luyện tập	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4 TR 59,60 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối
			Tiết 129: Luyện tập	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4,5 TR 61,62 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối
		Bài 54: Luyện tập chung (chủ đề 10)	Tiết 130: Luyện tập	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4,5 TR 63,64 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối

27	Chủ đề 11: Độ dài và đơn vị đo độ dài. Tiền Việt Nam	Bài 55: Đề - xi - mét. Mét. Ki – lô-mét	Tiết 131: Đề - xi - mét. Mét	HD 1: HD mở đầu khởi động bằng bài tập và GTB. HD 2: Hình thành kiến thức: HS nắm được mối quan hệ giữa đơn vị đo độ dài cm, dm, m HD 3: Hoạt động: Thực hành LT: Làm bài 1,2,3 TR 66 SHS HD 4: HD tiếp nối
			Tiết 132: Luyện tập	HD 1: HD mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HD 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3 TR 67 SHS HD 3: Trò chơi: Cầu thang, cầu trượt HD 4: HD tiếp nối
			Tiết 133: Ki-lô-mét	HD 1: HD mở đầu khởi động bằng bài tập và GTB. HD 2: Hình thành kiến thức: Ki-lô-mét là đơn vị đo độ dài quãng đường (từ tỉnh này sang tỉnh khác, thành phố này sang thành phố khác) và mối quan hệ giữa km và m HD 3: Hoạt động: Thực hành LT: Làm bài 1,2,3,4 TR 69,70 SHS HD 4: HD tiếp nối
		Bài 56: Giới thiệu tiền Việt Nam	Tiết 134: Giới thiệu tiền Việt Nam	HD 1: HD mở đầu khởi động bằng bài tập và GTB. HD 2: Hình thành kiến thức về tiền Việt Nam: mệnh giá, đơn vị tiền. HD 3: Hoạt động: Thực hành LT: Làm bài 1,2 TR 72 SHS

				HĐ 4: Kết nối: Sử dụng tiền đúng mục đích, quý trọng đồng tiền bố mẹ làm ra. HĐ 5: HĐ tiếp nối
		Bài 57: Thực hành và trải nghiệm đo độ dài (trải nghiệm)	Tiết 135: Thực hành và trải nghiệm đo độ dài	Thay bằng Bài học STEM: Thước gấp (2 tiết) 135 + 136
28	Chủ đề 12: Phép cộng, phép trừ		Tiết 136: Thực hành và trải nghiệm đo độ dài	HĐ 1: Khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Hoạt động: Thực hành LT: Làm bài 1,2 TR 74 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối
		Bài 58: Luyện tập chung	Tiết 137: Luyện tập	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4 TR 75,76 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối
			Tiết 138: Luyện tập	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4,5 TR 76,77,78 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối
		Bài 59: Phép cộng (không nhớ) trong phạm vi 1000	Tiết 139: Phép cộng (không	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng bài tập và GTB. HĐ 2: Hình thành kiến thức: HS thực hiện phép cộng (không nhớ) trong phạm vi 1000.

			nhớ) trong phạm vi 1000	HĐ 3: Hoạt động: Thực hành LT: Làm bài 1,2,3 TR 80 SHS HĐ 4: HĐ tiếp nối
			Tiết 140: Luyện tập	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4,5 TR 81,82 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối
29		Bài 60: Phép cộng (có nhớ) trong phạm vi 1000	Tiết 141: Phép cộng (có nhớ) trong phạm vi 1000	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng bài tập và GTB. HĐ 2: Hình thành kiến thức: HS thực hiện phép cộng (có nhớ) trong phạm vi 1000. HĐ 3: Hoạt động: Thực hành LT: Làm bài 1,2,3 TR 83,84 SHS HĐ 4: HĐ tiếp nối
			Tiết 142: Luyện tập	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4,5 TR 84,85 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối
			Tiết 143: Luyện tập	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4,5 TR 85,86 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối
			Tiết 144: Phép trừ	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng bài tập và GTB.

		Bài 61: Phép trừ (không nhớ) trong phạm vi 1000	(không nhớ) trong phạm vi 1000	HĐ 2: Hình thành kiến thức: HS thực hiện phép trừ (không nhớ) trong phạm vi 1000. HĐ 3: Hoạt động: Thực hành LT: Làm bài 1,2,3,4 TR 87,88 SHS HĐ 4: HĐ tiếp nối
			Tiết 145: Luyện tập	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4,5 TR 88,89 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối
30			Tiết 146: Luyện tập	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4,5 TR 89,90 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối
			Tiết 147: Phép trừ (có nhớ) trong phạm vi 1000	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng bài tập và GTB. HĐ 2: Hình thành kiến thức: HS thực hiện phép trừ (có nhớ) trong phạm vi 1000. HĐ 3: Hoạt động: Thực hành LT: Làm bài 1,2,3 TR 92 SHS HĐ 4: HĐ tiếp nối
		Bài 62: Phép trừ (có nhớ) trong phạm vi 1000	Tiết 148: Luyện tập	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4,5 TR 92,93 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối

			Tiết 149: Luyện tập	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4,5 TR 94,95 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối
			Tiết 150: Luyện tập	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4,5 TR 95,96 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối
31	Chủ đề 13: Làm quen với yếu tố thống kê, xác suất	Bài 63: Luyện tập chung (chủ đề 12)	Tiết 151: Luyện tập	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4 TR 97 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối
			Tiết 152: Luyện tập	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3 TR 98 SHS HĐ 3: Trò chơi: Cờ caro HĐ 4: HĐ tiếp nối
		Bài 64: Thu thập, phân loại, kiểm đếm số liệu	Tiết 153: Thu thập, phân loại, kiểm đếm số liệu	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng trò chơi Đào vàng và GTB. HĐ 2: Hình thành kiến thức: HS bước đầu làm quen thu thập, phân loại, kiểm đếm số liệu . HĐ 3: Hoạt động: Thực hành LT: Làm bài 1,2,3 TR 100,101 SHS HĐ 4: HĐ tiếp nối

		Bài 65: Biểu đồ tranh	Tiết 154: Biểu đồ tranh	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng trò chơi Nhìn tranh đoán chữ và GTB. HĐ 2: Hình thành kiến thức: HS bước đầu làm quen biểu đồ tranh. HĐ 3: Hoạt động: Thực hành LT: Làm bài 1,2 TR 103 SHS HĐ 4: HĐ tiếp nối
			Tiết 155: Luyện tập	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3 TR 104,105 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối
32	Chủ đề 14: Ôn tập cuối năm	Bài 66: Chắc chắn, có thể, không thể	Tiết 156: Chắc chắn, có thể, không thể	Thay bằng Bài học STEM: Vòng xoay ngẫu nhiên (2 tiết)
		Bài 67: Thực hành và trải nghiệm thu thập, phân loại, kiểm đếm số liệu (trải nghiệm)	Tiết 157: Thực hành và trải nghiệm thu thập, phân loại, kiểm đếm số liệu	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng bài tập và GTB. HĐ 2: Hoạt động: Thực hành LT: Làm bài 1,2,3,4 TR 108,109 SHS HĐ 3: Kết nối: Thu thập số liệu về đồ dùng, đồ vật có trong lớp học. như bàn, ghế, bảng... HĐ 4: HĐ tiếp nối
		Bài 68: Ôn tập các số trong phạm vi 1000	Tiết 158: Luyện tập	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4,5 TR 110,111 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối

			Tiết 159: Luyện tập	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4,5 TR 111,112 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối
		Bài 69: Ôn tập phép cộng, phép trừ trong phạm vi 100 (3 tiết)	Tiết 160: Luyện tập	<u>Điều chỉnh</u> : Bài 69 gộp 3 tiết-2 tiết
33			Tiết 161: Luyện tập	Tiết 160: gồm số bài tập của tiết 160 cộng thêm BT (1,2,3) của tiết Luyện tập thứ hai Bài 69” Tiết 2: Gồm bài tập (4,5) của tiết 161 cộng thêm các bài của tiết Luyện 162
		Bài 70: Ôn tập phép cộng, phép trừ trong phạm vi 1000	Tiết 162: Luyện tập	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4 TR 117,118 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối
			Tiết 163: Luyện tập	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4 TR 119,120 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối
			Tiết 164: Luyện tập	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4,5 TR 120,121 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối
		Bài 71: Ôn tập phép nhân, phép chia	Tiết 165: Luyện tập	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4,5 TR 122,123 SHS

				HĐ 3: HĐ tiếp nối
34			Tiết 166: Luyện tập	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4,5 TR 123,124 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối
			Tiết 167: Luyện tập	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4,5 TR 125,126 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối
		Bài 72: Ôn tập hình học	Tiết 168: Luyện tập	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4,5 TR 127,128 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối
			Tiết 169: Luyện tập	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4,5 TR 129,130 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối
		Bài 73: Ôn tập đo lường	Tiết 170: Luyện tập	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4 TR 131,132 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối
35			Tiết 171: Luyện tập	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4 TR 132,133 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối

		Bài 74: Ôn tập kiểm đếm số liệu và lựa chọn khả năng	Tiết 172: Luyện tập	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3 TR 134,135 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối
		Bài 75: Ôn tập chung	Tiết 173: Luyện tập	HĐ 1: HĐ mở đầu khởi động bằng 1 bài tập và GTB. HĐ 2: Luyện tập-Thực hành: Làm bài 1,2,3,4,5 TR 136,137 SHS HĐ 3: HĐ tiếp nối
			Tiết 174: Luyện tập	
			Tiết 175: Kiểm tra cuối HKII	Bổ sung tiết: Kiểm tra cuối HKII

2. Môn học Đạo đức

. Kế hoạch môn học môn

- Mỗi tuần 1 tiết. Cả năm 35 tuần: tiết

+ Học kì I: 18 tuần x = 18t

+ Học kì II: 17 tuần x = 17t

Tuần, tháng	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết học/ thời lượng	
Tuần 1, 2	Quê hương em	Vẽ đẹp quê hương em	1 - 2	- Tích hợp LS ĐP: Thành cổ Sơn Tây. Tiết 1: 1.HĐ mở đầu bài hát để giới thiệu bài. - HS hát bài “Quê hương tươi đẹp”. 2.Hình thành kiến thức mới. +HD1: Giới thiệu địa chỉ quê hương +HĐ2: Khám phá vẻ đẹp thiên nhiên quê hương em. + HĐ3: Khám phá vẻ đẹp con người quê hương em 3. Hoạt động tiếp nối Tiết 2: 1.HĐ mở đầu trò chơi để giới thiệu bài. - HS chơi trò chơi “Ô chữ bí ẩn” 2. Luyện tập - thực hành – thực hành. +BT1: Cùng bạn giới thiệu về vẻ đẹp quê hương em. +BT2: Đưa ra lời khuyên cho bạn - HS đọc thông điệp của bài.

				3. Vận dụng, trải nghiệm: HS tự thực hiện dưới sự giám sát của cha mẹ – HS sưu tầm tranh, ảnh hoặc vẽ tranh về cảnh vật, con người quê hương em. 4. HĐ tiếp nối
Tuần 3, 4		Em yêu quê hương	3 - 4	Tiết 3: 1.HĐ mở đầu bài hát để giới thiệu bài. - HS hát bài “Màu xanh quê hương”. 2.Hình thành kiến thức mới. +HĐ1: Tìm hiểu câu chuyện <i>Tình quê</i>. +HĐ2: Tìm hiểu những việc cần làm để thể hiện tình yêu đối với quê hương. 3. HĐ tiếp nối Tiết 4: 1.HĐ mở đầu trò chơi để giới thiệu bài. - HS chơi trò chơi “ Chim tìm tổ”. 2. Luyện tập - thực hành. +BT1: Lựa chọn việc nên làm, việc không nên làm để thể hiện tình yêu quê hương. +BT2: Xử lý tình huống. +BT3: Đưa ra lời khuyên cho bạn. 3. HĐ tiếp nối.
Tuần 5, 6	Kính trọng	Kính trọng	5 - 6	Tiết 5:

	thầy giáo, cô giáo và yêu bạn bè	thầy giáo, cô giáo		1.HĐ mở đầu bài hát để giới thiệu bài. - HS hát bài “ Bông hồng tặng cô”. 2.Hình thành kiến thức mới. +HĐ1: Tìm hiểu những việc thầy giáo, cô giáo đã làm cho em. +HĐ2: Tìm hiểu những việc cần làm để thể hiện sự kính trọng thầy giáo, cô giáo. 3. HĐ tiếp nối Tiết 6: 1.HĐ mở đầu bài hát để giới thiệu bài. - HS hát bài “Nhớ ơn thầy cô” 2. Luyện tập - thực hành + BT1: Xác định việc làm đồng tình hoặc không đồng tình. + BT2: Xử lí tình huống. 3. Vận dụng, trải nghiệm: HS thực hành - HS làm thiệp tặng thầy cô. - HS đọc thông điệp 4. HĐ tiếp nối
Tuần 7, 8		Yêu quý bạn bè	7 - 8	Tiết 7: 1.HĐ mở đầu bài hát để giới thiệu bài. - HS hát bài “Lớp chúng ta đoàn kết”.

				2. Hình thành kiến thức mới. + HĐ1: Tìm hiểu một bài học quý về tình bạn. + HĐ2: Tìm hiểu những việc em cần làm để thể hiện sự yêu quý bạn bè. 3. HĐ tiếp nối Tiết 8: 1. HĐ mở đầu bài hát để giới thiệu bài. - HS hát bài “Tình bạn”. 2. Luyện tập - thực hành - HS thực hành nói lời chúc khi bạn có niềm vui và hỏi thăm bạn khi có chuyện buồn 3. Vận dụng, trải nghiệm. - HS chia sẻ những việc đã làm thể hiện sự yêu quý bạn bè. 4. HĐ tiếp nối
Tuần 9, 10	Quý trọng thời gian	Quý trọng thời gian	9 - 10	- Tích hợp Đ Đ Bác Hồ “Luôn giữ thói quen đúng giờ.” Tiết 9: 1. HĐ mở đầu bài thơ để giới thiệu bài. - HS đọc bài thơ “Đồng hồ quả lắc”. 2. Hình thành kiến thức mới. + HĐ1: Tìm hiểu ý nghĩa của việc quý trọng thời gian. + HĐ2: Tìm hiểu biểu hiện của việc quý trọng thời gian. 3. HĐ tiếp nối

				Tiết 10: 1.HĐ mở đầu trò chơi để giới thiệu bài. - HS chơi trò chơi “Nhanh như chớp”. 2. Luyện tập - thực hành + BT1: Bày tỏ thái độ trong các TH. + BT2: Dự đoán điều có thể xảy ra. + BT3: Đưa ra lời khuyên cho bạn. 3. Vận dụng, trải nghiệm: - Chia sẻ những việc em đã làm và sẽ làm để sử dụng thời gian hợp lý. 4. HĐ tiếp nối
Tuần 11, 12	Nhận lỗi và sửa lỗi	Nhận lỗi và sửa lỗi	11 - 12	Tiết 11: 1.HĐ mở đầu HS chia sẻ để giới thiệu bài. - HS chia sẻ về 1 lần mắc lỗi mà em nhớ nhất. 2.Hình thành kiến thức mới. +HĐ1: Khám phá biểu hiện của biết nhận lỗi và sửa lỗi. +HĐ2: Tìm hiểu ý nghĩa của việc biết nhận lỗi và sửa lỗi. 3. HĐ tiếp nối Tiết 12: 1.HĐ mở đầu trò chơi để giới thiệu bài. - HS chơi trò chơi “Ai đúng, ai sai”. 2. Luyện tập - thực hành +BT1: Bày tỏ thái độ trong các TH.

				+BT2: Thực hành nói lời xin lỗi. +BT3: Xử lý tình huống. 3. Vận dụng, trải nghiệm: - Chia sẻ với bạn về những lần em đã mắc lỗi và sửa lỗi. - Chia sẻ về một lần em chưa biết nhận lỗi? Nếu gặp lại tình huống đó em sẽ làm gì? 4. HĐ tiếp nối
Tuần 13, 14	Bảo quản đồ dùng cá nhân và gia đình	Bảo quản đồ dùng cá nhân	13 - 14	Tích hợp GD NSTLVM : Trang phục khi ra đường ,Trang phục thể thao - Tích hợp Đ Đ Bác Hồ “ Bác Hồ kiểm tra nội vụ.” Tiết 13: 1.HĐ mở đầu trò chơi để giới thiệu bài. - HS chơi trò chơi “Ai nhanh hơn”. 2.Hình thành kiến thức mới. + HĐ1: Tìm hiểu biểu hiện của việc biết bảo quản đồ dùng cá nhân. + HĐ2: Tìm hiểu ý nghĩa của việc bảo quản đồ dùng cá nhân. 3. HĐ tiếp nối Tiết 14: 1.HĐ mở đầu trò chơi để giới thiệu bài. - HS chơi trò chơi “Chim tìm tổ”. 2. Luyện tập - thực hành +BT1: Bày tỏ thái độ trong các TH.

				+BT2: Đưa ra lời khuyên cho bạn 3. Vận dụng, trải nghiệm: - Kể về những đồ dùng cá nhân của em và cách bảo quản chúng . - Cùng các bạn thực hiện những việc cần làm để bảo quản đồ dùng cá nhân của mình. - Nhắc nhở bạn bè, người thân bảo quản đồ dùng cá nhân của mình 4. HĐ tiếp nối
Tuần 15, 16		Bảo quản đồ dùng gia đình	15 - 16	Tích hợp PTTNTT :Phòng tránh TNTT do đồ vật sắc nhọn Tiết 15: 1.HĐ mở đầu bài hát để giới thiệu bài. -HS nghe và hát bài hát “Cái quạt máy”. 2.Hình thành kiến thức mới. - Tìm hiểu cách bảo quản đồ dùng gia đình và ý nghĩa của việc làm đó. 3. HĐ tiếp nối Tiết 16: 1.HĐ mở đầu trò chơi để giới thiệu bài. - HS chơi trò chơi “Nhanh như chớp”. 2. Luyện tập - thực hành +BT1: Bày tỏ thái độ trong các TH. +BT2: Đưa ra lời khuyên cho bạn

				3. Vận dụng, trải nghiệm: - Chia sẻ với bạn về việc em đã và sẽ làm để bảo quản đồ dùng gia đình - Cùng mọi người trong gia đình thực hiện bảo quản đồ dùng GD. 4. HĐ tiếp nối
Tuần 17, 18	Thể hiện cảm xúc bản thân	Cảm xúc của em	17 - 18	Tiết 17: 1.HĐ mở đầu bài hát để giới thiệu bài. -HS nghe hát bài “Niềm vui của em”. 2.Hình thành kiến thức mới. +HĐ1: Tìm hiểu các loại cảm xúc +HĐ2: Tìm hiểu ý nghĩa của cảm xúc tiêu cực và tiêu cực. 3. HĐ tiếp nối Tiết 18: 1.HĐ mở đầu Hs chia sẻ giới thiệu bài. - HS chia sẻ về cảm xúc của mình ngày hôm nay với các bạn. 2. Luyện tập - thực hành +BT1: Chơi trò chơi “Đoán cảm xúc” +BT2: Xử lý tình huống. +BT3: Đóng vai, thể hiện cảm xúc trong những tình huống sau. 3. Vận dụng, trải nghiệm: -Hãy chia sẻ những cảm xúc của em trong một ngày. 4. HĐ tiếp nối

Tuần 19, 20		Kiểm chế cảm xúc tiêu cực	19 - 20	Tiết 19: 1.HĐ mở đầu HS chia sẻ để giới thiệu bài. -HS chia sẻ về một lần tức giận hay lo lắng. 2.Hình thành kiến thức mới. +HĐ1: Tìm hiểu ý nghĩa của việc kiểm chế cảm xúc tiêu cực. +HĐ2: Tìm hiểu cách kiểm chế cảm xúc tiêu cực. 3. HĐ tiếp nối Tiết 20: 1.HĐ mở đầu trò chơi để giới thiệu bài. - HS chơi trò chơi “Mèo con thông thái”. 2. Luyện tập - thực hành +BT1: Bày tỏ thái độ trong các TH. + BT2: Đóng vai xử lí tình huống 3. HĐ tiếp nối
Tuần 21, 22	Tìm kiếm sự hỗ trợ	Tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở nhà	21 - 22	Tiết 21: 1.HĐ mở đầu bài hát để giới thiệu bài. - HS hát bài “Nhà là nơi” 2.Hình thành kiến thức mới. +HĐ1: Tìm hiểu những tình huống cần sự hỗ trợ khi ở nhà. +HĐ2: Tìm hiểu cách tìm kiếm sự hỗ trợ và ý nghĩa của việc tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở nhà.

				3. HĐ tiếp nối Tiết 22: 1.HĐ mở đầu HS chia sẻ để giới thiệu bài. - HS chia sẻ một lần em gặp khó khăn ở nhà và khi đó em làm gì? 2. Luyện tập - thực hành +BT1: Xác định bạn đã biết cách tìm kiếm sự hỗ trợ hoặc chưa biết cách tìm sự hỗ trợ khi ở nhà. +BT2: Xử lý tình huống. 3. Vận dụng, trải nghiệm: - Chia sẻ về cách tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở nhà. - Nhắc nhở bạn bè người thân tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở nhà. 4. HĐ tiếp nối
Tuần 23, 24		Tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở trường	23 - 24	Tiết 23: 1.HĐ mở đầu bài hát để giới thiệu bài. - HS hát bài “Em yêu trường em”. 2.Hình thành kiến thức mới. +HĐ1: Tìm hiểu những tình huống cần tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở trường. +HĐ2: Tìm hiểu cách tìm kiếm sự hỗ trợ và ý nghĩa của việc biết tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở trường. 3. HĐ tiếp nối Tiết 24:

				1.HĐ mở đầu HS chia sẻ để giới thiệu bài. - HS chia sẻ một lần em gặp khó khăn ở trường và khi đó em làm gì? 2. Luyện tập - thực hành +BT1: Bày tỏ thái độ trong các TH. +BT2: Đưa ra lời khuyên cho bạn 3. Vận dụng, trải nghiệm: - Chia sẻ với các bạn cách em tìm kiếm sự hỗ trợ khi gặp khó khăn ở trường. Sau đó cùng nhắc nhở nhau tìm kiếm sự hỗ trợ khi gặp khó khăn ở trường. 4. HĐ tiếp nối
Tuần 25, 26		Tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở công cộng	25 - 26	Tích hợp PTTNTT: Phòng tránh TNTT do điện giật và sét đánh, do đuối nước,.. Tiết 25: 1.HĐ mở đầu trò chơi để giới thiệu bài. - HS chơi trò chơi “Tìm người giúp đỡ”. 2.Hình thành kiến thức mới. +HĐ1: Tìm hiểu những tình huống cần tìm kiếm sự hỗ trợ nơi công cộng. +HĐ2: Tìm hiểu cách tìm kiếm sự hỗ trợ và ý nghĩa của việc tìm kiếm sự hỗ trợ ở nơi công cộng. 3. HĐ tiếp nối Tiết 26: 1.HĐ mở đầu HS chia sẻ để giới thiệu bài.

				- HS chia sẻ một lần em gặp khó khăn ở nơi công cộng và khi đó em làm gì? 2. Luyện tập - thực hành +BT1: Xử lý tình huống. 3. Vận dụng, trải nghiệm: - Chia sẻ với bạn về việc em đã làm và sẽ làm để tìm kiếm sự hỗ trợ nơi công cộng. 4. HĐ tiếp nối
Tuần 27, 28	Tuân thủ quy định nơi công cộng	Tìm hiểu quy định nơi công cộng	27 - 28	Tiết 27: 1.HĐ mở đầu kể chuyện để giới thiệu bài. - HS nghe câu chuyện “Em bé và bông hồng”. 2.Hình thành kiến thức mới. +HĐ1: Tìm hiểu các địa điểm công cộng. +HĐ2: Tìm hiểu một số quy định nơi công cộng. 3. HĐ tiếp nối Tiết 28: 1.HĐ mở đầu trò chơi để giới thiệu bài. - HS tham gia trò chơi “Nhanh như chớp”. 2. Luyện tập - thực hành - BT1: Nêu quy định cần tuân thủ ở một số nơi công cộng. 3. Vận dụng, trải nghiệm: - Chia sẻ với bạn những quy định nơi gia đình em đang sống.

				4. HĐ tiếp nối
Tuần 29, 30		Em tuân thủ quy định nơi công cộng	29 - 30	Tiết 29: 1.HĐ mở đầu bài hát để giới thiệu bài. - HS nghe hát bài “Ra vườn hoa chơi”. 2.Hình thành kiến thức mới. +HĐ1: Tìm hiểu những quy định cần tuân thủ nơi công cộng. +HĐ 2: Tìm hiểu ý nghĩa của việc tuân thủ quy định nơi công cộng. 3. HĐ tiếp nối Tiết 30: 1.HĐ mở đầu bài hát để giới thiệu bài. - HS nghe hát bài “Ra vườn hoa chơi”. 2.Hình thành kiến thức mới. +HĐ1: Tìm hiểu những quy định cần tuân thủ nơi công cộng. +HĐ 2: Tìm hiểu ý nghĩa của việc tuân thủ quy định nơi công cộng. 3. HĐ tiếp nối

3. Môn học TNXH

. Kế hoạch môn học môn

- Mỗi tuần 2 tiết. Cả năm 35 tuần: 70 tiết

+ Học kì I: 18 tuần x = 36t

+ Học kì II: 17 tuần x = 34

Tuần, tháng	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết học/ thời lượng	
Tuần 1	Gia đình	Các thế hệ trong gia đình	1 - 2	Tích hợp GD NSTLVM: Bữa ăn cùng khách Tiết 1: 1.HĐ mở đầu HS hát bài Ba ngọn nến lung linh. Giới thiệu bài. 2.Hình thành kiến thức mới - Tìm hiểu gia đình nhà bạn Hoa - Tìm hiểu thế hệ trong gia đình Hoa. 3. Luyện tập – Thực hành - Liên hệ thực tế giới thiệu về gia đình mình. - Giới thiệu về sơ đồ các thế hệ trong gia đình mình. GV giao cho HS về nhà vẽ và hoàn thành sơ đồ Tiết 2: 1.HĐ mở đầu HS hát bài Mẹ là quê hương. Giới thiệu bài. 2. Hình thành kiến thức mới - Tìm hiểu về sự quan tâm, chăm sóc giữa các thế hệ 3.Luyện tập - Thực hành - Xử lý tình huống 4. Vận dụng Kể những việc làm thể hiện sự quan tâm chăm sóc với các thành viên trong gia đình.

Tuần 2		Nghề nghiệp của người lớn trong gia đình	3 - 4	Bài học STEM: Bài 2: Nghề nghiệp của người thân - Tích hợp LS ĐP: Nghề làm quạt ở Chàng Sơn
Tuần 3		Phòng tránh ngộ độc khi ở nhà	5 - 6	Tích hợp PTTNTT: Phòng tránh TNTT do ngộ độc Tiết 5: 1.HĐ mở đầu HS trả lời câu hỏi. Giới thiệu bài 2.Hình thành kiến thức mới - Tìm hiểu lí do gây ngộ độc qua đường ăn uống. (HS thực hiện trong hoạt động vận dụng) - Tìm hiểu dấu hiệu đồ ăn bị hỏng, ôi thiu. 3. Luyện tập - Thực hành Kể một số đồ ăn, đồ uống, đồ dùng khác bị hỏng, ôi thiu nếu cất giữ, bảo quản không cẩn thận. Tiết 6: 1.HĐ mở đầu HS quan sát video tình huống, nêu cách giải quyết. Giới thiệu bài. 2. Hình thành kiến thức mới - HS quan sát tranh tìm hiểu về cách cất giữ, bảo quản thức ăn, đồ uống và đồ dùng trong gia đình. - Nêu một số cách bảo quản đồ ăn, đồ uống và đồ dùng mà em biết. 3. Luyện tập - Thực hành - Học sinh tìm hiểu các thông tin trên sản phẩm.

				- Xử lý tình huống. 4. Vận dụng: GV giao cho HS thực hành ở nhà - Tìm hiểu ghi lại những đồ ăn, đồ uống, đồ dùng trong gia đình nếu không được bảo quản - Đề xuất với người thân trong gia đình về bảo quản đồ ăn.
Tuần 4		Giữ sạch nhà ở	7 - 8	Bài học STEM: Bài 3: Giữ gìn vệ sinh nhà ở
Tuần 5		Ôn tập chủ đề về Gia đình	9 - 11	Tiết 9: 1.HĐ mở đầu Hát bài Ba ngọn nến lung linh. Giới thiệu bài 2. Luyện tập - Thực hành - Học sinh hoàn thành sơ đồ hệ thống kiến thức trong chủ đề gia đình. - Kể những việc làm thể hiện sự quan tâm đến bà của gia đình Hoa. Tiết 10: 1.HĐ mở đầu Chơi trò chơi “Giải câu đố”. Giới thiệu bài 2.Luyện tập - Thực hành Chơi trò chơi: Xếp đồ dùng đúng nơi đúng chỗ. Tiết 11: 1.HĐ mở đầu Chơi trò chơi “Giải câu đố”. Giới thiệu bài 2.Vận dụng – trải nghiệm - HS chia sẻ về nghề nghiệp em yêu thích.

				- Chia sẻ về nội dung kiến thức em đã học được trong chủ đề Gia đình.
Tuần 6	Trường học	Chào đón ngày khai giảng	12 - 13	Tiết 12: 1.HĐ mở đầu -HS hát “Vui đến trường”. Giới thiệu bài. 2. Hình thành kiến thức mới -HS kể các hoạt động trong ngày khai giảng. - HS nói về ý nghĩa của ngày khai. 3.HĐ luyện tập –t hực hành - Kể các hoạt động trong ngày khai giảng ở trường em. Cảm nhận của bản thân Tiết 13: 1.HĐ mở đầu HS hát bài “ Đi học”. Giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới -Thảo luận về các hoạt động ngoài lễ khai giảng - Nhận xét về sự tham gia của HS trong ngày khai giảng. 3. Luyện tập - Thực hành - Kể những hoạt động em đã tham gia trong ngày khai giảng. - Chia sẻ cảm nhận của bản thân về ngày khai giảng. 4. Vận dụng Chia sẻ mong muốn của mình trong ngày khai giảng.

Tuần 7		Ngày hội đọc sách của chúng em	14 - 15	Tiết 14: 1.HĐ mở đầu HS kể một số sách mà mình đã đọc. Giới thiệu bài. 2. Hình thành kiến thức mới - Thảo luận nêu các hoạt động trong ngày đọc sách. - Thảo luận nêu ý nghĩa của ngày đọc sách. 3. Luyện tập - Thực hành - Nêu được các hoạt động của ngày hội đọc sách ở trường mình. - Nói được ích lợi của việc đọc sách. Tiết 15: 1.HĐ mở đầu HS chơi “Giải câu đố”. Giới thiệu bài 2. Luyện tập - Thực hành Giới thiệu về cuốn sách em yêu thích 3.Vận dụng HS lập kế hoạch đọc sách của bản thân. Chia sẻ về kế hoạch đó.
Tuần 8		An toàn khi ở trường	16 - 17	Tích hợp PTTNTT: Phòng tránh TNTT do ngã; GD ATGT :Những nơi vui chơi an toàn Tiết 16: 1.HĐ mở đầu HS xử lý tình huống. Giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới - Quan sát nêu các tình huống nguy hiểm.

				- Thảo luận nêu một số tình huống nguy hiểm, rủi ro khi tham gia các hoạt động ở trường và cách phòng tránh. Tiết 17: 1.HĐ mở đầu Học sinh hát. Giới thiệu bài. 2. Luyện tập - Thực hành HS tham gia trò chơi Tìm những cánh hoa. 3.Vận dụng - Xử lý tình huống. - Viết cam kết đảm bảo an toàn khi tham gia các hoạt động ở trường.
Tuần 9		Giữ vệ sinh trường học	18- 19	Tiết 18: 1.HĐ mở đầu HĐ 1: HS hát “Giữ gìn vệ sinh trường lớp”. Giới thiệu bài. 2.Hình thành kiến thức mới - Nhận biết việc làm, hành vi làm mất vệ sinh trường lớp và thực hiện giữ gìn vệ sinh trường học. 3. Luyện tập - Thực hành - Thảo luận những việc làm nên và không nên để giữ vệ sinh trường học của em. 4.Vận dụng - Chia sẻ với người thân. Tiết 19: 1.HĐ mở đầu

				HS chơi trò chơi. Giới thiệu bài 2. Luyện tập - Thực hành - HS tham gia hoạt động giữ sạch trường lớp. 3. Vận dụng -Thực hiện dự án: “Làm xanh trường lớp”.
Tuần 10		Ôn tập chủ đề Trường học	20 - 22	Tiết 20: 1.HĐ mở đầu - HS hát bài “Ngày đầu tiên đi học”. Giới thiệu bài. 2. Luyện tập - Thực hành - Triển lãm tranh ảnh về một số sự kiện trong trường. - Xử lý tình huống. Tiết 21: 1.HĐ mở đầu HS hát: “Em yêu trường em”. Giới thiệu bài 2.Vận dụng Chia sẻ về dự án “Làm xanh trường lớp” Tiết 22: 1.HĐ mở đầu - HS chơi trò chơi. Giới thiệu bài. 2. Vận dụng - Chia sẻ về nội dung kiến thức em đã học được trong chủ đề Trường học.
Tuần 11	Cộng đồng địa phương	Hoạt động mua bán hàng hóa	23 - 24	Tiết 23: 1.HĐ mở đầu - HS tham gia trò chơi “Xi điện”. Giới thiệu bài.

				2.Hình thành kiến thức mới HĐ 2: Thảo luận kể tên hàng hóa. HĐ 3: vai trò của hàng hóa đối với mỗi mỗi con người. 3. Luyện tập - Thực hành - Kể tên hàng hóa trong gia đình em. - Vai trò các hàng hóa đối với cuộc sống. Tiết 24: 1.HĐ mở đầu - HS chơi trò chơi “Đi chợ mua sắm”. Giới thiệu bài. 2.Hình thành kiến thức mới - Nêu địa điểm diễn ra hoạt động mua sắm - Nêu điểm khác nhau về cách trưng bày và mua bán ở cá địa điểm. - Vì sao phải lựa chọn hàng hóa khi mua? 3. Luyện tập - Thực hành - Kể tên các đồ dùng học tập. - Lập danh sách các loại đồ dùng học tập cần thiết. 4.Vận dụng Đề xuất lựa chọn hàng hóa khi mua hàng
Tuần 12		Thực hành mua bán hàng hóa	25	Tiết 25: 1.HĐ mở đầu HĐ 1: Giới thiệu bài. 2.Luyện tập - Thực hành: Thực hành trưng bày và mua bán hàng hóa.

Tuần 13		Hoạt động giao thông	26 - 27	Bài học STEM: Bài 13: Các loại đường và phương tiện giao thông Tích hợp GDATGT: Biển báo giao thông đường bộ
Tuần 14		Cùng tham gia giao thông	28 - 29	Tích hợp GDATGT: Đi bộ qua đường an toàn, Chọn và đội mũ bảo hiểm đúng cách Tiết 28: 1.HĐ mở đầu HS chơi trò chơi. Giới thiệu bài. 2. Hình thành kiến thức mới - Nêu được quy định khi đi trên một số phương tiện giao thông. - Nhận biết một số tình huống nguy hiểm có thể xảy ra khi tham gia giao thông. Tiết 29: 1.HĐ mở đầu HS hát bài “Em đi qua ngã tư đường phố”. Giới thiệu bài. 2. Luyện tập - Thực hành -Nêu sự nguy hiểm sử dụng rượu bia khi tham gia giao thông. -Xử lý tình huống. 3.Vận dụng Vẽ tranh tuyên truyền về an toàn giao thông.
Tuần 15,16		Ôn tập chủ đề Cộng đồng địa phương	30 - 32	Tiết 30: 1.HĐ mở đầu

				HS chơi trò chơi: “Giải câu đố”. Giới thiệu bài. 2. Luyện tập - Thực hành - Nhận thức vai trò của hàng hóa đối với cuộc sống và cách mua bán, lựa chọn hàng hóa. - Biết lựa chọn hàng hóa cần thiết cho cuộc sống hàng ngày. Tiết 31: 1.HĐ mở đầu HS hát bài hát. Giới thiệu bài. 2. Luyện tập - Thực hành HS chơi trò chơi: “Ghép chữ vào hình”. Tiết 32: 1.HĐ mở đầu HS hát bài “Đường em đi”. Giới thiệu bài. 2. Vận dụng - Vẽ hoặc cắt dán về biển báo giao thông - Chia sẻ về nội dung kiến thức em đã học được trong chủ đề cộng đồng địa phương.
Tuần 17	Thực vật động vật	Thực vật sống ở đâu?	33 - 34	Tiết 33: 1.HĐ mở đầu HĐ 1: HS chơi trò chơi. Giới thiệu bài. 2. Hình thành kiến thức mới - Tìm hiểu nơi sống của cây. - Nhận biết môi trường sống của cây - Phân biệt nơi sống và môi trường sống. Tiết 34:

				1.HĐ mở đầu HĐ 1: Giới thiệu bài 2. Luyện tập - Thực hành - Liên hệ thực tế những cây xung quanh em. - Hỏi và trả lời tên và nơi sống của cây. - Chơi trò chơi “Gắn thẻ”. 3. Vận dụng - Quan sát sự thay đổi của cây lục bình. - Thảo luận điều gì xảy ra khi môi trường của cây thay đổi.
Tuần 18		Động vật sống ở đâu?	35 - 36	Bài học STEM: Bài 6: Nơi sống của động vật
Tuần 19,20		Cần làm gì để bảo vệ môi trường sống của động vật và thực vật?	37 - 39	- Tích hợp Đ Đ Bác Hồ “ Con ngựa biết nghe lời.” Tiết 37: 1.HĐ mở đầu HS hát bài hát. Giới thiệu bài. 2. Hình thành kiến thức mới - Điều gì xảy ra nếu môi trường sống của động vật và thực vật bị tàn phá. - Nêu các việc làm có hại đến môi trường sống của động vật và thực vật, hậu quả của các việc làm đó Tiết 38: 1.HĐ mở đầu HS hát bài hát. Giới thiệu bài. 2. Hình thành kiến thức mới

				- Nêu những việc làm để bảo vệ, hạn chế sự thay đổi môi trường sống của động vật và thực vật. 3. Luyện tập – Thực hành Gắn thẻ hoàn thành sơ đồ việc làm có lợi và gây hại ảnh hưởng đến môi trường sống của động vật và thực vật. Tiết 39: 1.HĐ mở đầu HS chơi trò chơi. Giới thiệu bài. 2.HĐ luyện tập -thực hành Thảo luận nói về việc làm bảo vệ môi trường sống của động vật và thực vật. 3. Vận dụng - Xử lý tình huống - Liên hệ địa phương việc làm khiến môi trường sống của động vật và thực vật thay đổi.
		Bài 19: Thực vật và động vật quanh em	Tiết 1	1.HĐ mở đầu HS chơi trò chơi “Mưa rơi, mưa rơi”. Giới thiệu bài 2.Hình thành kiến thức mới - HS tìm kiếm cây và con vật. - HS quan sát môi trường sống của cây và con vật. - Tìm hiểu việc làm của con người làm môi trường sống của thực vật và con vật thay đổi. - Hoàn thành phiếu điều tra.

21		Bài 19: Thực vật và động vật quanh em	Tiết 2+3	Tiết 2: 1.HĐ mở đầu Giới thiệu bài 2. HĐ luyện tập -thực hành HĐ 2: Báo cáo kết quả quan sát. Tiết 3: 1.HĐ mở đầu Giới thiệu bài 2. Vận dụng Thảo luận việc nên làm và không nên làm để bảo vệ môi trường sống của động vật và thực vật.
22		Bài 20: Ôn tập chủ đề Động vật và thực vật	Tiết 1 + 2	Tiết 1: 1.HĐ mở đầu Hát bài hát. Giới thiệu bài 2. Luyện tập - Thực hành - Thảo luận nhóm hoàn thành sơ đồ. - Vẽ tranh về một việc làm giúp bảo vệ môi trường sống của động vật và thực vật. Tiết 2: 1.HĐ mở đầu Hát bài hát. Giới thiệu bài 2. Vận dụng Liên hệ địa phương nói những việc làm có ảnh hưởng tốt hoặc không tốt đến động vật và thực vật.

23		Bài 20: Ôn tập chủ đề Động vật và thực vật	Tiết 3	1.HĐ mở đầu HS chơi trò chơi. Giới thiệu bài 2. Vận dụng Chia sẻ về nội dung kiến thức em đã học được trong chủ đề Động vật và thực vật.
	Con người và sức khỏe	Bài 21: Tìm hiểu cơ quan vận động	Tiết 1	Bài học STEM: Bài 10: Cơ quan vận động
24		Bài 21: Tìm hiểu cơ quan vận động	Tiết 2	1.HĐ mở đầu HS chơi trò chơi. Giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới - Nêu chức năng của cơ, xương, khớp. - Nêu một số chức năng khác của cơ. 3. Vận dụng – thực hành - Tham gia trò chơi - Giải thích vai trò của xương, khớp trong hoạt động cụ thể 4.Vận dụng: Xử lý tình huống.
		Bài 22: Chăm sóc, bảo vệ cơ quan vận động	Tiết 1	1.HĐ mở đầu Hs xem video đưa ra ý kiến về cơ quan bị thương. Giới thiệu bài. 2. Hình thành kiến thức mới Kể các việc làm để chăm sóc, bảo vệ cơ quan vận động. 3. Luyện tập - Thực hành - Nêu việc cần làm có lợi cho cơ quan vận động.

				- Liên hệ bản thân nêu những việc mình đã làm để chăm sóc, bảo vệ cơ quan vận động. 4. Vận dụng - Xử lý tình huống - Nêu một vài lưu ý khi chơi thể thao.
25		Bài 22: Chăm sóc, bảo vệ cơ quan vận động	Tiết 2	1.HĐ mở đầu HS chơi trò chơi. Giới thiệu bài. 2. Hình thành kiến thức mới -Nêu các yêu cầu về tư thế ngồi học. - Liên hệ bản thân tư thế ngồi học của bản thân. 3. Luyện tập – Thực hành - Chọn tư thế đúng - Nêu tác hại của việc sai tư thế - Thực hành tư thế đúng 4. Vận dụng Chia sẻ với bạn cách phòng tránh cong vẹo cột sống.
		Bài 23: Tìm hiểu cơ quan hô hấp	Tiết 1	1.HĐ mở đầu HS thực hiện động tác bịt mũi, nín thở trong 5s. Giới thiệu bài. 2. Hình thành kiến thức mới - Nêu tên các bộ phận chính của cơ quan hô hấp. - Tìm hiểu thay đổi của lồng ngực - Nêu được chức năng của cơ quan hô hấp.
26		Bài 23: Tìm hiểu cơ quan hô hấp	Tiết 2	1.HĐ mở đầu HS chơi trò chơi. Giới thiệu bài.

				2. Luyện tập - Thực hành - Nêu các bộ phận của cơ quan hô hấp. - Mô tả cấu tạo và chức năng của cơ quan hô hấp. - Nêu sự nguy hiểm của cơ thể nếu khí quản hoặc phế quản bị tắc nghẽn. 3. Vận dụng - Xử lý tình huống - Nêu các tình huống có thể dẫn đến nguy cơ tắc đường hô hấp và phòng tránh.
		Bài 24: Chăm sóc, bảo vệ cơ quan hô hấp	Tiết 1	Bài học STEM: Bài 12: Bảo vệ cơ quan hô hấp
27		Bài 24: Chăm sóc, bảo vệ cơ quan hô hấp	tiết 2	1.HĐ mở đầu HS trả lời câu hỏi. Giới thiệu bài 2. Luyện tập - Thực hành - Nêu cách hít vào, thở ra đúng cách và lợi ích việc hít thở sâu. - Xác định việc nên, không nên để chăm sóc, bảo vệ cơ quan hô hấp. 3. Vận dụng - Nêu việc làm phòng bệnh hô hấp. - Liên hệ bản thân việc vệ sinh mũi, họng hàng ngày. - Chia sẻ việc mình đã làm để chăm sóc, bảo vệ cơ quan hô hấp.
		Bài 25: Tìm hiểu cơ quan bài tiết nước tiểu	Tiết 1	1.HĐ mở đầu HS nói về thói quen. Giới thiệu bài

				2. Hình thành kiến thức mới - Nêu các bộ phận của cơ quan bài tiết nước tiểu. - Nêu chức năng của thận và đường đi của nước tiểu.
28		Bài 25: Tìm hiểu cơ quan bài tiết nước tiểu	Tiết 2	1.HĐ mở đầu HS chơi trò chơi. Giới thiệu bài 2. Luyện tập - Thực hành Trò chơi: “Bộ phận nào, chức năng gì” 3. Vận dụng Nêu sự cần thiết của cơ quan bài tiết nước tiểu.
		Bài 26: Chăm sóc, bảo vệ cơ quan bài tiết nước tiểu	Tiết 1	1.HĐ mở đầu HS chơi trò chơi. Giới thiệu bài 2. Hình thành kiến thức mới Liệt kê, nêu tác dụng của việc làm chăm sóc, bảo vệ cơ quan bài tiết nước tiểu. 3. Luyện tập - Thực hành Điều tra thói quen ảnh hưởng đến cơ quan bài tiết nước tiểu.
29		Bài 26: Chăm sóc, bảo vệ cơ quan bài tiết nước tiểu	Tiết 2	1.HĐ mở đầu HS chơi trò chơi. Giới thiệu bài 2. Luyện tập - Thực hành Nêu việc nên, không nên làm để chăm sóc, bảo vệ cơ quan bài tiết nước tiểu 3. Vận dụng - Chia sẻ sự cần thiết của việc uống đủ nước, không nhịn tiểu.

				- Thảo luận nêu cách thực hiện các thói quen tốt chăm sóc, bảo vệ cơ quan bài tiết nước tiểu.
		Bài 27: Ôn tập về chủ đề Con người và sức khỏe	Tiết 1	1.HĐ mở đầu HS chơi trò chơi. Giới thiệu bài 2. Luyện tập - Thực hành - Vẽ sơ đồ nói về một cơ quan của cơ thể - Chia sẻ cách chăm sóc, bảo vệ cơ quan của cơ thể.
30		Bài 27: Ôn tập về chủ đề Con người và sức khỏe	Tiết 2 + 3	Tiết 2: 1.HĐ mở đầu HS chơi trò chơi. Giới thiệu bài 2. Vận dụng Nêu sự thay đổi của cơ thể trước và sau khi vận động, các cơ quan tham gia vận động. Tiết 3: 1.HĐ mở đầu HS chơi trò chơi. Giới thiệu bài 2. Vận dụng - Xử lý tình huống. - Chia sẻ về nội dung kiến thức em đã học được trong chủ đề Con người và sức khỏe.
31	Trái đất và bầu trời	Bài 28: Các mùa trong năm	2 tiết	Bài học STEM: Bài 15: Các mùa trong năm ở Việt Nam
32		Bài 29: Một số thiên tai thường gặp	2 tiết	Tiết 1: 1.HĐ mở đầu HS chơi trò chơi “Mưa rơi, gió thổi”. Giới thiệu bài.

				2. Hình thành kiến thức mới - Nêu tên, biểu hiện các hiện tượng thiên tai. Nêu một số thiệt hại do thiên tai gây ra. - Nêu một số hoạt động của con người làm thiên tai gia tăng và biện pháp. Tiết 2: 1.HĐ mở đầu HS hát bài hát. Giới thiệu bài. 2. HS luyện tập - thực hành - Kể tên các thiên tai đã xảy ra. - Nêu các thiệt hại do thiên tai gây ra. 3. Vận dụng - Hoàn thành phiếu điều tra. - Chia sẻ những điều em tìm hiểu về thiên tai. - Đề xuất những việc làm giúp đỡ các bạn khó khăn ở những vùng bị thiên tai.
33		Bài 30: Luyện tập ứng phó với thiên tai	Tiết 1+2	Tiết 1: 1.HĐ mở đầu Quan sát, trả lời câu hỏi. Giới thiệu bài. 2. Hình thành kiến thức mới - Nêu các biện pháp phòng tránh thiên tai. - Nhận xét các cách xử lý trong mỗi tình huống. Tiết 2: 1.HĐ mở đầu HS chơi trò chơi. Giới thiệu bài. 2. Luyện tập - Thực hành.

				- Thảo luận nhóm nêu cách ứng phó với thiên tai. - Xử lý tình huống.
34		Bài 30: Luyện tập ứng phó với thiên tai	Tiết 3	1. HĐ mở đầu HS hát bài hát, Giới thiệu bài. 2. Vận dụng - Nêu các biện pháp phòng tránh bão. - Chia sẻ với người thân cách phòng tránh thiên tai.
		Bài 31: Ôn tập chủ đề Trái đất và bầu trời	Tiết 1	1.HĐ mở đầu HS hát bài hát. Giới thiệu bài. 2. Luyện tập - Thực hành - Thảo luận nhóm, hoàn thành bảng nêu đặc điểm các mùa. - Thực hiện bộ sưu tập: “Các mùa ở địa phương em”
35		Bài 31: Ôn tập chủ đề Trái đất và bầu trời	Tiết 2 +3	Tiết 2: 1.HĐ mở đầu HS hát bài hát. Giới thiệu bài. 2. Vận dụng Nêu các việc cần làm để ứng phó, hạn chế những việc do thiên tai gây ra. Tiết 3: 1.HĐ mở đầu HS hát bài hát. Giới thiệu bài. 2. Vận dụng Chia sẻ về nội dung kiến thức em đã học được trong chủ đề Trái đất và bầu trời.

4. Môn hoạt động trải nghiệm**Kế hoạch môn học môn**

- Mỗi tuần 3 tiết. Cả năm 35 tuần: 105 tiết

+ Học kì I: 18 tuần x = 54t

+ Học kì I: 17 tuần x = 51t

Tuần, tháng	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết học/ thời lượng	
Tuần 1 – tuần 5	Khám phá bản thân	Bài 1: Hình ảnh của em	1 – 3	Tiết 1: Tham gia lễ khai giảng năm học mới. Tiết 2: 1. HĐ mở đầu: Trò chơi: Máy ảnh thân thiện. 2. Hình thành KT mới: Nhận biết hình ảnh thân thiện, tươi vui của em và các bạn. - GV cho HS nhận diện được hình ảnh thân thiện với bạn bè và cô giáo 3. HĐ tiếp nối Tiết 3: 1. GD ATGT: Những nơi vui chơi an toàn 2.HĐ: GV tổ chức cho HS sinh hoạt lớp 3. Sinh hoạt theo chủ đề: Hình ảnh của em: GV cho HS thực hành tập chụp ảnh ở lớp. 4. HĐ tiếp nối

		Bài 2: Nụ cười thân thiện	4 – 6	- Tích hợp NSTLVM: Bữa ăn cùng khách Tiết 4: 1.HĐMĐ: GV tổ chức cho HS sinh hoạt dưới cờ - Xem trích đoạn Hề chèo hoặc xem một tiết mục hài. Tiết 5: 1. Hình thành KT mới: HĐ1: Kể về những bạn trong lớp có nụ cười thân thiện. HĐ2: Kể chuyện hoặc làm động tác vui nhộn. 2. Luyện tập, thực hành: Thể hiện nụ cười thân thiện. 3. HĐ tiếp nối Tiết 6: 1. GD ATGT: Đi bộ qua đường an toàn 2. GV nhận xét thi đua cuối tuần 3. Hình thành KT mới: Tham gia tổ chức “ Ngày hội nụ cười” cho HS ngay tại lớp học 4. Hoạt động tiếp nối
		Bài 3: Luyện tay cho khéo	7 – 9	Tiết 7: 1. HĐMĐ: GV tổ chức cho HS sinh hoạt lớp 2.Tham dự phát động phong trào “ Khéo tay hay làm”. Tiết 8: 1. HĐ mở đầu: Trò chơi: Bàn tay biết nói. 2. Hình thành KT mới: Thử tài khéo léo của đôi bàn tay. 3. HĐ tiếp nối Tiết 9: 1. GD ATGT: Lên, xuống xe đạp, xe máy an toàn 2.HĐ: GV tổ chức cho HS sinh hoạt lớp

				3. GV cho HS sinh hoạt lớp theo chủ đề
		Bài 4: Tay khéo, tay đảm	10 – 12	Tiết 10: 1. HĐMD: GV tổ chức cho HS sinh hoạt dưới cờ 2. GV cho HS: Nghe giới thiệu về một nghề thủ công của địa phương Tiết 11: 1. HĐ mở đầu: Giới thiệu bài 2. Hình thành KT mới: Tham gia kể câu chuyện tương tác: Cậu bé hậu đậu. 3. Luyện tập, thực hành: Thực hành cắm hoa - GV cho HS thực hành Tiết 12: 1. GD ATGT: Biển báo giao thông đường bộ 2. HĐ : Sinh hoạt lớp 3. Hình thành KT mới: Chia sẻ về việc nhà mà em đã làm. 4. HĐ tiếp nối: Nhận xét, dặn dò HS.
		Bài 5: Vui trung thu	13 – 15	Tiết 13: 1. HĐMD: GV tổ chức cho HS sinh hoạt lớp - GV Tổng kết về phong trào “ Khéo tay hay làm”. 2. Nghe giới thiệu về các loại mặt nạ Trung thu. 3. Vận dụng, trải nghiệm: GV cho HS thực hành làm mặt nạ Tiết 14: 1. Hình thành KT mới: Chia sẻ những gì em biết về Trung thu. 2. Luyện tập, thực hành: GV cho HS thực hành làm việc ở nhà: Thực hành làm đèn lồng đón tết Trung thu.

				3. HĐ tiếp nối Tiết 15: 1. GD ATGT: Chọn và đội mũ bảo hiểm đúng cách 2. HĐ : Sinh hoạt lớp: 3. Hình thành KT mới: Chia sẻ về việc chuẩn bị đón tết trung thu của gia đình em. 4. Luyện tập, thực hành GV cho HS thực hành + Góp quà cùng các bạn bày tiệc vui Trung thu
Tuần 6 – tuần 8	Rèn nếp sống	Bài 6: Góc học tập của em	16 – 18	Tiết 16: 1.HĐMĐ: GV tổ chức cho HS sinh hoạt dưới cờ 2. Hát, đọc thơ về đồ dùng học tập. Tiết 17: 1.HĐMĐ: GV tổ chức cho HS hát 2. Luyện tập, thực hành : Thực hành sắp xếp đồ dùng học tập của em. 3. Vận dụng, trải nghiệm: GV cho HS thực hành: Tự làm một số vật dụng để đựng đồ dùng học tập Tiết 18: 1. GD NSTLVM: Giới thiệu chương trình và tài liệu 2. HĐ : Sinh hoạt lớp 3. Hình thành KT mới: Chia sẻ về những việc em đã làm để góc học tập gọn gàng, sạch đẹp. 4. Yêu cầu HS chia sẻ cùng các bạn về góc học tập của mình xem ngăn nắp như thế nào
		Bài 7: Gọn gàng ngăn nắp	19 – 21	- Tích hợp Đ Đ Bác Hồ “Bác Hồ kiểm tra nội vụ.” Tiết 19:

				1.HĐMĐ: GV tổ chức cho HS sinh hoạt dưới cờ 2. GV phối hợp cho HS xem hoạt cảnh HS rút ra nội dung bài học Tiết 20: 1. HĐ mở đầu: Trò chơi: Xếp thẻ đồ dùng cá nhân vào hộp. 2. Luyện tập, thực hành: Nói lời khuyên khi bạn không muốn dọn đồ sau khi sử dụng. 3. HĐ tiếp nối Tiết 21: 1. GD NSTLVM: Ý kiến của em 2. HĐ : Sinh hoạt lớp tổng kết các hoạt động trong tuần 3.Luyện tập, thực hành Thực hành, luyện tập: Sắp xếp gọn gàng đồ dùng cá nhân cá nhân ở lớp 4. HĐ tiếp nối: Nhận xét, dặn dò HS.
		Bài 8: Quý trọng đồng tiền	22 – 24	Tiết 22: 1.HĐMĐ: GV tổ chức cho HS sinh hoạt dưới cờ 2. Nghe chia sẻ về chủ đề: “ Người tiêu dùng thông minh”. Tiết 23: 1. HĐ mở đầu: Trò chơi: Đồng tiền Việt Nam. 2. Hình thành KT mới: Tìm hiểu về đồng tiền Việt Nam. 3. Luyện tập, thực hành: Trò chơi: Đi chợ. GV cho HS thực hành làm việc ở nhà

				Tiết 24: 1. GD NSTLVM: Tôn trọng người nghe 2.HĐ : GV tổ chức HĐ Sinh hoạt lớp 3. GV cho HS vận dụng thực hành - Chia sẻ về một lần em cùng bố mẹ sử dụng tiền để mua sắm. - Gấp ví đựng tiền. GV cho HS thực hành làm việc ở nhà
Tuần 9 – tuần 12	Em yêu trường em	Bài 9: Có bạn thật vui	25 – 27	- Tích hợp NSTLVM: Sinh nhật bạn Tiết 25: 1.HĐMĐ: GV tổ chức cho HS sinh hoạt dưới cờ 2. Tham dự phát động phong trào góp sách cho “ Tủ sách anh em”. Tiết 26: 1. HĐ mở đầu: Trò chơi: Đúng theo hiệu lệnh. 2. Luyện tập, thực hành: Xử lí tình huống. 3. HĐ tiếp nối Tiết 27: 1. GD NSTLVM: Bữa ăn cùng khách .2 HĐ: Sinh hoạt lớp .3 Hình thành KT mới: Kể về người bạn thân của em. 4. Luyện tập, thực hành: Làm một chiếc ống nghe và chơi trò: Nói bạn nghe, nghe bạn nói. 4. HĐ tiếp nối: Nhận xét, dặn dò HS.
		Bài 10: Tìm sự trợ giúp để giữ gìn tình bạn	28 – 30	Tiết 28: 1.HĐMĐ: GV tổ chức cho HS sinh hoạt lớp

			2. Tổng kết phong trào góp sách cho “ Tủ sách anh em”. - Hưởng ứng phong trào “ Nhật kí tình bạn”. Tiết 29: 1. HĐ mở đầu: Xử lí tình huống hai con dê tranh nhau qua cầu. 2. Hình thành KT mới: Kể những tình huống dẫn đến mâu thuẫn giữa những người bạn. 3. HĐ tiếp nối: Tìm kiếm sự hỗ trợ của bạn bè, thầy cô. Tiết 30: 1. GD NSTLVM: Sinh nhật bạn 1. HĐ : Trò chơi: Đò!... Cứu! 2. Hình thành KT mới: Thảo luận: Khi được bạn giải cứu, em cảm thấy như thế nào? Khi giải cứu được bạn, em cảm thấy như thế nào? 3. HĐ tiếp nối: Nhận xét, dặn dò HS.
		Bài 11: Trường học hạnh phúc	31 – 33 Tiết 31: 1.HĐMĐ: GV tổ chức cho HS sinh hoạt lớp 2. Tổng kết phong trào “ Nhật kí tình bạn” - Hưởng ứng phong trào xây dựng “ Trường học hạnh phúc” Tiết 32: 1. Hình thành KT mới : Chia sẻ về nơi yêu thích của em trong trường. 2. Luyện tập, thực hành: Tham gia xây dựng kết hoạch “ Trường học hạnh phúc”. 3. HĐ tiếp nối

				Tiết 33: 1. GD NSTLVM: Bữa ăn trên đường du lịch 1. HĐ : Sinh hoạt lớp 2. Luyện tập, thực hành: Các tổ thực hiện kế hoạch: “ Trường học hạnh phúc”. - Các tổ tự đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch. 3. HĐ tiếp nối: Nhận xét, dặn dò HS.
		Bài 12: Biết ơn thầy cô	34 – 36	Tiết 34: 1. HĐMD: GV tổ chức cho HS sinh hoạt dưới cờ 2. Tham gia hoạt động chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20 - 11. Tiết 35: 1. HĐ mở đầu: Trò chơi: Ai hiểu thầy cô nhất? 2. Hình thành KT mới: Viết điều em muốn nói thể hiện lòng biết ơn thầy cô. 3. HĐ tiếp nối Tiết 36: 1. GD NSTLVM: Trang phục khi ra đường 1. HĐ : Sinh hoạt lớp 2. Luyện tập, thực hành: Tham gia văn nghệ chúc mừng thầy cô. - Từng bạn nói lời cảm ơn với thầy cô. 3. HĐ tiếp nối: Nhận xét, dặn dò HS.
Tuần 13 – tuần 17	Tự phục vụ bản thân	Bài 13: Em tự làm lấy việc của mình	37 – 39	- Tích hợp NSTLVM: Cách nằm ngòì của em Tiết 37: 1. HĐMD: GV tổ chức cho HS sinh hoạt dưới cờ

				2, Xem tiểu phẩm về chủ đề “ Tự phục vụ bản thân”. Tiết 38: 1. HĐ mở đầu: Nghe và thảo luận về câu chuyện: Bạn nhỏ hay gọi “ Mẹ ơi”. 2. Hình thành KT mới: HĐ1: Kể về những việc em nên tự làm để phục vụ bản thân. HĐ2: Chia sẻ về những việc em đã làm để tự phục vụ bản thân. 3. HĐ tiếp nối Tiết 39: 1. GD NSTLVM: Trang phục thể thao 1. HĐ: Sinh hoạt lớp 2. Luyện tập, thực hành: Trò chơi Quanh mâm cơm. 3. HĐ tiếp nối: Nhận xét, dặn dò HS.
		Bài 14: Nghĩ nhanh, làm giỏi	40 – 42	Tiết 40: Nghe các chú cảnh sát phòng cháy chữa cháy hướng dẫn cách thoát hiểm khi xảy ra hỏa hoạn. Tiết 41: 1. HĐ mở đầu: Trò chơi: Gà con nhanh nhẹn. 2. Luyện tập, thực hành: Xử lí tình huống. 3. HĐ tiếp nối Tiết 42: 1. GD NSTLVM: Cách nằm, ngồi của em 1. HĐ : Sinh hoạt lớp

				2. Hình thành KT mới: Chia sẻ về một tình huống bất ngờ em thường gặp. 3. HĐ tiếp nối: Nhận xét, dặn dò HS.
		Bài 15: Việc của mình không cần ai nhắc	43 – 45	Tiết 43: Tham dự phát động phong trào học tập và rèn luyện theo tác phong chú bộ đội. Tiết 44: 1. HĐ mở đầu: Trò chơi: Trước khi và sau khi. 2. Luyện tập, thực hành: Tự lập kế hoạch công việc của mình cho phù hợp. 3. HĐ tiếp nối Tiết 45 1. GD NSTLVM: Tổng kết 1. HĐ : Sinh hoạt lớp 2. Hình thành KT mới: Chia sẻ về những việc em định làm vào cuối tuần này. 3. HĐ tiếp nối: Nhận xét, dặn dò HS.
		Bài 16: Lựa chọn trang phục	46 – 48	- Tích hợp NSTLVM: Trang phục khi ra đường, Trang phục thể thao. Tiết 46: Tham gia trình diễn thời trang “ Vẻ đẹp học sinh” Tiết 47: 1. HĐ mở đầu: Nhảy điệu nhảy: Sửa soạn ra đường trên nền nhạc vui nhộn. 2. Luyện tập, thực hành: Lựa chọn trang phục. 3. HĐ tiếp nối

				Tiết 48 1. PTTNTT: Phòng tránh TNTT do ngộ độc 1. HĐ : Sinh hoạt lớp 2. Luyện tập, thực hành: Tham gia buổi trình diễn: “Thời trang sáng tạo” cùng cả lớp. 3. HĐ tiếp nối: Nhận xét, dặn dò HS.
		Bài 17: Hành trang lên đường	49 – 51	- Tích hợp NSTLVM: Bữa ăn trên đường du lịch Tiết 49: - Tổng kết phong trào học tập và rèn luyện theo tác phong chú bộ đội. - Nghe hướng dẫn về cách chuẩn bị hành trang cho các chuyến đi. Tiết 50: 1. Hình thành KT mới: Chia sẻ về một chuyến đi của em. 2. Thực hành, luyện tập: Giới thiệu về các đồ dùng cần thiết cho một chuyến đi. 3. HĐ tiếp nối Tiết 51: 1. PTTNTT: Phòng tránh TNTT do các trò chơi nguy hiểm 1. HĐ: Sinh hoạt lớp 2. Hình thành KT mới: Chia sẻ về kế hoạch chuyến đi sắp tới của gia đình em. 3. HĐ tiếp nối: Nhận xét, dặn dò HS.
Tuần 18 – tuần 20	Gia đình thân thương	Bài 18: Người trong một nhà	52 – 54	Tiết 52: Tham gia buổi trò chuyện về chủ đề “ Lòng biết ơn và

			tình cảm gia đình”. Tiết 53: 1. HĐ mở đầu: Hát và vận động theo một bài hát về gia đình. 2. Hình thành KT mới: Chia sẻ về những điều em học được từ người thân. 3. HĐ tiếp nối Tiết 54: 1. PTTNTT: Phòng tránh TNTT do đồ vật sắc nhọn 1. HĐ : Sinh hoạt lớp 2. Hình thành KT mới: Chia sẻ về món quà và kỉ niệm của em và người thân 3. Luyện tập, thực hành: Dự kiến làm một số việc để bày tỏ lòng biết ơn với người thân. 4. HĐ tiếp nối: Nhận xét, dặn dò HS.
		Bài 19: Tết nguyên đán	55 – 57 Tiết 55: Tham gia chương trình văn nghệ đón năm mới. Tiết 56: 1. HĐ mở đầu: Hát và vận động theo nhạc một bài hát về chủ đề: “ Ngày Tết” 2. Hình thành KT mới: Chia sẻ về những việc em đã từng làm cùng gia đình để đón Tết. 3. HĐ tiếp nối Tiết 57: 1. PTTNTT: Phòng tránh TNTT do con vật 1. HĐ: Sinh hoạt lớp

				2. Luyện tập, thực hành: Gấp và vẽ bao lì xì. 3. HĐ tiếp nối: Nhận xét, dặn dò HS.
		Bài 20: Ngày đáng nhớ của gia đình	58 – 60	Tiết 58: Tham gia biểu diễn văn nghệ về chủ đề “ Gia đình”. Tiết 59: 1. HĐ mở đầu: Trò chơi: Thằng của ai? 2. Hình thành KT mới: Thảo luận nhóm về những ngày đáng nhớ của gia đình. 3. HĐ tiếp nối Tiết 60: 1. PTTNTT: Phòng tránh TNTT do ngã 1. HĐ: Sinh hoạt lớp 2. Hình thành KT mới: Chia sẻ về những ngày đáng nhớ của gia đình em. 3. HĐ tiếp nối: Nhận xét, dặn dò HS.
21	Tự chăm sóc và bảo vệ bản thân	Bài 21: Tự chăm sóc sức khỏe bản thân.	3 tiết	
		Sinh hoạt dưới cờ: Tham dự phát động phong trào “ Vì tầm vóc Việt”.	1	Tham dự phát động phong trào “ Vì tầm vóc Việt”.
		Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Tự chăm sóc sức khỏe bản thân.	2	1. HĐ mở đầu: Tập bài thể dục giữa giờ theo nhạc. 2. Hình thành KT mới: Thảo luận về những việc em cần làm để tăng sức đề kháng cho cơ thể. 3. HĐ tiếp nối

		Sinh hoạt lớp: Sinh hoạt theo chủ đề: Tự chăm sóc sức khỏe bản thân.	3	1. PTTNTT: Phòng tránh TNTT do điện giật và sét đánh 1. HĐ mở đầu: Sinh hoạt lớp 2. Hình thành KT mới: Chia sẻ về việc tự chăm sóc sức khỏe của em. 3. HĐ tiếp nối: Nhận xét, dặn dò HS.
22		Bài 22: Những vật dụng bảo vệ em.	3 tiết	
		Sinh hoạt dưới cờ: Nghe hướng dẫn cách phòng tránh các dịch bệnh thông thường.	1	Nghe hướng dẫn cách phòng tránh các dịch bệnh thông thường.
		Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Những vật dụng bảo vệ em.	2	1. Hình thành KT mới: Chia sẻ cách sử dụng các vật dụng bảo vệ sức khỏe của em. 2. Luyện tập, thực hành: Thực hành sử dụng các vật dụng để bảo vệ mình. 3. HĐ tiếp nối
		Sinh hoạt lớp: Sinh hoạt theo chủ đề: Những vật dụng bảo vệ em.	3	1. PTTNTT: Phòng tránh TNTT do tai nạn bom mìn, cháy nổ 1. HĐ : Sinh hoạt lớp 2. Hình thành KT mới: Chia sẻ về việc sử dụng các vật dụng bảo vệ sức khỏe của em ở nhà. 3. HĐ tiếp nối: Nhận xét, dặn dò HS.
23		Bài 23: Câu chuyện lạc đường.	3 tiết	

		Sinh hoạt dưới cờ: Tham gia văn nghệ chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8 – 3.	1	Tham gia văn nghệ chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8 – 3.
		Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Câu chuyện lạc đường.	2	1. HĐ mở đầu: Trò chơi: Bầy cáo trong đêm. 2. Hình thành KT mới: Thảo luận về các tình huống bị lạc. 3. HĐ tiếp nối
		Sinh hoạt lớp: Sinh hoạt theo chủ đề: Câu chuyện lạc đường.	3	1. PTTNTT: Phòng tránh TNTT do ngạt và tắc đường thở 1. HĐ: Sinh hoạt lớp 2. Luyện tập, thực hành: Xử lý tình huống: Mai đi chơi phố cùng mẹ và bị lạc. Một người phụ nữ lạ mặt rủ Mai đi cùng cô ta. Nếu là Mai, em sẽ làm gì? 3. HĐ tiếp nối: Nhận xét, dặn dò HS.
24		Bài 24: Phòng tránh bị bắt cóc.	3 tiết	
		Sinh hoạt dưới cờ: - Xem tiểu phẩm về chủ đề “ Phòng chống bắt cóc trẻ em”. - Nghe thầy cô hướng dẫn cách phòng tránh bị bắt cóc.	1	- Xem tiểu phẩm về chủ đề “ Phòng chống bắt cóc trẻ em”. - Nghe thầy cô hướng dẫn cách phòng tránh bị bắt cóc.
		Hoạt động giáo dục theo chủ đề:	2	1. HĐ mở đầu: Trò chơi: Người quen - Người lạ. 2. Luyện tập, thực hành: Xử lý tình huống có nguy cơ

		Phòng tránh bị bắt cóc.		bị bắt cóc. 3. HĐ tiếp nối
		Sinh hoạt lớp: Sinh hoạt theo chủ đề: Phòng tránh bị bắt cóc. Tự đánh giá sau chủ đề.	3	1. PTTNTT: Phòng tránh TNTT do đuối nước 1. HĐ : Sinh hoạt lớp 2. Luyện tập, thực hành: Diễn tiểu phẩm Sói và cừu. 3. HĐ tiếp nối: Nhận xét, dặn dò HS.
25	Chia sẻ cộng đồng	Bài 25: Những người bạn hàng xóm	3 tiết	
		Sinh hoạt dưới cờ: Tham gia Ngày hội học sinh Tiểu học.	1	Tham gia hưởng ứng phong trào: “ Giờ Trái Đất”.
		Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Những người bạn hàng xóm.	2	1. HĐ mở đầu: Kể về một người bạn hàng xóm mà em biết. 2. Hình thành KT mới: Nêu những việc em có thể làm cùng các bạn hàng xóm. 3. HĐ tiếp nối
		Sinh hoạt lớp: Sinh hoạt theo chủ đề: Những người bạn hàng xóm.	3	1.GD ĐP: LỄ HỘI TẢN VIÊN SƠN THÁNH 2. HĐ : Sinh hoạt lớp 3. Hình thành KT mới: Chia sẻ về những việc làm tốt mà em và các bạn hàng xóm đã làm. 4. HĐ tiếp nối: Nhận xét, dặn dò HS.
26		Bài 26: Tôi luôn bên bạn.	3 tiết	
		Sinh hoạt dưới cờ: Tham dự phát động phong trào “ Học nhân ái, biết sẻ chia”.	1	Tham dự phát động phong trào “ Học nhân ái, biết sẻ chia”.

		Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Tôi luôn bên bạn.	2	1. Hình thành KT mới: Tìm hiểu về những người có hoàn cảnh khó khăn. 2. Thực hành, luyện tập: Tham gia xây dựng kế hoạch: “ Tôi luôn bên bạn!” của tổ. 3. HĐ tiếp nối
		Sinh hoạt lớp: Sinh hoạt theo chủ đề: Tôi luôn bên bạn.	3	1.GD ĐP: LỄ HỘI TẢN VIÊN SƠN THÁNH 2. HĐ : Sinh hoạt lớp 3. Thực hành, luyện tập: Thực hiện kế hoạch: “ Tôi luôn bên bạn!” 4. HĐ tiếp nối: Nhận xét, dặn dò HS.
		Bài 27: Chia sẻ khó khăn với người khuyết tật.	3 tiết	
27		Sinh hoạt dưới cờ: - Tổng kết phong trào “Học nhân ái, biết sẻ chia”. - Tham gia phong trào ngày thành lập Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh.	1	- Tổng kết phong trào “ Học nhân ái, biết sẻ chia”. - Tham dự phát động phong trào: “ Chữ thập đỏ”
		Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Chia sẻ khó khăn với người khuyết tật.	2	1. Hình thành KT mới: Tìm hiểu khó khăn của người khiếm thị. 2. Thực hành, luyện tập: Chia sẻ về các người khuyết tật khác. 3. HĐ tiếp nối

		Sinh hoạt lớp: Sinh hoạt theo chủ đề: Chia sẻ khó khăn với người khuyết tật. Tự đánh giá sau chủ đề.	3	1.GD ĐP: Lễ hội Tản Viên Sơn Thánh 2. HĐ : Sinh hoạt lớp 3. Hình thành KT mới: HĐ1: Kể về những người khuyết tật ở địa phương mà em biết. HĐ2: Nêu những việc em có thể làm để giúp đỡ một người khuyết tật ở địa phương. 4. HĐ tiếp nối: Nhận xét, dặn dò HS.
28	Môi trường quanh em	Bài 28: Cảnh đẹp quê em.	3 tiết	
		Sinh hoạt dưới cờ: - Tổng kết phong trào “ Thành lập Đoàn”. - Tham gia hát, đọc thơ về quê hương đất nước.	1	- Tổng kết phong trào “ Chũr thập đỏ”. - Tham gia hát, đọc thơ về quê hương đất nước.
		Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Cảnh đẹp quê em.	2	1. HĐ mở đầu: Trò chơi: Đoán tên cảnh đẹp quê hương. 2. Hình thành KT mới: Xây dựng kế hoạch tham quan một cảnh đẹp quê hương. 3. HĐ tiếp nối
		Sinh hoạt lớp: Sinh hoạt theo chủ đề: Cảnh đẹp quê em.	3	1.GD ĐP: Danh nhân Hà Nội – Tô Hiến Thành 2. HĐ : Sinh hoạt lớp 3. Vận dụng – trải nghiệm: Cùng cả lớp tham quan một cảnh đẹp quê hương em theo kế hoạch. 4. HĐ tiếp nối: Nhận xét, dặn dò HS.

29		Bài 29: Bảo vệ cảnh quan quê em.	3 tiết	
		Sinh hoạt dưới cờ: Tham dự phát động phong trào “ Chung tay bảo vệ cảnh quan quê hương”.	1	Tham dự phát động phong trào “ Chung tay bảo vệ cảnh quan quê hương”.
		Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Bảo vệ cảnh quan quê em.	2	1. HĐ mở đầu: Hát bài: Ra vườn hoa của nhạc sĩ Văn Tấn. 2. Hình thành KT mới: Chia sẻ về những cảnh quan cần chăm sóc, bảo vệ ở quê em. 3. Luyện tập, thực hành: Thảo luận về những việc làm cần thiết để bảo vệ cảnh quan xung quanh em. 4. HĐ tiếp nối
		Sinh hoạt lớp: Sinh hoạt theo chủ đề: Bảo vệ cảnh quan quê em.	3	1.GD ĐP: Danh nhân Hà Nội – Tô Hiến Thành 2. HĐ : Sinh hoạt lớp 3. Luyện tập, thực hành: Thực hành chăm sóc cảnh quan trường em. 4. HĐ tiếp nối: Nhận xét, dặn dò HS.
30		Bài 30: Giữ gìn vệ sinh môi trường	3 tiết	
		Sinh hoạt dưới cờ: - Tham gia Ngày sách Việt Nam	1	- Tham gia hoạt động chào mừng ngày thành lập Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh 15 – 5.

		- Các Sao Nhi đồng cam kết giữ gìn vệ sinh môi trường.		- Các Sao Nhi đồng cam kết giữ gìn vệ sinh môi trường.
		Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Giữ gìn vệ sinh môi trường.	2	1. HĐ mở đầu: Giới thiệu bài. 2. Hình thành KT mới: Tìm hiểu về thực trạng vệ sinh môi trường ở trường em. 3. HĐ tiếp nối
		Sinh hoạt lớp: Sinh hoạt theo chủ đề: Giữ gìn vệ sinh môi trường.	3	1.GD ĐP: Thành cổ Sơn Tây 2. HĐ : Sinh hoạt lớp 3. Luyện tập, thực hành: Thực hành vệ sinh trường, lớp. 4. HĐ tiếp nối: Nhận xét, dặn dò HS.
		Bài 31: Lớp học xanh	3 tiết	
31	Em tìm hiểu nghề nghiệp	Sinh hoạt dưới cờ: - Nghe tổng kết phong trào “Chung tay bảo vệ cảnh quan quê em”. - Hưởng ứng phong trào “Vì một hành tinh xanh”.	1	- Nghe tổng kết phong trào “ Chung tay bảo vệ cảnh quan quê em”. - Hưởng ứng phong trào “ Vì một hành tinh xanh”.
		Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Lớp học xanh.	2	1. HĐ mở đầu: Hát bài: Trái đất này là của chúng mình 2. Luyện tập, thực hành: Làm những tấm biển nhắc nhở mọi người giữ gìn vệ sinh môi trường. 3. HĐ tiếp nối
		Sinh hoạt lớp:	3	1.GD ĐP: Thành cổ Sơn Tây 2. HĐ : Sinh hoạt lớp

		Sinh hoạt theo chủ đề: Lớp học xanh Tự đánh giá sau chủ đề.		3. Luyện tập, thực hành: Đặt các chậu hoa ở góc phù hợp để trang trí trường, lớp. 4. Vận dụng, trải nghiệm: Phân công các tổ chăm sóc các chậu hoa hàng ngày. 5. HĐ tiếp nối: Nhận xét, dặn dò HS.
		Bài 32: Nghề của mẹ, nghề của cha.	3 tiết	
32		Sinh hoạt dưới cờ: Giao lưu với các cô bác phụ huynh về nghề nghiệp của họ.	1	Giao lưu với các cô bác phụ huynh về nghề nghiệp của họ.
		Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Nghề của mẹ, nghề của cha.	2	1. HĐ mở đầu: Hát bài: Anh phi công ơi của nhạc sĩ Xuân Giao. 2. Hình thành KT mới: Chia sẻ hiểu biết về nghề nghiệp, công việc của người thân. 3. HĐ tiếp nối
		Sinh hoạt lớp: Sinh hoạt theo chủ đề: Nghề của mẹ, nghề của cha.	3	1.GD ĐP: Nghề làm quạt ở Chàng Sơn 2. HĐ mở đầu: Sinh hoạt lớp 3. Hình thành KT mới: Đọc thơ và đoán nghề. 4. HĐ tiếp nối: Nhận xét, dặn dò HS.
33		Bài 33: Nghề nào tính này.	3 tiết	
		Sinh hoạt dưới cờ: Hoạt động dưới cờ: Nghề nào tính đây.	1	Hát, đọc thơ về nghề nghiệp.

		Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Nghề nào tính nấy.	2	1. HĐ mở đầu: Trò chơi: Đoán nghề nghiệp qua tính cách. 2. Hình thành KT mới: Chia sẻ về những đức tính của bố mẹ em liên quan đến nghề nghiệp của họ. 3. HĐ tiếp nối
		Sinh hoạt lớp: Sinh hoạt theo chủ đề: Nghề nào tính nấy.	3	1.GD ĐP: Nghề làm quạt ở Chàng Sơn 1. HĐ : Sinh hoạt lớp 2. Hình thành KT mới: Chia sẻ về ước mơ nghề nghiệp của em. 3. HĐ tiếp nối: Nhận xét, dặn dò HS.
34		Bài 34: Lao động an toàn.	3 tiết	
		Sinh hoạt dưới cờ: - Tham gia hoạt động kỉ niệm ngày sinh Bác Hồ 19 – 5. - Nghe kể chuyện về những công việc Bác Hồ đã trải qua trong thời gian đi tìm đường cứu nước.	1	- Tham gia hoạt động kỉ niệm ngày sinh Bác Hồ 19 – 5. - Nghe kể chuyện về những công việc Bác Hồ đã trải qua trong thời gian đi tìm đường cứu nước.
		Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Lao động an toàn.	2	1. HĐ mở đầu: Trò chơi: Oẳn tù tì. 2. Hình thành KT mới: Thảo luận về cách sử dụng an toàn các dụng cụ lao động. 3. Luyện tập, thực hành: Sử dụng một số dụng cụ lao động.

				3. HĐ tiếp nối
		Sinh hoạt lớp: Sinh hoạt theo chủ đề: Lao động an toàn. Tự đánh giá sau chủ đề.	3	1.GD ĐP: Nghề làm quạt ở Chàng Sơn 1. HĐ : Sinh hoạt lớp 2. Luyện tập, thực hành: Thực hành sử dụng an toàn dụng cụ lao động ở sân trường hoặc vườn trường dưới sự hướng dẫn của thầy cô. 3. HĐ tiếp nối: Nhận xét, dặn dò HS.
35	Đón mùa hè trải nghiệm	Bài 35: Đón mùa hè trải nghiệm.	3 tiết	
		Sinh hoạt dưới cờ: Nghe phổ biến về việc chuẩn bị các hoạt động tổng kết năm học.	1	Nghe phổ biến về việc chuẩn bị các hoạt động tổng kết năm học.
		Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Đón mùa hè trải nghiệm.	2	1. HĐ mở đầu: Trò chơi: Chinh phục quần đảo trải nghiệm. 2. HĐ tiếp nối
		Sinh hoạt lớp: Sinh hoạt theo chủ đề: Đón mùa hè trải nghiệm.	3	1.GD ĐP: Tổng kết 2. HĐ : Sinh hoạt lớp 3. Luyện tập, thực hành: Cùng các bạn chuẩn bị các hoạt động cho lễ tổng kết năm học. 4. HĐ tiếp nối: Nhận xét, dặn dò HS.

MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT

Kế hoạch môn học môn

- Mỗi tuần tiết. Cả năm 35 tuần: tiết

+ Học kì I: 18 tuần x = 36 tiết

+ Học kì II: 17 tuần x = 34 tiết

Ghi chú: PPCT 2 tiết/1 tuần x = 70 tiết

Tuần, tháng	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết học/ thời lượng	
Tuần 1	Đội hình đội ngũ	Bài 1. Chuyển đội hình hàng dọc thành đội hình vòng tròn và ngược lại. (Tiết 1)	1/5	- Khởi động các khớp - Khám phá, hình thành kiến thức mới: Chuyển đội hình hàng dọc thành đội hình vòng tròn và ngược lại. - Luyện tập thực hành: TC “Lò cò tiếp sức”. - Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối
		Bài 1. Chuyển đội hình hàng dọc thành đội hình vòng tròn và ngược lại. (Tiết 2)	2/5	- Khởi động các khớp - KPHTKTM: Ôn chuyển đội hình hàng dọc thành đội hình vòng tròn và ngược lại. - Luyện tập thực hành: TC “Lò cò tiếp sức”. - Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối

Tuần 2	Đội hình đội ngũ	Bài 1. Chuyển đội hình hàng dọc thành đội hình vòng tròn và ngược lại. (Tiết 3)	3//5	- Khởi động các khớp - KPHTKTM: ÔN chuyển đội hình hàng dọc thành đội hình vòng tròn và ngược lại. - Luyện tập thực hành: TC “Lò cò tiếp sức”. - Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối
		Bài 1. Chuyển đội hình hàng dọc thành đội hình vòng tròn và ngược lại. (Tiết 4)	4/5	- Khởi động các khớp - KPHTKTM: ÔN chuyển đội hình hàng dọc thành đội hình vòng tròn và ngược lại. - Luyện tập thực hành: TC “Lò cò tiếp sức”. - Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối
Tuần 3	Đội hình đội ngũ	Bài 1. Chuyển đội hình hàng dọc thành đội hình vòng tròn và ngược lại. (Tiết 5)	5/5	- Khởi động các khớp - KPHTKTM: ÔN chuyển đội hình hàng dọc thành đội hình vòng tròn và ngược lại. - Luyện tập thực hành: TC “Chạy đổi chỗ vỗ tay nhau”. - Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối
		Bài 2. Chuyển đội hình hàng ngang thành đội hình vòng tròn và ngược lại. (Tiết 1)	1/5	- Nhận lớp Khởi động các khớp - KPHTKTM: Chuyển đội hình hàng ngang thành đội hình vòng tròn và ngược lại. - Luyện tập thực hành: TC “Bịt mắt bắt dê”.

				- Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối
Tuần 4	Đội hình đội ngũ	Bài 2. Chuyển đội hình hàng ngang thành đội hình vòng tròn và ngược lại. (Tiết 2)	2/5	- Nhận lớp Khởi động các khớp - KPHTKTM: Chuyển đội hình hàng ngang thành đội hình vòng tròn và ngược lại. - Luyện tập thực hành: TC “Bịt mắt bắt dê”. - Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối
		Bài 2. Chuyển đội hình hàng ngang thành đội hình vòng tròn và ngược lại. (Tiết 3)	3/5	- Nhận lớp Khởi động các khớp - KPHTKTM: Chuyển đội hình hàng ngang thành đội hình vòng tròn và ngược lại. - Luyện tập thực hành: “Bỏ khăn”- Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối
Tuần 5	Đội hình đội ngũ	Bài 2. Chuyển đội hình hàng ngang thành đội hình vòng tròn và ngược lại. (Tiết 4)	4/5	- Nhận lớp Khởi động các khớp - KPHTKTM: Chuyển đội hình hàng ngang thành đội hình vòng tròn và ngược lại. - Luyện tập thực hành: TC “Biểu tượng”. - Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối
		Bài 2. Chuyển đội hình hàng ngang thành đội hình vòng tròn và ngược lại. (Tiết 5)	5/5	- Nhận lớp Khởi động các khớp - KPHTKTM: Chuyển đội hình hàng ngang thành đội hình vòng tròn và ngược lại.

				- Luyện tập thực hành: TC “lò cò tiếp sức”. - Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối
Tuần 6	Đội hình đội ngũ	Bài 3. Giậm chân tại chỗ, đứng lại. (Tiết 1)	1/4	- Nhận lớp Khởi động các khớp - KPHTKTM: Giậm chân tại chỗ, đứng lại. - Luyện tập thực hành: TC “Chạy đổi chỗ vỗ tay nhau”. - Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối
		Bài 3 Giậm chân tại chỗ, đứng lại. (Tiết 2)	2/4	- Nhận lớp Khởi động các khớp - KPHTKTM: ÔN giậm chân tại chỗ, đứng lại. - Luyện tập thực hành: TC “Ếch nhảy”. - Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối
Tuần 7	Đội hình đội ngũ	Bài 3 Giậm chân tại chỗ, đứng lại. (Tiết 3)	3/4	- Nhận lớp Khởi động các khớp - KPHTKTM: ÔN giậm chân tại chỗ, đứng lại. - Luyện tập thực hành: TC “Mèo đuổi chuột”. - Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối
		Bài 3. Giậm chân tại chỗ, đứng lại. (Tiết 4)	4/4	- Nhận lớp Khởi động các khớp - KPHTKTM: ÔN giậm chân tại chỗ, đứng lại. - Luyện tập thực hành: TC “Lò cò tiếp sức”. - Vận dụng trải nghiệm:

				- Hoạt động tiếp nối
Tuần 8	Đánh giá	Kiểm tra, đánh giá chủ đề ĐHDN	1/1	- Nhận lớp Khởi động các khớp - KPHTKTM: ÔN giậm chân tại chỗ, đứng lại. - Luyện tập thực hành: TC “Lò cò tiếp sức”. - Kiểm tra, đánh giá chủ đề ĐHDN - Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối ,thả lỏng
		Bài 1. Động tác vươn thở, động tác tay (Tiết 1)	1/2	- Nhận lớp Khởi động các khớp - KPHTKTM: . Động tác vươn thở, động tác tay - Luyện tập thực hành: TC“Ném trúng đích”. - Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối
Tuần 9	Bài tập thể dục	Bài 1. Động tác vươn thở, động tác tay (Tiết 2)	2/2	- Nhận lớp Khởi động các khớp - KPHTKTM: Ôn động tác vươn thở, động tác tay - Luyện tập thực hành: TC “Mèo đuổi chuột - Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối
		Bài 2. Động tác chân, động tác lườn, động tác bụng (Tiết 1)	1/2	- Nhận lớp Khởi động các khớp - KPHTKTM: Động tác chân, động tác lườn, động tác bụng - Luyện tập thực hành: TC “Chèo thuyền”. - Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối

Tuần 10	Bài tập thể dục	Bài 2. Động tác chân, động tác lườn, động tác bụng (Tiết 2)	2/2	- Nhận lớp Khởi động các khớp - KPHTKTM: ÔN động tác chân, động tác lườn, động tác bụng - Luyện tập thực hành: TC “Dẫn bóng tiếp sức”. - Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối
		Bài 2. Động tác chân, động tác lườn, động tác bụng (Tiết 3)	3/3	- Nhận lớp Khởi động các khớp - KPHTKTM: ÔN động tác chân, động tác lườn, động tác bụng - Luyện tập thực hành: TC “Bỏ khăn” - Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối
Tuần 11	Bài tập thể dục	Bài 3. Động tác phối hợp, động tác nhảy, động tác điều hòa (Tiết 1)	1/2	- Nhận lớp Khởi động các khớp - KPHTKTM: Động tác phối hợp, động tác nhảy, động tác điều hòa - Luyện tập thực hành: TC “Mèo đuổi chuột”. - Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối
		Bài 3. Động tác phối hợp, động tác nhảy, động tác điều hòa (Tiết 2)	2/2	- Nhận lớp Khởi động các khớp - KPHTKTM: Động tác phối hợp, động tác nhảy, động tác điều hòa - Luyện tập thực hành: tập theo tổ nhóm TC “Bỏ khăn” - Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối
Tuần 12	Đánh giá	Kiểm tra, đánh giá chủ đề bài tập thể dục	1/1	- Nhận lớp Khởi động các khớp - KPHTKTM: - Luyện tập thực hành: luyện tập theo tổ

				- Kiểm tra, đánh giá chủ đề bài tập thể dục - Vận dụng trải nghiệm - Hoạt động tiếp nối
	TT & KNVĐCB	Bài 1. Bài tập di chuyển theo vạch kẻ thẳng. (Tiết 1)	1/5	- Nhận lớp Khởi động các khớp - KPHTKTM: Bài tập di chuyển theo vạch kẻ thẳng. - Luyện tập thực hành:tập theo tổ nhóm TC “Nhảy đúng nhảy nhanh”. - Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối
Tuần 13	TT & KNVĐCB	Bài 1.Bài tập di chuyển theo vạch kẻ thẳng. (Tiết 2)	2/5	- Nhận lớp Khởi động các khớp - KPHTKTM: Ôn bài tập di chuyển theo vạch kẻ thẳng. - Luyện tập thực hành:tập theo tổ nhóm TC Nhảy đúng nhảy nhanh”. - Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối
		Bài 1 Bài tập di chuyển theo vạch kẻ thẳng. (Tiết 3)	3/5	- Nhận lớp Khởi động các khớp - KPHTKTM: Ôn bài tập di chuyển theo vạch kẻ thẳng. - Luyện tập thực hành:tập theo tổ nhóm TC “Chạy tiếp sức”. - Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối
Tuần 14	TT & KNVĐCB	Bài 1 Bài tập di chuyển theo vạch kẻ thẳng. (Tiết 4)	4/5	- Nhận lớp Khởi động các khớp - KPHTKTM: Ôn bài tập di chuyển theo vạch kẻ thẳng. - Luyện tập thực hành:tập theo tổ nhóm TC Mèo đuổi chuột”.

				- Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối
		Bài 1 Bài tập di chuyển theo vạch kẻ thẳng. (Tiết 5)	5/5	- Nhận lớp Khởi động các khớp - KPHTKTM: Ôn bài tập di chuyển theo vạch kẻ thẳng. - Luyện tập thực hành: tập theo tổ nhóm TC “Kết bạn”. - Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối
Tuần 15	TT & KNVĐCB	Bài 2. Bài tập phối hợp di chuyển vòng trái, vòng phải (Tiết 1)	1/4	- Nhận lớp Khởi động các khớp - KPHTKTM: . Bài tập phối hợp di chuyển vòng trái, vòng phải - Luyện tập thực hành: tập theo tổ nhóm TC “Bỏ khăn”. - Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối
		Bài 2. Bài tập phối hợp di chuyển vòng trái, vòng phải (Tiết 2)	2/4	- Nhận lớp Khởi động các khớp - KPHTKTM: . Ôn bài tập phối hợp di chuyển vòng trái, vòng phải - Luyện tập thực hành: tập theo tổ nhóm TC “Kết bạn”. - Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối
Tuần 16	TT & KNVĐCB	Bài 2. Bài tập phối hợp di chuyển vòng trái, vòng phải (Tiết 3)	3/4	- Nhận lớp Khởi động các khớp - KPHTKTM: . Ôn bài tập phối hợp di chuyển vòng trái, vòng phải - Luyện tập thực hành: tập theo tổ nhóm TC “Bịt mắt bắt dê”. - Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối

		Bài 2. Bài tập phối hợp di chuyển vòng trái, vòng phải (Tiết 4)	4/4	- Nhận lớp Khởi động các khớp - KPHTKTM: . Ôn bài tập phối hợp di chuyển vòng trái, vòng phải - Luyện tập thực hành: tập theo tổ nhóm TC “Dẫn bóng tiếp sức”. - Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối
Tuần 17	TT & KNVĐCB	Kiểm tra, đánh giá cuối học kì I	1/1	- Nhận lớp Khởi động các khớp - KPHTKTM: - Luyện tập thực hành: tập theo tổ nhóm - Kiểm tra, đánh giá cuối học kì I - Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối
		Sơ kết cuối học kì I	1/1	
Tuần 18	Đánh giá	Bài 3. Bài tập phối hợp di chuyển nhanh dần theo vạch kẻ thẳng (Tiết 1)	1/4	- Nhận lớp Khởi động các khớp - KPHTKTM: . Bài tập phối hợp di chuyển nhanh dần theo vạch kẻ thẳng - Luyện tập thực hành: tập theo tổ nhóm TC “Con cóc là cậu ông Trời”. - Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối
		Bài 3. Bài tập phối hợp di chuyển nhanh dần theo vạch kẻ thẳng (Tiết 2)	2/4	- Nhận lớp Khởi động các khớp - KPHTKTM: ÔN bài tập phối hợp di chuyển nhanh dần theo vạch kẻ thẳng - Luyện tập thực hành: tập theo tổ nhóm TC “Lò cò tiếp sức” - Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối

Tuần 19	TT & KNVĐCB	Bài 3. Bài tập phối hợp di chuyển nhanh dần theo vạch kẻ thẳng (Tiết 3)	3/4	- Nhận lớp Khởi động các khớp - KPHTKTM: ÔN bài tập phối hợp di chuyển nhanh dần theo vạch kẻ thẳng - Luyện tập thực hành:tập theo tổ nhóm TC “Dẫn bóng tiếp sức”. - Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối
		Bài 3. Bài tập phối hợp di chuyển nhanh dần theo vạch kẻ thẳng (Tiết 4)	4/4	- Nhận lớp Khởi động các khớp - KPHTKTM: Bài tập phối hợp di chuyển nhanh dần theo vạch kẻ sang trái và sang phải. - Luyện tập thực hành:tập theo tổ nhóm TC “Con cóc là cậu ông trời”. - Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối
Tuần 20	TT & KNVĐCB	Bài 4. Bài tập phối hợp di chuyển nhanh dần theo vạch kẻ sang trái và sang phải. (Tiết1)	1/4	- Nhận lớp Khởi động các khớp - KPHTKTM: Bài tập phối hợp di chuyển nhanh dần theo vạch kẻ sang trái và sang phải. - Luyện tập thực hành:tập theo tổ nhóm TC “Di chuyển tiếp sức”. - Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối
		Bài 4. Bài tập phối hợp di chuyển nhanh dần theo vạch kẻ sang trái và sang phải. (Tiết 2)	2/4	- Nhận lớp Khởi động các khớp - KPHTKTM: Bài tập phối hợp di chuyển nhanh dần theo vạch kẻ sang trái và sang phải. - Luyện tập thực hành:tập theo tổ nhóm TC “Bỏ khăn”. - Vận dụng trải nghiệm:

				- Hoạt động tiếp nối
Tuần 21	TT & KNVĐCB	Bài 4. Bài tập phối hợp di chuyển nhanh dần theo vạch kẻ sang trái và sang phải. (Tiết 3)	3/4	- Nhận lớp Khởi động các khớp - KPHTKTM: Bài tập phối hợp di chuyển nhanh dần theo vạch kẻ sang trái và sang phải. - Luyện tập thực hành:tập theo tổ nhóm TC “Đứng ngồi theo lệnh” - Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối
		Bài 4. Bài tập phối hợp di chuyển nhanh dần theo vạch kẻ sang trái và sang phải. (Tiết 4	4/4	- Nhận lớp Khởi động các khớp - KPHTKTM: Bài tập phối hợp di chuyển nhanh dần theo vạch kẻ sang trái và sang phải. - Luyện tập thực hành:tập theo tổ nhóm TC “Di chuyển tiếp sức” - Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối
Tuần 22	TT & KNVĐCB	Bài 5. Các động tác quỳ, ngồi cơ bản (Tiết 1)	1/3	- Nhận lớp Khởi động các khớp - KPHTKTM: Các động tác quỳ, ngồi cơ bản - Luyện tập thực hành:tập theo tổ nhóm TC “Vượt hồ tiếp sức” - Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối
		Bài 5. Các động tác quỳ, ngồi cơ bản (Tiết 2)	2/3	- Nhận lớp Khởi động các khớp - KPHTKTM: Các động tác quỳ, ngồi cơ bản - Luyện tập thực hành:tập theo tổ nhóm TC “Vượt hồ tiếp sức” - Vận dụng trải nghiệm:

				- Hoạt động tiếp nối
Tuần 23	TT & KNVĐCB	Bài 5. Các động tác quỳ, ngồi cơ bản (Tiết 3)	3/3	- Nhận lớp Khởi động các khớp - KPHTKTM: Các động tác quỳ, ngồi cơ bản - Luyện tập thực hành:tập theo tổ nhóm TC “Lò cò tiếp sức”. - Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối
		Bài 6. Bài tập phối hợp các tư thế quỳ, ngồi cơ bản. (Tiết 1)	1/4	- Nhận lớp Khởi động các khớp - KPHTKTM: Bài tập phối hợp các tư thế quỳ, ngồi cơ bản - Luyện tập thực hành:tập theo tổ nhóm TC “Tung vòng vào đích - Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối
Tuần 24	TT & KNVĐCB	Bài 6. Bài tập phối hợp các tư thế quỳ, ngồi cơ bản. (Tiết 2)	2/4	- Nhận lớp Khởi động các khớp - KPHTKTM: Ôn bài tập phối hợp các tư thế quỳ, ngồi cơ bản - Luyện tập thực hành:tập theo tổ nhóm TC “Con cóc là cậu ông Trời”. - Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối
		Bài 6. Bài tập phối hợp các tư thế quỳ, ngồi cơ bản. (Tiết 3)	3/4	- Nhận lớp Khởi động các khớp - KPHTKTM: Ôn bài tập phối hợp các tư thế quỳ, ngồi cơ bản - Luyện tập thực hành:tập theo tổ nhóm TC “Di chuyển tiếp sức” - Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối

Tuần 25	TT & KNVĐCB	Bài 6. Bài tập phối hợp các tư thế quỳ, ngồi cơ bản. (Tiết 4)	4/4	- Nhận lớp Khởi động các khớp - KPHTKTM: Ôn bài tập phối hợp các tư thế quỳ, ngồi cơ bản - Luyện tập thực hành:tập theo tổ nhóm TC “Di chuyển tiếp sức” - Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối
	Đánh giá	Kiểm tra, đánh giá chủ đề tư thế và kỹ năng vận động cơ bản	1/1	- Nhận lớp Khởi động các khớp - KPHTKTM: Ôn bài tập phối hợp các tư thế quỳ, ngồi cơ bản - Luyện tập thực hành: tập theo tổ nhóm - Kiểm tra, đánh giá chủ đề tư thế và kỹ năng vận động cơ bản - Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối
Tuần 26	TTTC Bóng rổ	Bài 1. Động tác di chuyển không bóng (Tiết 1)	1/4	- Nhận lớp Khởi động các khớp - KPHTKTM: Động tác di chuyển không bóng - Luyện tập thực hành:tập theo tổ nhóm TC “““Đ dẫn bóng tiếp sức” - Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối
		Bài 1. Động tác di chuyển không bóng (Tiết 2)	2/4	- Nhận lớp Khởi động các khớp - KPHTKTM: Ôn động tác di chuyển không bóng - Luyện tập thực hành:tập theo tổ nhóm TC “““Đ dẫn bóng tiếp sức” - Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối

Tuần 27	TTTC Bóng rổ	Bài 1. Động tác di chuyển không bóng (Tiết 3)	3/4	- Nhận lớp Khởi động các khớp - KPHTKTM: Ôn động tác di chuyển không bóng - Luyện tập thực hành:tập theo tổ nhóm TC “Dẫn bóng tiếp sức” - Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối
		Bài 1. Động tác di chuyển không bóng (Tiết 4)	4/4	- Nhận lớp Khởi động các khớp - KPHTKTM: Ôn động tác di chuyển không bóng - Luyện tập thực hành:tập theo tổ nhóm TC “Lò cò tiếp sức” - Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối
Tuần 28	TTTC Bóng rổ	Bài 2. Động tác dẫn bóng (Tiết 1)	1/4	- Nhận lớp Khởi động các khớp - KPHTKTM: Động tác dẫn bóng - Luyện tập thực hành:tập theo tổ nhóm TC “Dẫn bóng tiếp sức” - Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối
		Bài 2. Động tác dẫn bóng (Tiết 2)	2/4	- Nhận lớp Khởi động các khớp - KPHTKTM: Ôn động tác dẫn bóng - Luyện tập thực hành:tập theo tổ nhóm TC “Dẫn bóng tiếp sức” - Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối
Tuần 29	TTTC Bóng rổ	Bài 2. Động tác dẫn bóng (Tiết 3)	3/4	- Nhận lớp Khởi động các khớp - KPHTKTM: Ôn động tác dẫn bóng - Luyện tập thực hành:tập theo tổ nhóm TC Tung vòng vào đích”

				- Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối
		Bài 2. Động tác dẫn bóng (Tiết 4)	4/4	- Nhận lớp Khởi động các khớp - KPHTKTM: Ôn động tác dẫn bóng - Luyện tập thực hành: tập theo tổ nhóm TC “Di chuyển tiếp sức” - Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối
Tuần 30	TTTC Bóng rổ	Bài 3. Động tác tung, bắt bóng bằng hai tay (Tiết 1)	1/5	- Nhận lớp Khởi động các khớp - KPHTKTM: Động tác tung, bắt bóng bằng hai tay - Luyện tập thực hành: tập theo tổ nhóm TC “Lăn bóng bằng tay” - Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối
		Bài 3. Động tác tung, bắt bóng bằng hai tay (Tiết 2)	2/5	- Nhận lớp Khởi động các khớp - KPHTKTM: Ôn động tác tung, bắt bóng bằng hai tay - Luyện tập thực hành: tập theo tổ nhóm TC “lăn bóng bằng tay” - Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối
Tuần 31	TTTC Bóng rổ	Bài 3. Động tác tung, bắt bóng bằng hai tay (Tiết 3)	3/5	- Nhận lớp Khởi động các khớp - KPHTKTM: Ôn động tác tung, bắt bóng bằng hai tay - Luyện tập thực hành: tập theo tổ nhóm TC lăn bóng bằng tay” - Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối

		Bài 3. Động tác tung, bắt bóng bằng hai tay (Tiết 4)	4/5	- Nhận lớp Khởi động các khớp - KPHTKTM: Ôn động tác tung, bắt bóng bằng hai tay - Luyện tập thực hành: tập theo tổ nhóm TC “Lái ô tô”sức” - Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối
Tuần 32	TTTC Bóng rổ	Bài 3. Động tác tung, bắt bóng bằng hai tay (Tiết 5)	5/5	- Nhận lớp Khởi động các khớp - KPHTKTM: Ôn động tác tung, bắt bóng bằng hai tay - Luyện tập thực hành: tập theo tổ nhóm TC “Bỏ khăn” - Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối
		Bài 4. Động tác ném rổ hai tay trước ngực (Tiết 1)	1/5	- Nhận lớp Khởi động các khớp - KPHTKTM: Động tác ném rổ hai tay trước ngực - Luyện tập thực hành: tập theo tổ nhóm TC “Chuyên nhanh nhảy nhanh” - Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối
Tuần 33	TTTC Bóng rổ	Bài 4. Động tác ném rổ hai tay trước ngực (Tiết 2)	2/5	- Nhận lớp Khởi động các khớp - KPHTKTM: Ôn động tác ném rổ hai tay trước ngực - Luyện tập thực hành: tập theo tổ nhóm TC “Chuyên nhanh nhảy nhanh” - Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối
		Bài 4. Động tác ném rổ hai tay trước ngực (Tiết 3)	3/5	- Nhận lớp Khởi động các khớp

				- KPHTKTM: Ôn động tác ném rỏ hai tay trước ngực - Luyện tập thực hành: tập theo tổ nhóm TC “Bỏ khăn” - Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối
Tuần 34	TTTC Bóng rỏ	Bài 4. Động tác ném rỏ hai tay trước ngực (Tiết 4)	4/5	- Nhận lớp Khởi động các khớp - KPHTKTM: Ôn động tác ném rỏ hai tay trước ngực - Luyện tập thực hành: tập theo tổ nhóm TC “Ếch nhảy” - Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối
		Bài 4. Động tác ném rỏ hai tay trước ngực (Tiết 5)	5/5	- Nhận lớp Khởi động các khớp - KPHTKTM: Ôn động tác ném rỏ hai tay trước ngực - Luyện tập thực hành: tập theo tổ nhóm TC “Dẫn bóng tiếp sức” - Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối
Tuần 35	Đánh giá	Kiểm tra đánh giá chủ đề TTTC môn bóng rỏ.	1/1	- Nhận lớp Khởi động các khớp - KPHTKTM: Kiểm tra đánh giá chủ đề TTTC môn bóng rỏ. - Vận dụng trải nghiệm: - Hoạt động tiếp nối
		Tổng kết môn học	1/1	

MÔN TIẾNG ANH**B. Kế hoạch môn học môn**

- Mỗi tuần 2 tiết. Cả năm 35 tuần: 70 tiết

+ Học kì I : 18 tuần x 2 = 36 tiết

+ Học kì II : 17 tuần x 2 = 34 tiết

Tuần, tháng	Chương trình và sách giáo khoa		Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có) <i>(Những điều chỉnh về nội dung, thời lượng, thiết bị dạy học và học liệu tham khảo; xây dựng chủ đề học tập, bổ sung tích hợp liên môn; thời gian và hình thức tổ chức...)</i>	
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết học/ thời lượng	
1	Introduction	Introduction/Commands	1/2	Sử dụng bài hát Back to school vào phần khởi động.
		Introduction/Commands	2/2	
2	Getting Started	Getting Started - Lesson 1	1/3	
		Getting Started - Lesson 2	2/3	
3		Getting Started - Lesson 3	3/3	
4	Unit 1: Feelings	Unit 1: Feelings - Lesson 1	1/5	Sử dụng bài hát If you're happy vào phần khởi động.
		Unit 1: Feelings - Lesson 2	2/5	
		Unit 1: Feelings - Lesson 2	3/5	
		Unit 1: Feelings - Lesson 3	4/5	Cho học sinh ôn tập trên phần mềm DHA sau hoạt động luyện tập.
5		Unit 1: Feelings - Lesson 3	5/5	
	Unit 2: Shapes	Unit 2: Shapes - Lesson 1	1/6	Sử dụng bài hát Shapes - Pinkfong

6				vào phần khởi động.
		Unit 2: Shapes - Lesson 1	2/6	
7		Unit 2: Shapes - Lesson 2	3/6	
		Unit 2: Shapes - Lesson 2	4/6	
8		Review units 1&2	5/6	Cho học sinh ôn tập trên phần mềm DHA sau hoạt động luyện tập.
		Review units 1&2	6/6	
9	Unit 3: Numbers	Unit 3: Numbers - Lesson 1	1/6	Sử dụng bài hát We're numberblocks vào phần khởi động.
		Unit 3: Numbers - Lesson 1	2/6	Cho học sinh ôn tập trên phần mềm DHA sau hoạt động luyện tập.
10		Unit 3: Numbers - Lesson 2	3/6	
		Unit 3: Numbers - Lesson 2	4/6	
11		Unit 3: Numbers - Lesson 3	5/6	
		Unit 3: Numbers - Lesson 3	6/6	
12	Unit 4: Animals	Unit 4: Animals - Lesson 1	1/6	Sử dụng bài hát Old Mc Donald has a farm vào phần khởi động.
		Unit 4: Animals - Lesson 1	2/6	Phối hợp phụ huynh dẫn dò học sinh chuẩn bị đạo cụ đóng vai các nhân vật để thực hành hoạt động đóng vai
13		Unit 4: Animals - Lesson 2	3/6	Cho học sinh ôn tập trên phần mềm DHA sau hoạt động luyện tập.
		Unit 4: Animals - Lesson 2	4/6	
14	Ôn tập, kiểm tra	REVISION 1	1/4	Review
		SPEAKING TEST 1	2/4	
15		REVISION 2	3/4	Review
		THE FINAL TEST OF THE 1ST SEMESTER	4/4	

16	Unit 4: Animals	Review units 3&4	5/6		
		Review units 3&4	6/6		
17	Unit 5: Free Time Activities	Unit 5: Free Time Activities - Lesson 1	1/6	Sử dụng bài hát Walking walking vào phần khởi động.	
		Unit 5: Free Time Activities - Lesson 1	2/6	Cho học sinh ôn tập trên phần mềm DHA sau hoạt động luyện tập.	
18		Unit 5: Free Time Activities - Lesson 2	3/6		
		Unit 5: Free Time Activities - Lesson 2	4/6		
Tuần đệm		Unit 5: Free Time Activities - Lesson 3	5/6	Ôn tập kiến thức cho học sinh	
		Unit 5: Free Time Activities - Lesson 3	6/6	Ôn tập kiến thức cho học sinh	
19			Unit 6: Around Town - Lesson 1	1/6	Cho học sinh ôn tập trên phần mềm DHA sau hoạt động luyện tập.
			Unit 6: Around Town - Lesson 1	2/6	
20			Unit 6: Around Town - Lesson 2	3/6	Cho học sinh ôn tập trên phần mềm DHA sau hoạt động luyện tập.
			Unit 6: Around Town - Lesson 2	4/6	
21			Review units 5&6	5/6	
			Review units 5&6	6/6	
22	Unit 7: Clothes		Unit 7: Clothes - Lesson 1	1/6	
			Unit 7: Clothes - Lesson 1	2/6	
23		Unit 7: Clothes - Lesson 2	3/6		
		Unit 7: Clothes - Lesson 2	4/6	Cho học sinh ôn tập trên phần mềm	

				DHA sau hoạt động luyện tập.
24		Unit 7: Clothes - Lesson 3	5/6	
		Unit 7: Clothes - Lesson 3	6/6	Phối hợp giáo viên mỹ thuật hướng dẫn vẽ các trang phục đơn giản để thực hành luyện nói.
25	Unit 8: Transportation	Unit 8: Transportation - Lesson 1	1/6	
		Unit 8: Transportation - Lesson 1	2/6	
26		Unit 8: Transportation - Lesson 2	3/6	
		Unit 8: Transportation - Lesson 2	4/6	
27		Review units 7&8	5/6	
		Review units 7&8	6/6	Cho học sinh ôn tập trên phần mềm DHA sau hoạt động luyện tập.
28	Unit 9: Classroom Activities	Unit 9: Classroom Activities - Lesson 1	1/6	
		Unit 9: Classroom Activities - Lesson 1	2/6	
29	Ôn tập, kiểm tra	REVISION 3	1/4	Review
		SPEAKING TEST 2	2/4	
30		REVISION 4	3/4	Review
		THE FINAL TEST OF THE 2ND SEMESTER	4/4	
	Unit 9: Classroom	Unit 9: Classroom Activities - Lesson 2	3/6	Sử dụng bài hát I love my school vào phần khởi động.

31	Activities	Unit 9: Classroom Activities - Lesson 2	4/6	
32		Unit 9: Classroom Activities - Lesson 3	5/6	
		Unit 9: Classroom Activities - Lesson 3	6/6	Cho học sinh hệ thống lại bài học thông qua sơ đồ tư duy.
33	Unit 10: Days of the Week	Unit 10: Days of the Week - Lesson 1	1/6	
		Unit 10: Days of the Week - Lesson 1	2/6	
34		Unit 10: Days of the Week - Lesson 2	3/6	Cho học sinh ôn tập trên phần mềm DHA sau hoạt động luyện tập.
		Unit 10: Days of the Week - Lesson 2	4/6	
35		Unit 10: Days of the Week – Review 9	5/6	
		Unit 10: Days of the Week – Review 10	6/6	

ÂM NHẠC: Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống.

- Mỗi tuần 1 tiết. Cả năm 35 tuần: 35 tiết

+ Học kì I : 18 tuần x 18 tiết = 18 tiết

+ Học kì II : 17 tuần x 17 tiết = 17 tiết

Tuần, tháng	Chương trình và sách giáo khoa		Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)	
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết học/ thời lượng	
1	CHỦ ĐỀ 1: SẮC MÀU ÂM THANH	- Học hát bài <i>Dàn nhạc trong vườn</i>	1/35	Tiết 1 - HĐ 1: KP: Học hát Dàn nhạc trong vườn - HĐ 2: Thực hành luyện tập: Hát kết hợp gõ đệm - HĐ3: Vận dụng sáng tạo: Nghe và vỗ tay mạnh nhẹ theo hình TT
2		- Ôn tập bài hát <i>Dàn nhạc trong vườn</i> - Thường thức ÂN: <i>Ước mơ của bạn Đô</i>	2/35	Tiết 2 - HĐ 1:LTTH: Ôn tập bài hát Dàn nhạc trong vườn - HĐ 2: VDTN: Ước mơ của bạn Đô
3		- Đọc nhạc Bài số 1	3/35	Tiết 3 - HĐ 1: KP: Đọc nhạc bài số 1 - HĐ 2: LT Thực hành: Tập đọc nhạc theo kí hiệu bàn tay - HĐ 3: Vận dụng -Trải nghiệm: TĐN kết hợp vận động theo nhịp
4		- Ôn tập: Hát và đọc nhạc - Vận dụng - Sáng tạo: <i>Nghe và vỗ tay mạnh nhẹ theo hình</i>	4/35	Tiết 4 - HĐ 1: Thực hành – Luyện tập: Ôn tập: Hát và đọc nhạc - HĐ 2: : Vận dụng -ST: Nghe và vỗ tay mạnh nhẹ theo hình
5	CHỦ ĐỀ 2: EM YÊU LÀN ĐIỀU DÂN CA	- Học hát bài <i>Con chim chích chòe</i>	5/35	Tiết 1 - HĐ 1: Khám phá: Học hát bài <i>Con chim chích chòe</i> - HĐ 2: : Thực hành – Luyện tập - HĐ 3: Vận dụng -Trải nghiệm

6		- Ôn tập bài hát <i>Con chim chích chòe</i> - Nhạc cụ: <i>Song loan</i>	6/35	Tiết 2 - HĐ 1: Khám phá: Nhạc cụ Song loan - HĐ 2: Thực hành LT: ÔT bài hát Con chim chích chòe
7		- Thường thức ÂN: <i>Đàn bầu Việt Nam</i> - Vận dụng - Sáng tạo	7/35	Tiết 3 - HĐ 1: Khám phá: TTAN: Đàn Bầu VN - HĐ 2: Thực hành LT - HĐ 3: Vận dụng -ST: Hát kết hợp gõ đệm theo phách bài Con chim chích chòe
8		- Luyện tập và biểu diễn	8/35	Tiết 4 - HĐ 1: Khởi động: Trò chơi HĐ 2: Thực hành LT: ÔT bài hát Con chim chích chòe - HĐ 1: Vận dụng - Trải nghiệm
9	CHỦ ĐỀ 3: MÁI TRƯỜNG THÂN YÊU	Học bài hát <i>Học sinh lớp 2 chăm ngoan</i>	9/35	Tiết 1 - HĐ 1: Khám phá: Học bài hát HS lớp 2 chăm ngoan - HĐ 2: THLT: Hát và vỗ tay hoặc gõ đệm theo nhịp - HĐ 3: VDST: Đọc và vỗ tay mạnh nhẹ theo hình
10		- Ôn tập bài hát <i>Học sinh lớp 2 chăm ngoan</i> - Đọc nhạc: <i>Bài số 2</i>	10/35	Tiết 2 - HĐ 1: Khởi động: Trò chơi - HĐ 2: THLT: Ôn tập bài hát Học sinh lớp Hai chăm ngoan - HĐ 3: Khám phá: Đọc nhạc bài số 2
11		- Ôn tập đọc nhạc Bài số 2 - Nghe nhạc: <i>Vui đến trường</i>	11/35	Tiết 3 - HĐ 1: THLT: ÔT bài TĐN số 2 - HĐ 2: VDST: Đọc bài nhạc số 2 kết hợp vận động cơ thể. - HĐ 3: KP: Nghe nhạc: <i>Vui đến trường</i>

12		- Ôn tập: <i>Hát và đọc nhạc</i> - Vận dụng - sáng tạo	12/35	Tiết 4 - HĐ 1: THLT : Ôn tập bài hát Học sinh lớp Hai chăm ngoan; Ôn tập đọc nhạc Bài số 2 - HĐ 2: VDST: Hát và thể hiện bài hát Học sinh lớp hai chăm ngoan với nhịp độ nhanh – chậm theo ý thích
13	CHỦ ĐỀ 4: TUỔI THƠ	- Học bài hát <i>Chú chim nhỏ dễ thương</i>	13/35	Tiết 1 - HĐ 1: KP: Học bài hát <i>Chú chim nhỏ dễ thương</i> - HĐ 2: THLT: Học sinh hát và vỗ tay hoặc gõ đệm theo phách
14		- Nghe nhạc <i>Múa sư tử thật là vui</i> - Ôn tập bài hát <i>Chú chim nhỏ dễ thương</i>	14/35	Tiết 2 - HĐ 1: KP: Nghe nhạc <i>Múa sư tử thật là vui</i> - HĐ 2: VDST: Ôn tập bài hát Chú chim nhỏ dễ thương; Hát và vận động cơ thể
15		- Nhạc cụ: <i>Dùng nhạc cụ gõ thể hiện hình tiết tấu</i>	15/35	Tiết 3 - HĐ 1: KĐ: Trò chơi - HĐ 2: VDST: Gõ đệm theo phách bài hát Chú chim nhỏ dễ thương
16		- Ôn tập cuối học kì I	16/35	Tiết 4 - HĐ 1: THLT: Vận động cơ thể theo nhịp bài hát Vui đến trường - HĐ 2: Gõ đệm theo hình tiết tấu bài hát <i>Múa sư tử thật là vui</i> - HĐ 3: Gõ hoặc vỗ tay theo hình tiết tấu HĐ 4: Đọc hai bài đọc nhạc số 1,2
17		Ôn tập cuối học kì I	17/35	Tiết 1 - HĐ 1: THLT: Biểu diễn bài hát đã học theo nhóm/ đơn ca... Hát kết hợp gõ đệm và vận động
18		Kiểm tra và đánh giá cuối học kì I	18/35	Tiết 1 - HĐ 1: THLT: Kiểm Tra các bài hát

				- HĐ 2: THLT: Kiểm tra các bài đọc nhạc - HĐ 3: Đánh giá môn học
HỌC KỲ II				
19	CHỦ ĐỀ 5: MÙA XUÂN	Học bài hát <i>Hoa lá mùa xuân</i>	19/35	Tiết 1 - HĐ 1: KP: Học bài hát <i>Hoa lá mùa xuân</i> - HĐ 2: THLT: Hát và vỗ tay hoặc gõ đệm theo nhịp - HĐ 3: VDST: Đọc và vỗ tay mạnh nhẹ theo hình
20		- Ôn tập bài hát <i>Hoa lá mùa xuân</i> - Đọc nhạc: Bài số 3	20/35	Tiết 2 - HĐ 1: KP: Đọc nhạc: Bài số 3 - HĐ 2: VDST: Ôn tập bài hát <i>Hoa lá mùa xuân</i>
21		- Ôn tập đọc nhạc: Bài số 3 - Thường thức ÂN: <i>Câu chuyện về bài hát chú voi con ở Bản Đôn</i> - Vận dụng - sáng tạo	21/35	Tiết 3 - HĐ 1: THLT: - HĐ 2: KP: Thường thức ÂN: <i>Câu chuyện về bài hát chú voi con ở Bản Đôn</i> - HĐ 3: VDST
22		- Ôn tập: <i>Hát và đọc nhạc</i> - Vận dụng - sáng tạo:	22/35	Tiết 4 - HĐ 1: THLT: ÔT bài hát <i>Hoa lá mùa xuân</i> ; Ôn tập đọc nhạc: Bài số 3 - HĐ 2: VDST: Đọc tên ccs nốt nhạc theo kí hiệu bàn tay; Đọc nhạc kết hợp gõ đệm theo hình vẽ
23	CHỦ ĐỀ 6: GIA ĐÌNH YÊU THƯƠNG	- Học hát bài <i>Mẹ ơi có biết</i>	23/35	Tiết 1 - HĐ 1: KP: Học hát bài <i>Mẹ ơi có biết</i> - HĐ 2: THLT: Hát và vỗ tay hoặc gõ đệm theo nhịp - HĐ 3: VDST: Đọc và vỗ tay theo nhịp điệu trồng cây
24		- Ôn tập bài hát <i>Mẹ ơi có biết</i> - Nghe nhạc: <i>Ru con</i>	24/35	Tiết 2 - HĐ 1: KP: Nghe nhạc: <i>Ru con</i> - HĐ 2: THLT: Ôn tập bài hát <i>Mẹ ơi có biết</i>

25		- Thường thức Âm nhạc: <i>Nhạc cụ Ma ra cat</i> - Vận dụng - Sáng tạo	25/35	Tiết 3 HĐ 1: KP: Thường thức Âm nhạc: <i>Nhạc cụ Ma ra cat</i> - HĐ 2: VDST: Cảm nhận âm thanh của nhạc cụ và gõ hình theo tiết tấu
26		- Luyện tập và biểu diễn bài hát <i>Mẹ ơi có biết</i>	26/35	Tiết 4 - HĐ 1: KĐ: TRò chơi - HĐ 2: THLT: Luyện tập và biểu diễn bài hát <i>Mẹ ơi có</i>
27		Học bài hát <i>Trang trại vui vẻ</i>	27/35	Tiết 1 - HĐ 1: THLT: Học bài hát <i>Trang trại vui vẻ</i> - HĐ 2: THLT: Hát và vỗ tay hoặc gõ đệm theo nhịp điệu - HĐ 3: VDST: Hát bắt chước tiếng kêu của những con vật được nhắc đến trong lời ca
28	CHỦ ĐỀ 7: NHỮNG CON VẬT QUANH EM	- Ôn tập bài hát <i>Trang trại vui vẻ</i> - Đọc nhạc: <i>Bài số 4</i>	28/35	Tiết 2 - HĐ 1: KP: Đọc nhạc: <i>Bài số 4</i> - HĐ 2: THLT: Ôn tập bài hát <i>Trang trại vui vẻ</i>
29		- Ôn tập đọc nhạc: <i>Bài số 4</i> - Nghe nhạc: <i>Vũ khúc đàn gà con</i>	29/35	Tiết 3 - HĐ 1: THLT: Ôn tập đọc nhạc: <i>Bài số 4</i> - HĐ 2: KP: Nghe nhạc: <i>Vũ khúc đàn gà con</i> - HĐ 3: VD ST: Hát đối đáp theo bài <i>Trang trại vui vẻ</i>
30		- Ôn tập: <i>Hát và đọc nhạc</i> - Vận dụng - sáng tạo	30/35	Tiết 4 - HĐ 1: THLT: Ôn tập bài hát <i>Trang trại vui vẻ</i> ; ÔT đọc nhạc bài số 4 - HĐ 2: VDST: Trò chơi <i>Vanaj</i> động cùng Kiến vàng và Gấu nâu
31		- Học bài hát <i>Ngày hè vui</i>	31/35	Tiết 1 - HĐ 1: KP: Học bài hát <i>Ngày hè vui</i>

	CHỦ ĐỀ 8: MÙA HÈ VUI			- HĐ 2: THLT: Hát và vỗ tay hoặc gõ đệm theo nhịp điệu - HĐ 3: VDST: Hát bài hát và thể hiện sáng tạo theo nhóm
32		- Ôn tập bài hát <i>Ngày hè vui</i> - Nhạc cụ: <i>Dùng nhạc cụ gõ thể hiện các hình tiết tấu</i>	32/35	Tiết 2 - HĐ 1: THLT: Ôn tập bài hát <i>Ngày hè vui</i> - HĐ 2: Nhạc cụ: <i>Dùng nhạc cụ gõ thể hiện các hình tiết tấu</i>
33		- Nghe nhạc: <i>Mùa hè ước mong</i> - Vận dụng - sáng tạo	33/35	Tiết 3 - HĐ 1: KP: Nghe nhạc: <i>Mùa hè ước mong</i> - HĐ 2: VDST: Sử dụng nhạc cụ gõ theo hình tiết tấu đệm cho bài hát <i>Ngày hè vui</i>
34		- Ôn tập cuối năm	34/35	Tiết 4 - HĐ 1: THLT: Gõ hoặc vỗ tay theo hình tiết tấu+ Đọc các bài nhạc theo yêu cầu - HĐ 2: THLT: Biểu diễn các bài hát đã học theo hình thức đơn ca, song ca, tam ca, tứ ca
35		Kiểm tra đánh giá cuối năm	35/35	Tiết 1 HĐ 1: Kiểm tra hát HĐ 2: Kiểm tra bài đọc nhạc 3,4 HĐ 3: Nhận xét đánh giá

MÔN MỸ THUẬT

- Mỗi tuần 1 tiết. Cả năm 35 tuần: 35 tiết

+ Học kì I : 18 tuần x 18 tiết = 18 tiết

+ Học kì II : 17 tuần x 17 tiết = 17 tiết

Tuần/Tháng	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có) <i>(Những điều chỉnh về nội dung, thời lượng, thiết bị dạy học và học liệu tham khảo; xây dựng chủ đề học tập, bổ sung tích hợp liên môn; thời gian và hình thức tổ chức...)</i>
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết học/ Thời lượng	
HỌC KÌ I				
1	CHỦ ĐỀ 1: ĐẠI DƯƠNG MÊNH MÔNG	Bài 1: Bầu trời và biển	Tiết 1, 2	T1: Vẽ tranh bầu trời và biển
2				T2: Xé hoặc cắt dán tranh bầu trời và biển
3		Bài 2: Những con vật dưới đại dương	Tiết 3, 4	T1: Vẽ con vật dưới đại dương
4				T2:Xé hoặc cắt dán con vật dưới đại dương
5		Bài 3: Đại dương trong mắt em	Tiết 5, 6	T1: Tạo tranh bằng chất liệu đất nặn
6				T2: Nặn con vật dưới đại dương
7	CHỦ ĐỀ 2: ĐƯỜNG ĐẾN TRƯỜNG EM	Bài 1: Phương tiện giao thông	Tiết 7, 8	T1: Vẽ tranh về phương tiện giao thông
8				T2: Cắt hoặc xé dán về cảnhvật trên đường đi học
9		Bài 2: Cặp sách xinh xắn	Tiết 9, 10	

				T1:Vẽ cái cặp sách T2: Cắt hoặc xé dán cái cặp sách
10				
11		Bài 3: Cổng trường nhận nhập	Tiết 11, 12	T1: Vẽ tranh cổng trường nhận nhập T2: Xé dán tranh cổng trường nhận nhập
12				
13	CHỦ ĐỀ 3: GIA ĐÌNH NHỎ	Bài 1: Con mèo tinh nghịch	Tiết 13, 14	T1: Nặn con mèo T2: Vẽ con mèo
14				
15		Bài 2: Chiếc bánh sinh nhật	Tiết 15, 16	T1: Vẽ chiếc bánh sinh nhật T2: Tạo hình và trang trí bánh sinh nhật bằng đất nặn
16				
17		Bài 3: Sinh nhật vui vẻ	17, 18	T1: Vẽ tranh sinh nhật vui vẻ T2: Xé dán tranh sinh nhật
18				
HỌC KÌ II				
19	CHỦ ĐỀ 4: KHU RỪNG NHIỆT ĐỚI	Bài 1: Rừng cây rậm rạp	Tiết 19, 20	T1: Xé dán rừng cây T2: Vẽ rừng cây
20				
21		Bài 2: Chú chim nhỏ	Tiết 21, 22	T1: In chà xát lá cây T2: Tạo hình chú chim nhỏ bằng cách in chà xát
22				
23		Bài 3: Tắc kè hoa	Tiết 23, 24	T1: Vẽ tắc kè hoa T2: Xé dán tắc kè hoa
24				
25		Bài 4: Chú hổ trong rừng	Tiết 25, 26	T1: Xé hoặc cắt dán chú hổ T2: Vẽ chú hổ
26				
27		Bài 5: Khu rừng thân thiện	Tiết 27, 28	T1: Vẽ con vật trong rừng T2: Xé dán con vật trong rừng
28				

29	CHỦ ĐỀ 5: ĐỒ CHƠI THÚ VỊ	Bài 1: Khuôn mặt ngộ nghĩnh	Tiết 29, 30	T1: Tạo hình khuôn mặt từ vật liệu tìm được T2: Vẽ chân dung
30				
31		Bài 2: Tạo hình rô – bột	Tiết 31, 32	T1: Tạo hình Rô – Bột từ vỏ hộp T2: Vẽ Rô – Bột
32				
33		Bài 3: Con rối đáng yêu	Tiết 33, 34	T1: Tạo hình con rối từ vật liệu tìm được T2: Xây dựng và kể lại câu chuyện từ những con rối đã làm
34				
35	NHỮNG BÀI EM ĐÃ HỌC	Bài 1: Những bài em đã học	Tiết 35	T1: Giới thiệu sản phẩm đã học

KĨ NĂNG CÔNG DÂN SỐ LỚP 2

Gồm 5 chủ đề, 24 bài học; tổng 35 tiết

Tuần/Tháng	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có) (Những điều chỉnh về nội dung, thời lượng, thiết bị dạy học và học liệu tham khảo; xây dựng chủ đề học tập, bổ sung tích hợp liên môn; thời gian và hình thức tổ chức...)
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết học/ Thời lượng	
HỌC KÌ I				
1	Chủ đề 1. SỬ DỤNG MÁY TÍNH	Bài 1. Làm quen với máy tính	1	
2		Bài 2. Bật, tắt máy tính	1	
3		Bài 3. Kích hoạt, thoát khỏi phần mềm máy tính	1	
4	Chủ đề :	Bài 1. Luyện tập thao tác với	1/2	

		chuột		
5	SỬ DỤNG CHUỘT	Bài 1. Luyện tập thao tác với chuột	2/2	
6		Bài 2. Em vẽ ngôi nhà	1/2	
7		Bài 2. Em vẽ ngôi nhà	2/2	
8		Bài 3. Em vẽ bóng bay	1/2	
9		Bài 3. Em vẽ bóng bay	2/2	
10	Chủ đề : BÀN PHÍM MÁY TÍNH	Bài 1. Gõ phím	1	
11		Bài 2. Bàn phím máy tính	1	
12		Bài 3. Gõ dấu cách và xóa kí tự	1	
13		Bài 4. Gõ chữ hoa và xuống dòng	1	
14		Bài 5: Em tập soạn thảo	1	
15	Chủ đề : PHẦN MỀM HỌC TẬP	Bài 1. Kích hoạt, đăng nhập và thoát khỏi Duolingo	1	
16		Bài 2. Học tiếng Anh với Duolingo1	1	
17		Bài 3. Học1 tiếng Anh với Duolingo (tiếp)	1	
18		Bài 4. Trò chơi Interland - Vương quốc tử tế	1	
19		Bài 5. Trò chơi Interland - Tháp kho báu	1	
20	Chủ đề :	Bài 1. Di chuyển	1/2	

21	TƯ DUY LẬP TRÌNH	Bài 1. Di chuyển	2/2	
22		Bài 2. Lập trình cho rô-bốt	1/2	
23		Bài 2. Lập trình cho rô-bốt	2/2	
24		Bài 3. Thỏ nhổ cà rốt	1/2	
25		Bài 3. Thỏ nhổ cà rốt	2/2	
26		Bài 4. Vòng lặp	1/2	
27		Bài 4. Vòng lặp	2/2	
28		Bài 5. Gà nhặt thóc	1/2	
29		Bài 5. Gà nhặt thóc	2/2	
30		Bài 6. Sửa lỗi cho chương trình	1/2	
31		Bài 6. Sửa lỗi cho chương trình	2/2	
32		Bài 7: Ong lấy phấn hoa	1/2	
33		Bài 7: Ong lấy phấn hoa	2/2	
34		Bài 8. Em lập trình trò chơi	1/2	
35		Bài 8. Em lập trình trò chơi	2/2	

IV. Tổ chức thực hiện

1. Tổ trưởng chuyên môn

- Tổ trưởng chuyên môn giao nhiệm vụ cho giáo viên trong tổ xây dựng dự thảo kế hoạch dạy học môn học, hoạt động giáo dục.
- Tổng hợp xây dựng dự thảo kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo khối lớp.
- Tổ chức trao đổi, thảo luận giữa các thành viên tổ chuyên môn về dự thảo kế hoạch.

- Hoàn thiện dự thảo kế hoạch trình Hiệu trưởng phê duyệt.
- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề và theo nghiên cứu bài học; đổi mới phương pháp dạy học và lựa chọn nội dung dạy học; những vấn đề vướng mắc trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.
- Chỉ đạo, hướng dẫn các thành viên trong tổ triển khai thực hiện Kế hoạch dạy học.
- Tổng hợp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, đề xuất biện pháp xử lý, báo cáo Lãnh đạo nhà trường trước khi thực hiện, điều chỉnh.
- Chuẩn bị Kế hoạch bài dạy trước khi lên lớp.
- Tham mưu với cán bộ thư viện, thiết bị về kế hoạch tìm các sách liên quan đến môn học giúp các em tự tìm hiểu kiến thức cần thiết hoặc các thiết bị cần thiết hỗ trợ cho môn học.
- Dự giờ, góp ý, rút kinh nghiệm tiết dạy cho giáo viên; bồi dưỡng giáo viên trong tổ.
- Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ.
- Tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động giáo dục khác.

2. Giáo viên:

- Thực hiện tốt công tác và giảng dạy, giáo dục đảm bảo chất lượng theo chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học; soạn bài, lên lớp, kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh.
- Quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức; tham gia các hoạt động chuyên môn. Chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục.
- Trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước học sinh, thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp.
- Học tập, rèn luyện để nâng cao sức khỏe, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy. Tham gia công tác phổ cập giáo dục tiểu học ở địa phương.
- Thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và của ngành, các quyết định của Hiệu trưởng; nhận nhiệm

vụ do Hiệu trưởng phân công, chịu sự kiểm tra, đánh giá của Hiệu trưởng và các cấp quản lý giáo dục.

- Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình học sinh và các tổ chức xã hội liên quan để tổ chức hoạt động giáo dục.

- Phối hợp với TPT, nhân viên thư viện trong thực hiện các nhiệm vụ của Đội, giới thiệu sách, sinh hoạt dưới cờ.

- Bám sát kế hoạch của nhà trường.

- Đảm bảo tốt ngày, giờ công và quy chế chuyên môn, soạn, giảng, chấm, trả bài cho học sinh.

- Đảm bảo dạy đủ các môn và tổ chức có hiệu quả các hoạt động dạy học theo chuẩn kiến thức và kỹ năng.

- Thực hiện đúng chương trình, kế hoạch giáo dục. Đổi mới đồng bộ phương pháp dạy học theo hướng tích cực hoá, đẩy mạnh việc vận dụng các phương pháp dạy học tích cực phù hợp với trình độ và tâm lý học sinh để các em tiếp thu kiến thức nhẹ nhàng, hiệu quả.

- Thường xuyên dự giờ thăm lớp, chia sẻ ý kiến xây dựng để rút kinh nghiệm cho bản thân và cho đồng nghiệp.

- Thực hiện việc ứng dụng công nghệ thông tin và tích hợp vào việc giảng dạy các môn học bằng giáo án điện tử.

- Tích cực tham gia các CĐ ngành, phong trào dạy giỏi cấp Trường, cấp Quận, thành phố.

- Tự xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên theo chương trình bồi dưỡng và vận dụng vào thực tiễn giảng dạy.

- Tạo điều kiện cho học sinh tham gia các cuộc thi do trường, Quận, TP, các cuộc thi sân chơi khác .

3. Tổng phụ trách Đội

Tổng phụ trách Đội dự thảo kế hoạch hoạt động, thống nhất với tổ chuyên môn, giáo viên làm công tác chủ nhiệm về hình thức và nội dung tiết Sinh hoạt dưới cờ để thực hiện trong toàn trường.

4. Nhân viên Thư viện, thiết bị

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

- Các giáo viên trong tổ phối hợp cùng nhân viên thư viện, thiết bị:

+ Thư viện: Giới thiệu sách tham khảo và khuyến khích học sinh đọc sách.

+ Thiết bị: Hỗ trợ, giới thiệu đến giáo viên những đồ dùng, thiết bị liên quan đến bài học.

Trên đây là kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục khối 2 năm học 2024-2025, yêu cầu tất cả các đồng chí giáo viên trong tổ nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện có gì vướng mắc trao đổi với tổ trưởng chuyên môn và BGH để tháo gỡ kịp thời./.

Nơi nhận :

- Phòng GD&ĐT (báo cáo);
- Phó HT (thực hiện);
- Tổ CM, tổ VP (thực hiện);
- Lưu : VT (01)

TỔ TRƯỞNG

Đã kí

Hoàng Thị Mỹ

HIỆU TRƯỞNG

Đã kí

Ngô Thị Minh Phú